

CÔNG TY CỔ PHẦN HÓA CHẤT CƠ BẢN MIỀN NAM

Địa chỉ: 22 Lý Tự Trọng, Phường Bến Nghé, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh.

ĐT: (028) 3829 6620

Fax: (028) 3824 3166

Website: www.sochemvn.com



TÀI LIỆU

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG BẤT THƯỜNG NĂM 2025



THÁNG 07/2025



CÔNG TY CỔ PHẦN HÓA CHẤT CƠ BẢN MIỀN NAM

Địa chỉ: 22 Lý Tự Trọng, Phường Bến Nghé, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh

ĐT: (028) 3829 6620

Fax: (028) 3824 3166

Website: www.sochemvn.com



DANH MỤC TÀI LIỆU

STT	Nội dung
1.	Thư mời họp.
2.	Chương trình Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2025.
3.	Quy chế làm việc tại Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2025.
4.	Tờ trình của Hội đồng quản trị trình Đại hội đồng cổ đông về việc phê duyệt dự án Nhà máy Hóa chất Nhơn Trạch.
5.	Báo cáo của Hội đồng quản trị trình Đại hội cổ đông về việc xem xét Kế hoạch lựa chọn nhà thầu của Dự án Nhà máy Hóa chất Nhơn Trạch và giao Hội đồng quản trị Công ty phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu của Dự án Nhà máy Hóa chất Nhơn Trạch.
6.	Dự thảo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2025.
7.	Giấy đăng ký/ủy quyền dự họp.
8.	Mẫu Phiếu biểu quyết.



CÔNG TY CỔ PHẦN HÓA CHẤT CƠ BẢN MIỀN NAM

Trụ sở chính: 22 Lý Tự Trọng, phường Bến Nghé, quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh

ĐT: (028) 3829 6620 Fax: (028) 3824 3166 Website: www.sochemvn.com

Mã chứng khoán: CSV Mã số doanh nghiệp: 0301446260

Số: ~~893~~/TM-HĐQT

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày ~~26~~ tháng 6 năm 2025

THƯ MỜI

THAM DỰ HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG BẤT THƯỜNG NĂM 2025

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Hóa chất Cơ bản Miền Nam, Hội đồng quản trị Công ty trân trọng kính mời Quý Cổ đông tham dự Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) bất thường năm 2025 như sau:

- 1. Thời gian tổ chức đại hội:** 08 giờ 30, thứ Hai - Ngày 21 tháng 07 năm 2025.
- 2. Địa điểm họp:** Nhà máy Hóa chất Biên Hòa – Đường số 5, Khu Công nghiệp Biên Hòa 1, Phường An Bình, TP. Biên Hòa, Đồng Nai.
- 3. Nội dung đại hội:** Tài liệu nội dung ĐHĐCĐ bất thường năm 2025 được Công ty đăng tải, cập nhật (nếu có) tại website: www.sochemvn.com từ ngày 30 tháng 06 năm 2025. Quý Cổ đông truy cập tài liệu thông qua mã QR code được cấp trong khi tham dự đại hội.
- 4. Đăng ký dự họp:** Để chuẩn bị cơ sở vật chất đón tiếp Đại biểu, Quý Cổ đông vui lòng *Đăng ký tham dự Đại hội* tại Công ty Cổ phần Hóa chất Cơ bản Miền Nam hoặc gửi *Giấy đăng ký dự họp* về địa chỉ tại mục 6 dưới đây trước ngày 30 tháng 06 năm 2025.

5. Ủy quyền tham dự đại hội:

Nếu Quý Cổ đông ủy quyền cho người khác tham dự Đại hội, Quý Cổ đông vui lòng điền vào mẫu *Giấy ủy quyền tham dự Đại hội* hoặc *Mẫu khác theo Quy định của pháp luật về dân sự* và gửi Giấy ủy quyền đã ký về địa chỉ tại mục 6 dưới đây trước ngày 30 tháng 06 năm 2025 hoặc xuất trình khi Người nhận ủy quyền đến dự Đại hội.

(Lưu ý: Giấy ủy quyền phải nêu rõ tên cá nhân, tổ chức được ủy quyền và phải có số lượng cổ phần được ủy quyền. Giấy ủy quyền phải là bản chính, có chữ ký sống. Trường hợp nhận ủy quyền từ cổ đông tổ chức thì Giấy ủy quyền phải có dấu của tổ chức ủy quyền).

6. Địa chỉ gửi văn bản và liên hệ hỗ trợ: Công ty Cổ phần Hóa chất Cơ bản Miền Nam

- Địa chỉ: 22 Lý Tự Trọng, phường Bến Nghé, quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Điện thoại: (028) 3829 6620/38223484 – Fax: (028) 3824 3166

Liên hệ: Thư ký Công ty, SĐT: (028) 3829 6620 (Ext: 330)

7. Cổ đông hoặc Người nhận ủy quyền đến dự Đại hội vui lòng mang theo các giấy tờ sau:

- Thông báo mời họp và Giấy ủy quyền (nếu có);
- Thẻ CCCD/Hộ chiếu hoặc bản sao hợp lệ Giấy CNĐKDN của tổ chức.

Rất hân hạnh được đón tiếp Quý Cổ đông tại Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2025.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- TV HĐQT;
- BKS, BTGD;
- CBTT;
- Lưu: VT, TKCT.



Nguyễn Thị Mai



CÔNG TY CỔ PHẦN HÓA CHẤT CƠ BẢN MIỀN NAM

Địa chỉ: 22 Lý Tự Trọng, Phường Bến Nghé, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh

ĐT: (028) 3829 6620

Fax: (028) 3824 3166

Website: www.sochemvn.com



CHƯƠNG TRÌNH

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG BẤT THƯỜNG NĂM 2025

I. THỜI GIAN VÀ ĐỊA ĐIỂM:

- **Thời gian:** 08 giờ 30, thứ Hai - Ngày 21 tháng 07 năm 2025.
- **Địa điểm:** Nhà máy Hóa chất Biên Hòa – Đường số 5, Khu Công nghiệp Biên Hòa 1, Phường An Bình, TP. Biên Hòa, Đồng Nai.

II. NỘI DUNG CHƯƠNG TRÌNH:

Thời gian	Nội dung
08:00 – 08:30	Đón khách và kiểm tra tư cách đại biểu và cổ đông: • Đón tiếp đại biểu và cổ đông; • Kiểm tra tư cách đại biểu, phát thẻ biểu quyết, phiếu biểu quyết và tài liệu Đại hội.
08:30– 09:00	Khai mạc Đại hội: • Báo cáo kiểm tra tư cách đại biểu tham dự Đại hội; • Tuyên bố lý do, giới thiệu Chủ tọa; • Thông qua Quy chế làm việc; • Chủ tọa giới thiệu và thông qua danh sách Đoàn chủ tọa, Ban Thư ký, Ban Kiểm tra tư cách đại biểu, Ban Kiểm phiếu; • Thông qua Chương trình Đại hội.
09:00 – 09:30	Trình bày các nội dung cần xin ý kiến Đại hội: • Tờ trình của Hội đồng quản trị trình Đại hội đồng cổ đông về việc phê duyệt dự án Nhà máy Hóa chất Nhơn Trạch. • Báo cáo của Hội đồng quản trị trình Đại hội cổ đông cổ đông về việc xem xét Kế hoạch lựa chọn nhà thầu của Dự án Nhà máy Hóa chất Nhơn Trạch và giao Hội đồng quản trị Công ty phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu của Dự án Nhà máy Hóa chất Nhơn Trạch. • Nội dung khác (nếu có).
09:30 – 10:00	Đại hội thảo luận
10:00 – 10:10	Hướng dẫn biểu quyết Tiến hành biểu quyết thông qua các tờ trình
10:10 – 10:30	Nghỉ giải lao - Kiểm phiếu biểu quyết
10:30 – 10:40	Công bố kết quả kiểm phiếu biểu quyết
10:40 – 11:00	Ban Thư ký đọc dự thảo Biên bản họp và Nghị quyết ĐHĐCĐ; Đại hội biểu quyết thông qua nội dung Biên bản họp và Nghị quyết ĐHĐCĐ.
11:00	Tuyên bố bế mạc Đại hội.



CÔNG TY CỔ PHẦN HÓA CHẤT CƠ BẢN MIỀN NAM

Địa chỉ: 22 Lý Tự Trọng, Phường Bến Nghé, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh

ĐT: (028) 3829 6620 Fax: (028) 3824 3166 Website: www.sochemvn.com

DỰ THẢO



QUY CHẾ LÀM VIỆC

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG BẤT THƯỜNG NĂM 2025 CÔNG TY CỔ PHẦN HÓA CHẤT CƠ BẢN MIỀN NAM

Luật Doanh nghiệp ngày 17 tháng 06 năm 2020;

- Luật Chứng khoán ngày 26 tháng 11 năm 2019 và các văn bản dưới Luật kèm theo;
- Nghị định 155/2020/NĐ-CP quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán thông qua ngày 31 tháng 12 năm 2020;
- Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty Cổ phần Hóa chất Cơ bản Miền Nam;
- Quy chế nội bộ về quản trị Công ty Cổ phần Hóa chất Cơ bản Miền Nam.

Nhằm đảm bảo Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2025 của Công ty Cổ phần Hóa chất Cơ bản Miền Nam diễn ra thành công tốt đẹp, Hội đồng quản trị xây dựng quy chế, nguyên tắc làm việc, ứng xử, biểu quyết trong Đại hội để Đại hội đồng cổ đông thông qua như sau:

1. MỤC ĐÍCH

- Đảm bảo trình tự, nguyên tắc ứng xử, biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông bất thường của Công ty Cổ phần Hóa chất Cơ bản Miền Nam diễn ra đúng quy định và thành công tốt đẹp.
- Các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thể hiện ý chí thống nhất của Đại hội đồng cổ đông, đáp ứng nguyện vọng, quyền lợi của cổ đông và đúng pháp luật.

2. ĐỐI TƯỢNG VÀ PHẠM VI

- Đối tượng áp dụng: Tất cả các cổ đông, người đại diện (người được ủy quyền) của cổ đông đang sở hữu cổ phiếu Công ty Cổ phần Hóa chất Cơ bản Miền Nam và khách mời tham dự Đại hội đồng cổ đông bất thường Công ty Cổ phần Hóa chất Cơ bản Miền Nam đều phải chấp hành, tuân thủ các quy định tại Quy chế này, Điều lệ Công ty và quy định hiện hành của pháp luật.
- Phạm vi áp dụng: Quy chế này được sử dụng cho việc tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2025 của Công ty Cổ phần Hóa chất Cơ bản Miền Nam.

3. GIẢI THÍCH THUẬT NGỮ/TỪ VIẾT TẮT

- | | |
|------------|--|
| - Công ty | : Công ty Cổ phần Hóa chất Cơ bản Miền Nam. |
| - HĐQT | : Hội đồng quản trị. |
| - BKS | : Ban Kiểm soát.. |
| - BTC | : Ban tổ chức. |
| - ĐHĐCĐ | : Đại hội đồng cổ đông. |
| - Đại biểu | : Cổ đông, người đại diện (người được ủy quyền). |
| - Đại hội | : Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông. |



4. NỘI DUNG QUY CHẾ

4.1 Điều kiện tiến hành họp Đại hội đồng cổ đông

- Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông được tiến hành khi có số đại biểu dự họp đại diện trên 50% tổng số phiếu biểu quyết.
- Trường hợp cuộc họp lần thứ nhất không đủ điều kiện tiến hành theo quy định tại khoản 1 Điều 19 Điều lệ Công ty thì thông báo mời họp lần thứ hai được gửi trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày dự định họp lần thứ nhất. Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông triệu tập lần thứ hai được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện từ 33% tổng số phiếu biểu quyết trở lên.
- Trường hợp cuộc họp lần thứ hai không đủ điều kiện tiến hành theo quy định tại khoản 2 Điều 19 Điều lệ Công ty thì thông báo mời họp lần thứ ba được gửi trong thời hạn 20 ngày kể từ ngày dự định họp lần thứ hai. Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông lần thứ ba được tiến hành không phụ thuộc vào tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp.

4.2 Điều kiện cổ đông tham dự Đại hội

Các cổ đông có quyền biểu quyết của Công ty theo danh sách chốt tại ngày 20/06/2025 đều có quyền tham dự ĐHĐCĐ; có thể trực tiếp tham dự hoặc ủy quyền cho đại diện của mình tham dự. Trường hợp có nhiều hơn một người đại diện được ủy quyền theo quy định của pháp luật thì phải xác định cụ thể số cổ phần của mỗi người đại diện.

4.3 Khách mời tại Đại hội

- Là các chức danh quản lý của Công ty, khách mời, thành viên trong BTC Đại hội không phải là cổ đông Công ty nhưng được mời tham dự Đại hội.
- Khách mời không tham gia phát biểu tại Đại hội (trừ trường hợp được Chủ tọa Đại hội mời, hoặc có đăng ký trước với BTC Đại hội và được Chủ tọa Đại hội đồng ý).

4.4 Đại biểu tham dự Đại hội phải tuân thủ các quy định sau

- Đúng giờ, trang phục lịch sự, trang trọng, tuân thủ việc kiểm tra an ninh (nếu có), giấy tờ tùy thân v.v...theo yêu cầu của Ban tổ chức Đại hội.
- Nhận hồ sơ tài liệu, giấy tờ phục vụ Đại hội tại bộ phận đón tiếp trước hội trường Đại hội.
- Đại biểu đến muộn có quyền đăng ký ngay và sau đó có quyền tham gia và biểu quyết ngay tại Đại hội. Chủ tọa không có trách nhiệm dừng Đại hội để cho đại biểu đến muộn đăng ký tham dự; kết quả biểu quyết các vấn đề đã được tiến hành biểu quyết trước khi đại biểu đó đến tham dự sẽ không bị ảnh hưởng.
- Đề điện thoại ở chế độ rung hoặc tắt máy, khi cần thì ra bên ngoài đàm thoại.
- Không hút thuốc lá, giữ trật tự trong phòng Đại hội.
- Tuân thủ các quy định của Ban tổ chức, của Chủ tọa điều hành Đại hội.
- Trường hợp có đại biểu không tuân thủ những quy định về kiểm tra hoặc các biện pháp, quy định nói trên, Chủ tọa sau khi xem xét một cách cẩn trọng, có thể từ chối hoặc trục xuất đại biểu nói trên khỏi nơi diễn ra Đại hội để đảm bảo Đại hội diễn ra một cách bình thường theo chương trình kế hoạch.

4.5 Chủ tọa và Đoàn chủ tọa

- Đoàn Chủ tọa bao gồm Chủ tọa và các Thành viên;
- Chủ tịch HĐQT làm Chủ tọa hoặc ủy quyền cho thành viên HĐQT khác làm Chủ tọa cuộc họp Đại hội đồng cổ đông do HĐQT triệu tập;
- Trường hợp Chủ tịch vắng mặt hoặc tạm thời mất khả năng làm việc thì các thành viên Hội đồng quản trị còn lại bầu một người trong số họ làm Chủ tọa cuộc họp theo nguyên tắc đa số. Trường hợp không bầu được người làm Chủ tọa, Trường Ban kiểm soát điều hành để Đại hội đồng cổ đông bầu Chủ tọa cuộc họp trong số những người dự họp và người có phiếu bầu cao nhất làm Chủ tọa cuộc họp;
- Trong các trường hợp khác, người ký tên triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông sẽ điều hành để Đại hội đồng cổ đông bầu Chủ tọa cuộc họp và người có phiếu bầu cao nhất được cử làm Chủ tọa cuộc họp.
- Chủ tọa có quyền thực hiện các biện pháp cần thiết để điều khiển cuộc họp một cách hợp lý, có trật tự, đúng theo chương trình đã được thông qua và phản ánh được mong muốn của đa số người dự họp.
- Chủ tọa có quyền hoãn cuộc họp Đại hội đồng cổ đông đã có đủ số người đăng ký dự họp tối đa không quá 03 ngày làm việc kể từ ngày cuộc họp dự định khai mạc và chỉ được hoãn cuộc họp hoặc thay đổi địa điểm họp theo quy định tại khoản 8 Điều 146 Luật Doanh nghiệp.
- Nhiệm vụ của Đoàn chủ tọa:
 - Điều hành các hoạt động của Đại hội đồng cổ đông Công ty theo chương trình dự kiến của HĐQT đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua;
 - Hướng dẫn các đại biểu và Đại hội thảo luận các nội dung có trong chương trình;
 - Trình dự thảo, kết luận những vấn đề cần thiết để Đại hội biểu quyết;
 - Trả lời những vấn đề do Đại hội yêu cầu;
 - Giải quyết các vấn đề phát sinh trong suốt quá trình Đại hội.
- Nguyên tắc làm việc của Đoàn chủ tọa: Đoàn chủ tọa làm việc theo nguyên tắc tập thể, tập trung dân chủ, quyết định theo đa số.

4.6 Thư ký Đại hội

- Chủ tọa cử một hoặc một số người làm Thư ký đại hội.
- Nhiệm vụ và quyền hạn:
 - Ghi chép đầy đủ, trung thực nội dung Đại hội;
 - Tiếp nhận phiếu đăng ký phát biểu của Đại biểu;
 - Lập Biên bản họp và soạn thảo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông;
 - Hỗ trợ Chủ tọa công bố thông tin liên quan đến cuộc họp Đại hội đồng cổ đông và thông báo đến các Cổ đông theo đúng quy định pháp luật và Điều lệ Công ty.
 - Các nhiệm vụ khác theo yêu cầu của Chủ tọa.

4.7 Ban Kiểm phiếu

- Đại hội đồng cổ đông bầu một hoặc một số người vào Ban Kiểm phiếu theo đề nghị của Chủ tọa cuộc họp. Các ứng viên tham gia ứng cử, đề cử (khi thực hiện bầu cử) không được tham gia vào Ban Kiểm phiếu.
- Nhiệm vụ của Ban Kiểm phiếu:
 - Phổ biến nguyên tắc, thể lệ, hướng dẫn cách thức biểu quyết, bầu cử.
 - Xem xét và báo cáo Đại hội những trường hợp vi phạm thể lệ biểu quyết, bầu cử hoặc đơn thư khiếu nại về kết quả biểu quyết, bầu cử;
 - Kiểm và ghi nhận phiếu biểu quyết, phiếu bầu cử, lập biên bản kiểm phiếu, công bố kết quả; chuyển biên bản cho Chủ tọa.

4.8 Ban Kiểm tra tư cách đại biểu

- Chủ tọa cử một hoặc một số người làm trong Ban kiểm tra tư cách đại biểu phục vụ cuộc họp.
- Nhiệm vụ của Ban Kiểm tra tư cách đại biểu:
 - Kiểm tra tư cách và tình hình cổ đông, đại diện cổ đông đến dự họp.
 - Trưởng Ban Kiểm tra tư cách đại biểu báo cáo với Đại hội đồng cổ đông tình hình cổ đông dự họp. Nếu cuộc họp có đủ số lượng cổ đông và đại diện được ủy quyền có quyền dự họp đại diện trên 50% tổng số phiếu biểu quyết thì cuộc họp Đại hội đồng cổ đông Công ty được tổ chức tiến hành.
 - Tham gia kiểm phiếu các nội dung khác trước khi thành lập Ban kiểm phiếu.

4.9 Phát biểu tại Đại hội

- Đại biểu tham dự Đại hội khi muốn phát biểu ý kiến phải được sự đồng ý của Chủ tọa Đại hội. Đại biểu phát biểu ngắn gọn và tập trung vào đúng những nội dung trọng tâm cần trao đổi, phù hợp với nội dung chương trình đã được Đại hội thông qua hoặc gửi ý kiến bằng văn bản cho Thư ký Đại hội tổng hợp báo cáo Chủ tọa.
- Chủ tọa Đại hội sẽ sắp xếp cho đại biểu phát biểu theo thứ tự đăng ký, đồng thời giải đáp các thắc mắc của cổ đông tại Đại hội hoặc ghi nhận trả lời sau bằng văn bản.

4.10 Biểu quyết thông qua các vấn đề tại Đại hội

4.10.1 Nguyên tắc

- Tất cả các vấn đề trong chương trình và nội dung họp của Đại hội đều phải được Đại hội đồng cổ đông thảo luận và biểu quyết công khai.
- Thẻ biểu quyết, Phiếu biểu quyết được Công ty in, đóng dấu treo và gửi trực tiếp cho đại biểu tại đại hội (kèm theo bộ tài liệu tham dự ĐHĐCĐ). Trên Thẻ biểu quyết, Phiếu biểu quyết có ghi rõ mã số đại biểu, họ tên, số cổ phần sở hữu và nhận ủy quyền được biểu quyết của đại biểu đó.

- Chủ tọa đề xuất các hình thức biểu quyết đối với từng vấn đề trong nội dung chương trình đề Đại hội thông qua.
- Hình thức biểu quyết như sau:
 - o Biểu quyết bằng hình thức giơ Thẻ biểu quyết: hình thức này được dùng để thông qua các vấn đề như: Quy chế làm việc tại Đại hội; Nhân sự Đoàn chủ tọa; Nhân sự Ban Kiểm phiếu; Chương trình Đại hội; Biên bản Đại hội, Nghị quyết Đại hội và các nội dung khác tại Đại hội (nếu có);
 - o Biểu quyết bằng hình thức điền vào Phiếu biểu quyết: hình thức này được dùng để thông qua nội dung các Tờ trình tại Đại hội.

4.10.2 Cách thức biểu quyết

- Đại biểu thực hiện việc biểu quyết đề Tán thành, Không tán thành hoặc Không có ý kiến một vấn đề được đưa ra biểu quyết tại Đại hội bằng cách giơ cao Thẻ biểu quyết hoặc điền các phương án lựa chọn trên Phiếu biểu quyết tương ứng với các nội dung cần biểu quyết theo quy định tại Mục 4.10.1.
- Khi biểu quyết bằng hình thức giơ Thẻ biểu quyết, mặt trước của Thẻ biểu quyết phải được giơ cao hướng về phía Đoàn chủ tọa. Trường hợp đại biểu không giơ Thẻ biểu quyết trong cả ba lần biểu quyết Tán thành, Không tán thành hoặc Không có ý kiến của một vấn đề thì được biểu quyết Tán Thành vấn đề đó. Trường hợp đại biểu giơ cao Thẻ biểu quyết nhiều hơn một (01) lần khi biểu quyết Tán thành, Không tán thành hoặc Không ý kiến của một vấn đề thì được xem như biểu quyết không hợp lệ. Theo hình thức biểu quyết bằng giơ Thẻ biểu quyết, Thành viên Ban Kiểm tra tư cách đại biểu/Ban Kiểm phiếu đánh dấu mã đại biểu và số phiếu biểu quyết tương ứng của từng cổ đông Tán thành, Không tán thành, Không có ý kiến và Không hợp lệ.
- Khi biểu quyết bằng hình thức điền vào Phiếu biểu quyết, Đối với từng nội dung, đại biểu chọn một trong ba phương án “Tán thành”, “Không tán thành”, “Không có ý kiến” được in sẵn trong Phiếu biểu quyết bằng cách đánh dấu “X” hoặc “✓” vào ô mình chọn. Sau khi hoàn tất tất cả nội dung cần biểu quyết của Đại hội, đại biểu gửi Phiếu biểu quyết về thùng phiếu kín đã được niêm phong tại Đại hội theo hướng dẫn của Ban Kiểm phiếu. Phiếu biểu quyết phải có chữ ký và ghi rõ họ tên của đại biểu.

4.10.3 Tính hợp lệ của Phiếu biểu quyết

- **Phiếu biểu quyết hợp lệ** là phiếu theo mẫu in sẵn do BTC Đại hội phát ra, có đóng dấu đỏ của Công ty, không tẩy xóa, cạo sửa, rách, nát,... không viết thêm nội dung nào khác ngoài quy định cho phiếu này và phải có chữ ký, dưới chữ ký phải có đầy đủ họ tên được viết tay của đại biểu tham dự và gửi về cho Ban kiểm phiếu trước thời điểm mở niêm phong thùng phiếu.



Trên phiếu biểu quyết, nội dung biểu quyết (Báo cáo, Tờ trình) là hợp lệ khi đại biểu đánh dấu chọn một (01) trong ba (03) ô vuông biểu quyết.

➤ **Phiếu biểu quyết không hợp lệ:**

- Ghi thêm nội dung khác vào phiếu biểu quyết;
- Phiếu biểu quyết không theo mẫu in sẵn do BTC Đại hội phát ra, phiếu không có dấu đỏ của Công ty hoặc đã tẩy xoá, cạo sửa, viết thêm nội dung khác ngoài quy định cho phiếu biểu quyết, phiếu không có chữ ký, không ghi đầy đủ họ tên của đại biểu, khi đó tất cả nội dung biểu quyết trên phiếu biểu quyết là không hợp lệ.

4.10.4 Thẻ lệ biểu quyết

Cứ 01 (một) cổ phần phổ thông tương đương với một quyền biểu quyết. Mỗi đại biểu tham dự đại diện cho một hoặc nhiều quyền biểu quyết sẽ được cấp Thẻ biểu quyết và Phiếu biểu quyết.

- Tại ngày chốt danh sách cổ đông (ngày 20/06/2025) tổng số cổ phần của Công ty là: 110.499.910 cổ phần tương đương với 110.499.910 quyền biểu quyết.
- Các vấn đề cần lấy biểu quyết tại Đại hội chỉ được thông qua khi được số cổ đông sở hữu trên 50% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp tán thành. Riêng một số trường hợp vấn đề biểu quyết được quy định tại Khoản 1 Điều 21 Điều lệ Công ty thì phải có sự đồng ý từ 65% tổng số phiếu biểu quyết trở lên của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp tán thành.
- Lưu ý:
 - Cổ đông/đại diện ủy quyền có lợi ích liên quan không có quyền biểu quyết đối với các hợp đồng và giao dịch có giá trị từ 35% (tổng giá trị tài sản Công ty ghi trong báo cáo tài chính gần nhất); các hợp đồng hoặc giao dịch này chỉ được chấp thuận khi có số cổ đông/đại diện ủy quyền chiếm từ 65% tổng số phiếu biểu quyết còn lại tán thành (theo Khoản 4, Điều 167, Luật Doanh nghiệp năm 2020).
 - Cổ đông/đại diện ủy quyền cổ đông sở hữu từ 51% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết trở lên hoặc người có liên quan của cổ đông đó không có quyền biểu quyết đối với các hợp đồng và giao dịch có giá trị lớn hơn 10% (tổng giá trị tài sản Công ty ghi trong báo cáo tài chính gần nhất) giữa Công ty với cổ đông đó (theo Điểm b, Khoản 3 và Khoản 4, Điều 167 Luật Doanh nghiệp năm 2020).

4.10.5 Ghi nhận kết quả biểu quyết

- Tại Đại hội, Đại hội đồng cổ đông sẽ thông qua Ban Kiểm phiếu.
- Ban Kiểm phiếu có nhiệm vụ thu phiếu biểu quyết.
- Ban Kiểm phiếu sẽ kiểm tra số phiếu tán thành, không tán thành, không có ý kiến của từng nội dung và chịu trách nhiệm ghi nhận, thống kê và báo cáo kết quả kiểm phiếu biểu quyết tại ĐHĐCĐ.

4.11 Biên bản, Nghị quyết họp ĐHĐCĐ

Tất cả các nội dung tại Đại hội đồng cổ đông phải được Thư ký Đại hội ghi vào Biên bản họp Đại Hội đồng cổ đông. Biên bản và Nghị quyết họp Đại hội đồng cổ đông phải được đọc và thông qua trước khi bế mạc Đại hội.

5. Thực hiện

- Tất cả các đại biểu, người đại diện, khách mời tham dự Đại hội có trách nhiệm tuân thủ đầy đủ các nội dung đã quy định tại Quy chế này, các quy định, nội quy, quy chế quản lý hiện hành của Công ty và các quy định pháp luật có liên quan.
- Người triệu tập ĐHĐCĐ có quyền:
 - Yêu cầu tất cả người dự họp chịu sự kiểm tra hoặc các biện pháp an ninh khác;
 - Yêu cầu cơ quan có thẩm quyền duy trì trật tự cuộc họp; trục xuất những người không tuân thủ quyền điều hành của Chủ tọa, cố ý gây rối trật tự, ngăn cản tiến triển bình thường của cuộc họp hoặc không tuân thủ các yêu cầu về kiểm tra an ninh ra khỏi cuộc họp ĐHĐCĐ.
- Các nội dung không được quy định chi tiết tại quy chế này thì thống nhất áp dụng theo quy định tại Điều lệ Công ty, Luật Doanh nghiệp năm 2020 và các văn bản pháp luật hiện hành của Nhà nước .

Quy chế này có hiệu lực ngay sau khi được ĐHĐCĐ Công ty biểu quyết thông qua./.

Nơi nhận:

- ĐHĐCĐ;
- TV HĐQT (e-copy);
- Ban TGD, BKS (e-copy);
- CBTT;
- Lưu: VT, TKCT.

**T/M. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Nguyễn Thị Mai





CÔNG TY CỔ PHẦN HÓA CHẤT CƠ BẢN MIỀN NAM

Địa chỉ: 22 Lý Tự Trọng, phường Bến Nghé, quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh

ĐT: (028) 3829 6620

Fax: (028) 3824 3166

Website: www.sochemvn.com

Số: **910** /TTr-HĐQT

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày **30** tháng **6** năm 2025

TỜ TRÌNH

Về việc phê duyệt Dự án Nhà máy Hóa chất Nhơn Trạch

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Hóa chất Cơ bản Miền Nam

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp ngày 17 tháng 6 năm 2020;
- Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18 tháng 6 năm 2014, Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng ngày 17 tháng 6 năm 2020;
- Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 29 tháng 11 năm 2024;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Hóa chất Cơ bản Miền Nam.

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Hóa chất Cơ bản Miền Nam kính trình Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ):

1. Phê duyệt Dự án Nhà máy Hóa chất Nhơn Trạch (Dự án) với các nội dung chủ yếu như sau:

- 1.1 Tên dự án: Dự án “Nhà máy Hóa chất Nhơn Trạch”.
- 1.2 Mã số thông tin công trình (theo quy định của Chính phủ về Cơ sở dữ liệu quốc gia về hoạt động xây dựng).
- 1.3 Địa điểm xây dựng: Khu công nghiệp Nhơn Trạch 6, xã Long Thọ, huyện Nhơn Trạch, tỉnh Đồng Nai (thửa đất số 56, tờ bản đồ số 52).
- 1.4 Người quyết định đầu tư: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Hóa chất Cơ bản Miền Nam.
- 1.5 Chủ đầu tư: Công ty Cổ phần Hóa chất Cơ bản Miền Nam
 - Địa chỉ liên hệ: 22 Lý Tự Trọng, phường Bến Nghé, quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh.
 - Số điện thoại: (84-28) 3829 6620 - (84-28) 3822 5373.
- 1.6 Tổ chức tư vấn lập Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng, tổ chức lập khảo sát xây dựng; tổ chức tư vấn lập thiết kế cơ sở; tổ chức tư vấn thẩm tra Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng:
 - Tổ chức tư vấn lập Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng: Liên danh Công ty Cổ phần Thiết kế công nghiệp Hóa chất và Công ty Cổ phần Thiết bị công nghệ Hóa chất Tam Sơn.



CÔNG TY CỔ PHẦN HÓA CHẤT CƠ BẢN MIỀN NAM

Địa chỉ: 22 Lý Tự Trọng, phường Bến Nghé, quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh

ĐT: (028) 3829 6620

Fax: (028) 3824 3166

Website: www.sochemvn.com

- Tổ chức lập khảo sát xây dựng:
 - + Nhà thầu khảo sát địa chất công trình: Công ty Cổ phần Khoa học Công nghệ Bách Khoa Thành phố Hồ Chí Minh.
 - + Nhà thầu khảo sát địa hình công trình: Công ty TNHH Một thành viên Xây dựng Thương mại Trường Thành.
- Tổ chức tư vấn thẩm tra Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng: Liên danh Viện Kinh tế Xây dựng - Viện Khoa học Công nghệ Xây dựng - Trung tâm Phát triển Công nghệ Hóa học.

1.7 Loại, nhóm dự án; loại, cấp công trình chính; thời hạn sử dụng theo thiết kế của công trình chính:

- Loại dự án: Dự án đầu tư xây dựng mới.
- Nhóm dự án: Nhóm B.
- Loại và cấp công trình chính: Công trình công nghiệp hóa chất, công trình cấp I.
- Thời hạn sử dụng của công trình chính theo thiết kế: Không nhỏ hơn 25 năm.

1.8 Mục tiêu dự án:

- Thực hiện chủ trương chuyển đổi công năng Khu công nghiệp Biên Hòa 1 thành khu đô thị - thương mại - dịch vụ của UBND tỉnh Đồng Nai, Công ty sẽ di dời các dây chuyền sản xuất hiện hữu của 03 nhà máy của Công ty Cổ phần Hóa chất Cơ bản Miền Nam đặt tại Khu công nghiệp Biên Hòa 1 về Khu công nghiệp Nhơn Trạch 6. Quy hoạch xây dựng nhà máy sản xuất đồng bộ, hiện đại, tạo sự ổn định về lâu dài và định hướng phát triển bền vững tại địa điểm sản xuất mới.
- Duy trì ổn định sản lượng cung ứng ra thị trường trong thời gian các dây chuyền sản xuất của Nhà máy Hóa chất Biên Hòa, Hóa chất Tân Bình 2 và Hóa chất Đồng Nai dừng hoạt động để thực hiện di dời; ổn định thị phần truyền thống.
- Đặt nền tảng để Công ty xây dựng, mở rộng quy mô, tăng sản lượng, phát triển sản xuất, kinh doanh, mở rộng thị trường tiêu thụ khi có cơ hội.

1.9 Quy mô đầu tư xây dựng:

- Quy mô công suất: Quy mô công suất sản xuất các sản phẩm của dự án là 307.900 tấn sản phẩm (quy về 100%)/năm.
- Quy mô các hạng mục công trình xây dựng: Theo Phụ lục 01 đính kèm.

1.10 Bản vẽ thiết kế cơ sở được đóng dấu xác nhận.

1.11 Số bước thiết kế, danh mục tiêu chuẩn chủ yếu được lựa chọn:

- Số bước thiết kế: thiết kế hai bước.



CÔNG TY CỔ PHẦN HÓA CHẤT CƠ BẢN MIỀN NAM

Địa chỉ: 22 Lý Tự Trọng, phường Bến Nghé, quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh

ĐT: (028) 3829 6620

Fax: (028) 3824 3166

Website: www.sochemvn.com

- Danh mục tiêu chuẩn chủ yếu được lựa chọn: TCVN 9436:2012, TCVN 10304-2014, TCVN 9394:2012, TCVN 5575:2024, TCXDVN 170:2007, TCVN 8790:2011, QCVN 06 2022/BXD, API STD 660, 11 - TCN - 18-2006, 11 - TCN - 20-2006, QCVN: 2015/BCT, TCVN 9358: 2012, TCVN 9385:2012, TCVN 9888-1-2013, ĐLVN 132:2004, IEC 61131, IEC 60529, TCVN 2622:1995, TCVN 3890:2023, Sửa đổi 01:2023, QCVN 06:2022/BXD, TCVN 5738 – 2021...

1.12 Tổng mức đầu tư xây dựng; giá trị các khoản mục chi phí trong tổng mức đầu tư xây dựng:

- Giá trị tổng mức đầu tư: **1.844.306.580.000** đồng (*Một nghìn tám trăm bốn mươi bốn tỷ, ba trăm lẻ sáu triệu, năm trăm tám mươi nghìn đồng*).
- Giá trị các khoản mục chi phí trong tổng mức đầu tư xây dựng:

Đơn vị tính: 1.000 đồng

Tổng mức đầu tư xây dựng công trình:	1.844.306.580
- Chi phí còn lại của thiết bị trước di dời năm 2029	0
- Chi phí thuê đất trong thời gian xây dựng	78.807.296
- Chi phí xây dựng	653.596.378
- Chi phí thiết bị	457.734.298
- Chi phí quản lý dự án	2.183.547
+ <i>Chi phí quản lý dự án - giai đoạn chuẩn bị dự án (chủ đầu tư thực hiện quản lý dự án)</i>	2.183.547
- Chi phí tư vấn đầu tư xây dựng công trình	74.922.995
- Chi phí khác	114.500.900
+ <i>Chi phí khác</i>	12.577.154
+ <i>Lãi vay trong thời gian xây dựng</i>	101.923.746
+ <i>Vốn lưu động ban đầu</i>	0
- Chi phí dự phòng	462.561.166
+ <i>Dự phòng khối lượng phát sinh</i>	138.174.541
+ <i>Dự phòng trượt giá</i>	324.386.625

1.13 Tiến độ thực hiện dự án; phân kỳ đầu tư; thời hạn hoạt động của dự án:

- Tiến độ thực hiện dự án: 69 tháng kể từ ngày Dự án được phê duyệt.
- Phân kỳ đầu tư: không.

Handwritten signature

360-C
TY
ÁN
CƠ BẢN
NAM
HỒ CHÍ



CÔNG TY CỔ PHẦN HÓA CHẤT CƠ BẢN MIỀN NAM

Địa chỉ: 22 Lý Tự Trọng, phường Bến Nghé, quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh

ĐT: (028) 3829 6620

Fax: (028) 3824 3166

Website: www.sochemvn.com

- Thời hạn hoạt động của dự án: 50 (năm mươi) năm kể từ ngày 10 tháng 02 năm 2017.

1.14 Nguồn vốn đầu tư và dự kiến bố trí kế hoạch vốn theo tiến độ thực hiện dự án:

- Nguồn vốn đầu tư: Vốn khác.
 - + Phần vốn tự có: 631.773.258.000 đồng, chiếm 30% tổng vốn đầu tư cố định, lãi vay và dự phòng lãi vay trong thời gian xây dựng công trình;
 - + Phần vốn vay: 1.212.533.322.000 đồng, chiếm 70% tổng vốn đầu tư cố định (Tổng vốn đầu tư cố định: 1.732.190.460.000 đồng, là tổng mức đầu tư của dự án không bao gồm lãi vay và dự phòng lãi vay trong thời gian xây dựng công trình). Dự kiến vay từ ngân hàng thương mại bằng nội tệ với lãi suất là 10,5%/năm. Thời gian trả nợ là 10 năm (ân hạn trong thời gian xây dựng). Lãi vay được trả định kỳ hàng năm trong thời gian xây dựng bằng nguồn vốn tự có của Chủ đầu tư.
- Dự kiến bố trí kế hoạch vốn theo tiến độ thực hiện dự án:
 - + Giai đoạn 2019-2024: 7.785.182.000 đồng;
 - + Giai đoạn 2025-2031: 1.836.521.398.000 đồng.

1.15 Hình thức tổ chức quản lý dự án được áp dụng: Chủ đầu tư quản lý dự án giai đoạn chuẩn bị dự án. Thuê tư vấn quản lý dự án giai đoạn thực hiện dự án và kết thúc xây dựng.

1.16 Yêu cầu về nguồn lực, khai thác sử dụng tài nguyên; phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư: không có.

2. Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị thực hiện quyền và trách nhiệm của người quyết định đầu tư theo đúng các quy định hiện hành của pháp luật về đầu tư xây dựng và các văn bản pháp luật có liên quan để tổ chức thực hiện các bước tiếp theo của Dự án Nhà máy Hóa chất Nhơn Trạch nêu trên.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua.

Trân trọng 

Nơi nhận:

- ĐHĐCĐ;
- TV HĐQT, BKS (e-copy);
- Ban TGD (e-copy);
- Phòng chuyên môn (e-copy);
- Phòng ĐTXD (1b, e-copy);
- CBTT;
- Lưu: VT, TKCT.





CÔNG TY CỔ PHẦN HÓA CHẤT CƠ BẢN MIỀN NAM

Địa chỉ: 22 Lý Tự Trọng, phường Bến Nghé, quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh

ĐT: (028) 3829 6620

Fax: (028) 3824 3166

Website: www.sochemvn.com



PHỤ LỤC 01

QUY MÔ CÁC HẠNG MỤC CÔNG TRÌNH XÂY DỰNG

(Kèm theo Tờ trình số 910 /TTr-HĐQT ngày 30 tháng 6 năm 2025)

KV	Vị số	Hạng mục công trình	Cấp công trình xây dựng
01	Khu vực nhà kho		
	1.1	Nhà kho NX-1 (Kho nguyên liệu)	II
	1.2	Nhà kho NX-2 (Kho thành phẩm)	II
	1.3	Nhà kho NX-2 (Kho vật tư)	III
02	Nhà xưởng số 2 (Đất dự phòng)		
03	Khu vực sản phẩm gốc phốt phát và các sản phẩm khác		
	3.1	Nhà kho số 3.2 (Kho phốt pho)	II
	3.2	Nhà kho số 3.3 (Kho phụ gia thực phẩm)	III
	3.3	Nhà xưởng số 3.3 (Xưởng H ₃ PO ₄ kỹ thuật)	III
	3.4-1	Nhà xưởng số 3.4 (Xưởng H ₃ PO ₄ thực phẩm)	III
	3.4-2	Nhà xưởng số 3.4 (Khu vực chiết can)	III
	3.5	Khu vực thiết bị ngoài trời số 3.5 (Kho bồn H ₃ PO ₄)	II
	3.6	Nhà xưởng số 3.4 (Đất dự phòng)	
04	Khu vực FeCl ₃		
	4.1-1	Nhà xưởng số 4.1 (Xưởng FeCl ₃)	III
	4.1-2	Nhà xưởng số 4.1 (Xưởng PAC)	III
	4.2-1	Khu vực thiết bị ngoài trời số 4.2 (FeCl ₃ ngoài trời)	
	4.2-2	Khu vực thiết bị ngoài trời số 4.2 (PAC ngoài trời)	
	4.2-3	Khu vực thiết bị ngoài trời số 4.2 (Đất dự phòng)	
	4.2-4	Khu vực thiết bị ngoài trời số 4.2 (Đất dự phòng)	
05	Khu vực Clo lỏng		
	5.1	Nhà kho số 5.1 (Kho Clo lỏng)	II

Handwritten signature

**CÔNG TY CỔ PHẦN HÓA CHẤT CƠ BẢN MIỀN NAM**

Địa chỉ: 22 Lý Tự Trọng, phường Bến Nghé, quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh

ĐT: (028) 3829 6620**Fax:** (028) 3824 3166**Website:** www.sochemvn.com

KV	Vị số	Hạng mục công trình	Cấp công trình xây dựng
	5.2	Nhà xưởng số 5.2 (Xưởng hóa lỏng Clo)	III
	5.3	Khu vực thiết bị ngoài trời số 5.3 (khu vực sấy khô Clo, khu vực Chiller, khu vực Javen, xử lý Clo khẩn cấp)	
	5.4	Nhà phụ trợ số 5.4 (Nhà giao ca, nhà văn phòng xưởng Clo)	IV
06	Khu vực điện phân		
	6.1-1	Nhà xưởng số 6.1 (Xưởng khí nén)	III
	6.1-2	Nhà xưởng số 6.1 (Xưởng chính lưu)	III
	6.2	Nhà xưởng số 6.2 (Xưởng điện phân)	III
	6.3	Nhà xưởng số 6.3 (Xưởng điều dụng)	III
	6.7	Khu vực thiết bị ngoài trời số 6.7 (khu vực phân phối NaOH 32%)	
	6.8	Nhà để máy phát điện	III
	6.9	Trạm phân phối điện số 1	III
07	Nhà hành chánh-văn phòng (đất dự phòng)		
08	Nhà xưởng số 8 (đất dự phòng)		
09	Trung tâm điều khiển		
	9	Nhà KCS - Điều khiển trung tâm	III
10	Khu vực axit HCl		
	10.1	Nhà phụ trợ số 10.1 (nhà tù điện)	III
	10.2-1	Khu vực thiết bị ngoài trời số 10.2 (khu vực axit HCl)	III
	10.2-2	Khu vực thiết bị ngoài trời số 10.2 (khu vực hệ nito)	
11	Khu vực Cooling-Vô khoáng-Nồi hơi-PAC bột		
	11.1	Nhà kho số 11.1 (Kho PAC bột)	II
	11.2	Nhà xưởng số 11.2 (Nhà nồi hơi)	III
	11.3-1	Khu vực thiết bị ngoài trời số 11.3 (khu vực PAC bột)	
	11.3-2	Khu vực thiết bị ngoài trời số 11.3 (khu bồn dầu)	
	11.3-2	Khu vực thiết bị ngoài trời số 11.3 (phân phối hơi)	
	11.3-3	Khu vực thiết bị ngoài trời số 11.3 (cooling tower)	III

**CÔNG TY CỔ PHẦN HÓA CHẤT CƠ BẢN MIỀN NAM**

Địa chỉ: 22 Lý Tự Trọng, phường Bến Nghé, quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh

ĐT: (028) 3829 6620

Fax: (028) 3824 3166

Website: www.sochemvn.com

KV	Vị số	Hạng mục công trình	Cấp công trình xây dựng
	11.3-4	Khu vực thiết bị ngoài trời số 11.3 (Hệ cô xút)	
	11.4	Khu vực thiết bị ngoài trời số 11.4 (khu vực hệ vô khoáng, bồn chứa nước thủy cục - PCCC)	III
12	Khu vực Axit Sunfuric tinh khiết		
	12.1	Trạm phân phối điện số 2	III
	12.2	Nhà xưởng số 12.2 (Xưởng axit sunfuric tinh khiết)	III
	12.3	Nhà xưởng số 12.3 (dự phòng)	III
	12.3	Trạm NG (ngoài trời)	
13	Khu vực kho bồn		
	13.1	Khu vực kho bồn chứa thành phẩm	II
	13.2	Nhà bảo vệ - Giao hàng	IV
	13.3	Khu vực trạm cân	
14	Khu vực sản xuất Axit Sunfuric và sản phẩm gốc Sunfat		
	14.1	Khu vực thiết bị ngoài trời số 14.1 (khu vực Axit Sunfuric)	III
	14.2	Khu vực thiết bị ngoài trời số 14.2 (khu vực tháp Axit Sunfuric - Bisunfit)	II
	14.3	Nhà xưởng số 14.3 (Nhà nấu chảy lưu huỳnh)	III
	14.4	Nhà xưởng số 14.4 (Kho lưu huỳnh)	III
	14.5	Nhà xưởng số 14.5 (Nhà quạt gió)	III
	14.6	Nhà phụ trợ số 14.6 (Nhà thay ca - Điều khiển xưởng dây chuyền H ₂ SO ₄)	III
	14.7	Nhà xưởng số 14.7 (Xưởng phèn)	III
	14.8	Nhà xưởng số 14.8 (Xưởng Magie Sunfat)	III
	14.9	Khu vực thiết bị ngoài trời số 14.9 (khu vực Magie Sunfat ngoài trời)	
	14.10	Nhà phụ trợ số 14.10 (Nhà giao ca Magie Sunphat)	III
	14.11	Nhà xưởng số 14.11 (Dự phòng)	III
	14.12	Khu vực thiết bị ngoài trời số 14.12 (Dự phòng)	

Tài liệu Đại hội cổ đông bất thường năm 2025

**CÔNG TY CỔ PHẦN HÓA CHẤT CƠ BẢN MIỀN NAM**

Địa chỉ: 22 Lý Tự Trọng, phường Bến Nghé, quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh

ĐT: (028) 3829 6620**Fax:** (028) 3824 3166**Website:** www.sochemvn.com

KV	Vị số	Hạng mục công trình	Cấp công trình xây dựng
	14.13	Nhà xưởng số 14.13 (Dự phòng)	III
15	Bãi muối		
16	Khu vực điều chế nước muối		
	16.1	Khu vực thiết bị ngoài trời số 16.1 (khu vực nước muối tái bão hòa)	
	16.2	Nhà xưởng số 16.2 (Nhà hòa tan)	III
	16.3	Nhà xưởng số 16.3 (Nhà tinh chế nước muối thứ cấp)	III
	16.4	Khu vực thiết bị ngoài trời số 16.4 (Hồ chứa nước muối thu gom)	IV
	16.5-1	Khu vực thiết bị ngoài trời số 16.5 (khu vực lọc nước muối-1)	IV
	16.5-2	Khu vực thiết bị ngoài trời số 16.5 (Hồ chứa nước muối rửa)	IV
	16.6	Nhà xưởng số 16.6 (Nhà pha chế nước muối thức cấp)	III
	16.7	Nhà xưởng số 16.7 (Khu vực lọc nước muối-2)	III
	16.8	Nhà phụ trợ số 16.8 (Nhà giao ca)	IV
	16.9	Khu vực thiết bị ngoài trời số 16.9 (khu vực bồn lắng nước muối)	IV
	16.10	Khu vực thiết bị ngoài trời số 16.10 (khu vực bồn chứa bùn muối)	IV
	16.11	Nhà xưởng số 16.11 (Nhà tinh chế nước muối sơ cấp - kho hóa chất)	III
	16.12	Nhà phụ trợ số 16.12 (Nhà vận hành và tủ điện sơ cấp)	III
	16.13	Nhà xưởng số 16.13 (Nhà ép bùn - chứa bùn)	III
		Nhà ép bùn	
		Nhà chứa bùn	
17	Khu vực silicat		
	17.1	Nhà xưởng số 17.1 (Xưởng silicat)	III
	17.2	Nhà xưởng số 17.2 (Kho cát)	III



**CÔNG TY CỔ PHẦN HÓA CHẤT CƠ BẢN MIỀN NAM**

Địa chỉ: 22 Lý Tự Trọng, phường Bến Nghé, quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh

ĐT: (028) 3829 6620**Fax:** (028) 3824 3166**Website:** www.sochemvn.com

KV	Vị số	Hạng mục công trình	Cấp công trình xây dựng
	17.3	Khu vực kho ngoài trời số 17.3 (Kho cát ngoài trời)	
	17.4	Khu vực thiết bị ngoài trời số 17.4 (khu vực thiết bị súc rửa xe)	IV
	17.5	Nhà xưởng số 17.5 (Xưởng cơ điện)	III
18		Khu vực Composit - Xử lý nước thải	
	18.1	Nhà xưởng số 18.1 (Xưởng composit)	III
	18.2-1	Nhà kho số 18.2 (Kho chất thải công nghiệp)	III
	18.2-2	Nhà kho số 18.2 (Nhà kho chất thải nguy hại)	II
	18.2-3	Nhà kho số 18.2 (Nhà kho phế liệu)	III
	18.3	Khu vực kho ngoài trời số 18.3 (Bãi vật tư thu hồi)	
	18.4	Khu vực thiết bị ngoài trời số 18.4 (khu vực xử lý nước thải)	III
	18.5	Nhà phụ trợ số 18.5 (Nhà điều hành xlt)	III
19	TT	Tổng thể	
		Nhà bảo vệ (Số lượng: 03, trong đó 01 tại trục đường số 7 (DT771C), 02 tại trục đường số 10	IV
		Hàng rào loại 1 (dài 1.359m; cao 2m)	IV
		Hàng rào loại 2 (dài 417,36m; cao 2m)	IV
		Hệ thống cấp nước	III
		Hệ thống thoát nước mưa	III
		Hệ thống thoát nước thải	III
		Hệ thống đường nội bộ	IV
		Hệ thống giàn đỡ ống	III

T.C.P
H



CÔNG TY CỔ PHẦN HÓA CHẤT CƠ BẢN MIỀN NAM

Địa chỉ: 22 Lý Tự Trọng, phường Bến Nghé, quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh

ĐT: (028) 3829 6620

Fax: (028) 3824 3166

Website: www.sochemvn.com

Số: **911** /BC-HĐQT

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày **30** tháng **6** năm 2025

BÁO CÁO

Về việc xem xét kế hoạch lựa chọn nhà thầu của Dự án Nhà máy Hóa chất Nhơn Trạch và giao Hội đồng quản trị Công ty phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu của Dự án Nhà máy Hóa chất Nhơn Trạch

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Hóa chất Cơ bản Miền Nam

- Căn cứ Luật Đấu thầu ngày 23 tháng 6 năm 2023;
- Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Quy hoạch, Luật Đầu tư, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư và Luật Đấu thầu ngày 29 tháng 11 năm 2024;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Hóa chất Cơ bản Miền Nam.

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Hóa chất Cơ bản Miền Nam kính trình Đại hội đồng cổ đông:

- Báo cáo kế hoạch lựa chọn nhà thầu của Dự án Nhà máy Hóa chất Nhơn Trạch.
- Ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Hóa chất Cơ bản Miền Nam phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu của Dự án Nhà máy Hóa chất Nhơn Trạch.
- Ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Hóa chất Cơ bản Miền Nam thực hiện quyền và trách nhiệm của người quyết định đầu tư theo đúng các quy định hiện hành của pháp luật về đấu thầu và các văn bản pháp luật có liên quan để tổ chức lựa chọn nhà thầu thực hiện các công việc của Dự án Nhà máy Hóa chất Nhơn Trạch.

(Báo cáo Kế hoạch lựa chọn nhà thầu của Dự án Nhà máy Hóa chất Nhơn Trạch theo Phụ lục 01 đính kèm).

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua.

Trân trọng!

Nơi nhận:

- ĐHĐCĐ;
- TV HĐQT, BKS (e-copy);
- Ban TGD (e-copy);
- Phòng chuyên môn (e-copy);
- Phòng ĐTXD (1b, e-copy);
- CBTT;
- Lưu: VT, TKCT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH
CÔNG TY
CỔ PHẦN
HÓA CHẤT CƠ BẢN
MIỀN NAM
QUẬN 1 - TP. HỒ CHÍ MINH
Nguyễn Thị Mai



CÔNG TY CỔ PHẦN HÓA CHẤT CƠ BẢN MIỀN NAM

Địa chỉ: 22 Lý Tự Trọng, phường Bến Nghé, quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh

ĐT: (028) 3829 6620

Fax: (028) 3824 3166

Website: www.sochemvn.com



PHỤ LỤC 01

BÁO CÁO KẾ HOẠCH LỰA CHỌN NHÀ THẦU CỦA DỰ ÁN NHÀ MÁY HÓA CHẤT NHƠN TRẠCH

(Kèm theo Báo cáo số: 911 /BC-HĐQT ngày 30 tháng 6 năm 2025)

1. Căn cứ pháp lý:

Căn cứ Luật Đấu thầu ngày 23 tháng 6 năm 2023;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Quy hoạch, Luật Đầu tư, Luật Đấu thầu theo phương thức đối tác công tư và Luật Đấu thầu số 57/2024/QH15 ngày 29 tháng 11 năm 2024;

Căn cứ Nghị định số 24/2024/NĐ-CP ngày 27 tháng 02 năm 2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Nghị định số 17/2025/NĐ-CP ngày 06 tháng 02 năm 2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Đấu thầu;

Căn cứ Thông tư số 22/2024/TT-BKHĐT ngày 17 tháng 11 năm 2024 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn việc cung cấp, đăng tải thông tin về lựa chọn nhà thầu và mẫu hồ sơ đấu thầu trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia;

Căn cứ Báo cáo nghiên cứu khả thi dự án Nhà máy Hóa chất Nhơn Trạch do nhà thầu liên danh Công ty Cổ phần Thiết kế Công nghiệp Hóa chất và Công ty Cổ phần Thiết bị Công nghệ và Hóa chất Tam Sơn lập năm 2025;

Căn cứ văn bản số 777/HCCB-NĐD ngày 02 tháng 6 năm 2025 về việc báo cáo tình hình thực hiện dự án “Nhà máy Hóa chất Nhơn Trạch”.

2. Phần công việc đã thực hiện:

Bảng số 1

TT	Nội dung công việc hoặc tên gói thầu	Đơn vị thực hiện	Giá trị (1.000 đồng)	Văn bản phê duyệt
1	Lập báo cáo nghiên cứu khả thi	Liên danh CECO - TAM SON (Liên danh Công ty Cổ phần Thiết kế công nghiệp Hóa chất và Công ty Cổ phần Thiết bị công nghệ Hóa chất Tam Son)	4.065.442	- Quyết định phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu số 1054/QĐ-HCCB ngày 22 tháng 10 năm 2021; - Hợp đồng số 11/2021/HĐTV/HCCB-CECO-TAM SON ngày 09 tháng 12 năm 2021.
2	Lập nhiệm vụ và đồ án qui hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500	Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư Long Phú	650.780	- Quyết định phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu số 496/QĐ-HCCB ngày 06 tháng 5 năm 2022; - Hợp đồng số 07/2022/HĐĐT/LP-HCCB ngày 12 tháng 5 năm 2022.
3	Thẩm tra dự toán các công việc khảo sát địa chất công trình	Công ty Cổ phần Tư vấn Xây dựng Tổng hợp	34.364	- Quyết định phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu số 98/QĐ-HCCB ngày 21 tháng 01 năm 2022; - Hợp đồng số 01/2022/HĐĐT/NAGECCO-HCCB ngày 21 tháng 01 năm 2022.
4	Lập HSMT, đánh giá HSDT các gói thầu tư vấn giai đoạn chuẩn bị dự án	Công ty Cổ phần Tư vấn Xây lắp Thương mại Sông Hồng	19.000	- Quyết định phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu số 225/QĐ-HCCB ngày 22/02/2022; - Hợp đồng số 02/2022/HĐĐT/SH-HCCB ngày 23/02/2022.
5	Thẩm tra nhiệm vụ, phương án kỹ thuật và giám sát khảo sát địa chất công trình	Công ty Cổ phần Tư vấn Xây dựng CDCO	49.000	- Quyết định phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu số 271/QĐ-HCCB ngày 10 tháng 3 năm 2022; - Hợp đồng số 05/2022/HĐĐT/CDCO-HCCB ngày 14 tháng 3 năm 2022.
6	Khảo sát địa chất công trình phục vụ BCNCKT	Công ty Cổ phần Khoa học công nghệ Bách Khoa thành phố Hồ Chí Minh	324.618	- Quyết định phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu số 413/QĐ-HCCB ngày 14 tháng 4 năm 2022; - Hợp đồng số 06/2022/HĐĐT/BKTECHS-

TT	Nội dung công việc hoặc tên gói thầu	Đơn vị thực hiện	Giá trị (1.000 đồng)	Văn bản phê duyệt
				HCCB ngày 22/04/2022.
7	Lập báo cáo đánh giá tác động môi trường	Trung tâm Công nghệ Môi trường	1.498.068	- Quyết định phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu số 1142/QĐ-HCCB ngày 21 tháng 11 năm 2022; - Hợp đồng số 01/2023/HĐĐT/ENTEC-HCCB ngày 18 tháng 01 năm 2023.
8	Thẩm tra báo cáo nghiên cứu khả thi	Liên danh Viện Kinh tế Xây dựng - Viện Khoa học Công nghệ Xây dựng - Trung tâm Phát triển Công nghệ Hóa học	648.000	- Quyết định phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu số 901/QĐ-HCCB ngày 05 tháng 8 năm 2024; - Hợp đồng số 11/2024/HĐĐT/LD-VKT-IBST-CETD-HCCB ngày 23 tháng 8 năm 2024.
9	Thẩm tra dự toán các công việc khảo sát địa hình công trình, đánh giá định lượng rủi ro cho các hoạt động hóa chất giai đoạn thiết kế cơ sở.	Công ty Cổ phần Tư vấn Xây dựng Tổng hợp	45.000	- Quyết định phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu số 132/QĐ-HCCB ngày 02 tháng 02 năm 2024; - Hợp đồng số 02/2024/HĐĐT/NAGECCO-HCCB ngày 21 tháng 02 năm 2024.
10	Thẩm tra nhiệm vụ, phương án kỹ thuật, giám sát và kiểm tra kết quả khảo sát địa hình công trình	Công ty Cổ phần Xây dựng Thương mại và Thiết kế Phương Anh	51.000	- Quyết định phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu số 560/QĐ-HCCB ngày 28 tháng 5 năm 2024; - Hợp đồng số 07/2024/HĐĐT/PA-HCCB ngày 30 tháng 5 năm 2024.
11	Khảo sát địa hình công trình phục vụ lập Báo cáo nghiên cứu khả thi	Công ty TNHH MTV Xây dựng Thương mại Trường Thành	92.839	- Quyết định phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu số 647/QĐ-HCCB ngày 14 tháng 6 năm 2024; - Hợp đồng số 09/2024/HĐĐT/TT-HCCB ngày 17 tháng 6 năm 2024.
12	Tư vấn đánh giá định lượng rủi ro cho các hoạt động hóa chất giai đoạn thiết kế cơ sở	Công ty Cổ phần Nghiên cứu Phát triển An toàn và Môi trường Dầu khí	416.000	- Quyết định phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu số 880/QĐ-HCCB ngày 31 tháng 7 năm 2024; - Hợp đồng số 10/2024/HĐĐT/CPSE-

TT	Nội dung công việc hoặc tên gói thầu	Đơn vị thực hiện	Giá trị (1.000 đồng)	Văn bản phê duyệt
				HCCB ngày 09 tháng 9 năm 2024.
13	Phí thẩm định đồ án quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500	Ban Quản lý Khu công nghiệp Đồng Nai	55.445	- Biên lai thu tiền phí, lệ phí số 0022902 ngày 27/12/2024 theo thông báo thu phí thẩm định đồ án quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 số 634/TB-KCNĐN ngày 24/7/2024.
14	Phí thẩm định đánh giá tác động môi trường	Bộ Nông nghiệp và Môi trường	79.000	- Biên lai thu tiền thuế, phí, lệ phí số 0000045 ngày 10/4/2025 theo thông báo nộp phí thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường số 46/TP-MT ngày 31/3/2025.
15	Phí thẩm định dự án đầu tư xây dựng	Bộ Công Thương	55.329	- Theo TMĐT trong BCNCKT.
16	Chi phí tư vấn quản lý dự án giai đoạn thực hiện và kết thúc đầu tư		10.174.279	- Thực hiện đấu thầu trước, đang trình phê duyệt dự toán và kế hoạch lựa chọn nhà thầu.
17	Chi phí thiết kế bản vẽ thi công và dự toán xây dựng công trình		20.104.755	- Thực hiện đấu thầu trước, đang trình phê duyệt dự toán và kế hoạch lựa chọn nhà thầu.
18	Chi phí thiết kế bản vẽ thi công thiết bị chế tạo		4.646.657	- Thực hiện đấu thầu trước, đang trình phê duyệt dự toán và kế hoạch lựa chọn nhà thầu.
19	Chi phí tư vấn thẩm tra thiết kế bản vẽ thi công và dự toán xây dựng công trình			
19.1	Chi phí thẩm tra thiết kế bản vẽ thi công xây dựng công trình		542.485	- Thực hiện đấu thầu trước, đang trình phê duyệt dự toán và kế hoạch lựa chọn nhà thầu.
19.2	Chi phí thẩm tra dự toán xây dựng công trình		619.609	- Thực hiện đấu thầu trước, đang trình phê duyệt dự toán và kế hoạch lựa chọn nhà thầu.
Tổng giá trị [kết chuyển sang nội dung tương ứng của Bảng số 5]			44.171.671	

3. Phần công việc không áp dụng được một trong các hình thức lựa chọn nhà thầu:

Bảng số 2

TT	Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Giá trị (1.000 đồng)
1	Chi phí thuê đất trong thời gian xây dựng		78.807.296
2	Chi phí quản lý dự án (chủ đầu tư tự thực hiện quản lý dự án)	Công ty Cổ phần Hóa chất Cơ bản Miền Nam	2.183.547
3	Chi phí lập nhiệm vụ khảo sát xây dựng	Công ty Cổ phần Hóa chất Cơ bản Miền Nam	27.536
4	Chi phí thẩm tra thiết kế công nghệ dự án		132.000
5	Chi phí quy đổi vốn đầu tư xây dựng	Công ty Cổ phần Hóa chất Cơ bản Miền Nam	637.147
6	Phí thẩm định hồ sơ mời thầu	Công ty Cổ phần Hóa chất Cơ bản Miền Nam	50.000
7	Chi phí thẩm định kết quả lựa chọn nhà thầu	Công ty Cổ phần Hóa chất Cơ bản Miền Nam	50.000
8	Chi phí thẩm tra, phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành	Công ty Cổ phần Hóa chất Cơ bản Miền Nam	793.052
9	Chi phí kiểm tra công tác nghiệm thu trong quá trình thi công xây dựng và khi nghiệm thu hoàn thành hạng mục công trình của cơ quan chuyên môn nhà nước quản lý công trình chuyên ngành	Bộ Công Thương	1.583.010
10	Chi phí quản lý nghiệp vụ lập đồ án	Ban Quản lý Khu công nghiệp Đồng Nai	51.699
11	Chi phí lấy ý kiến của cơ quan, tổ chức và đại diện cộng đồng dân cư góp ý cho đồ án quy hoạch	Ban Quản lý Khu công nghiệp Đồng Nai	12.458
12	Chi phí công bố đồ án quy hoạch được duyệt	Ban Quản lý Khu công nghiệp Đồng Nai	18.686
13	Phí thẩm định thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở	Bộ Công Thương và Công ty Cổ phần Hóa chất Cơ bản Miền Nam	326.798
14	Phí thẩm định dự toán xây dựng	Bộ Công Thương và Công ty Cổ phần Hóa chất Cơ bản Miền Nam	308.973
15	Phí thẩm định phê duyệt thiết kế về PCCC	Công An tỉnh Đồng Nai	44.263
16	Phí thẩm định cấp giấy phép môi trường	Bộ Nông nghiệp và Môi trường	80.000
17	Chi phí chạy thử	Công ty Cổ phần Hóa chất Cơ bản Miền Nam	3.227.414
18	Chi phí đào tạo công nhân vận hành	Công ty Cổ phần Hóa chất Cơ bản Miền Nam	1.222.644
19	Lãi vay trong thời gian xây dựng		101.923.746
20	Chi phí dự phòng	Công ty Cổ phần Hóa chất Cơ bản Miền Nam	462.561.166
Tổng giá trị [kết chuyển sang nội dung tương ứng của Bảng số 5]			654.041.435

4. Phần công việc thuộc kế hoạch lựa chọn nhà thầu:

4.1. Bảng tổng hợp phần công việc thuộc kế hoạch lựa chọn nhà thầu:

TT	Tên chủ đầu tư	Tên gói thầu		Giá gói thầu (1.000 đồng)	Nguồn vốn	Hình thức lựa chọn nhà thầu	Phương thức lựa chọn nhà thầu	Thời gian tổ chức lựa chọn nhà thầu	Thời gian bắt đầu tổ chức lựa chọn nhà thầu	Loại hợp đồng	Thời gian thực hiện gói thầu	Tùy chọn mua thêm	Giám sát hoạt động đấu thầu
		Tên gói thầu	Tóm tắt công việc chính của gói thầu										
1	Công ty Cổ phần Hóa chất Cơ bản Miền Nam	Gói thầu TV-01: Tư vấn lập HSMT, đánh giá HSDT các gói thầu MA	- Thực hiện công việc tư vấn lập hồ sơ mời thầu, đánh giá hồ sơ dự thầu các gói thầu mua sắm hàng hóa không phụ thuộc vào thiết kế bản vẽ thi công (các gói thầu có mã gói thầu từ MA-01 đến MA-09).	278.640	Vốn tự có và Vốn vay thương mại	Chỉ định thầu rút gọn		7 ngày	Quý 3/2025	Hợp đồng trọn gói	50 ngày	Không áp dụng	
2	Công ty Cổ phần Hóa chất Cơ bản Miền Nam	Gói thầu TV-02: Tư vấn lập HSMT, đánh giá HSDT các gói thầu TV, MB, XI.	- Thực hiện công việc tư vấn lập hồ sơ mời thầu, đánh giá hồ sơ dự thầu các gói thầu tư vấn, xây lắp, mua sắm hàng hóa của dự án (không bao gồm các gói thầu có mã gói thầu từ MA-01 đến MA-09).	954.775	Vốn tự có và Vốn vay thương mại	Đấu thầu rộng rãi trong nước, không sơ tuyển, qua mạng	Một giai đoạn hai túi hồ sơ	35 ngày	Quý 3/2025	Hợp đồng trọn gói	188 ngày	Không áp dụng	
3	Công ty Cổ phần Hóa chất Cơ bản Miền Nam	Gói thầu TV-03: Khảo sát địa chất công trình giai đoạn TKBVTC	- Thực hiện khảo sát địa chất công trình giai đoạn thiết kế bản vẽ thi công.	492.669	Vốn tự có và Vốn vay thương mại	Chỉ định thầu rút gọn		7 ngày	Quý 3/2025	Hợp đồng trọn gói	15 ngày	Không áp dụng	
4	Công ty Cổ phần Hóa chất Cơ bản Miền Nam	Gói thầu TV-04: Giám sát khảo sát địa chất công trình giai đoạn TKBVTC	- Thực hiện công việc tư vấn giám sát khảo sát địa chất công trình.	37.375	Vốn tự có và Vốn vay thương mại	Chỉ định thầu rút gọn		7 ngày	Quý 3/2025	Hợp đồng trọn gói	15 ngày	Không áp dụng	
5	Công ty Cổ phần Hóa chất Cơ bản Miền Nam	Gói thầu TV-05: Giám sát thi công san lấp mặt bằng, tường rào.	- Thực hiện công việc tư vấn giám sát thi công san lấp mặt bằng và xây dựng tường rào.	915.994	Vốn tự có và Vốn vay thương mại	Đấu thầu rộng rãi trong nước, không sơ tuyển, qua mạng	Một giai đoạn hai túi hồ sơ	30 ngày	Quý 3/2025	Hợp đồng trọn gói	213 ngày	Không áp dụng	
6	Công ty Cổ phần Hóa chất Cơ bản Miền Nam	Gói thầu TV-06: Giám sát thi công xây dựng và PCCC	- Thực hiện công việc tư vấn giám sát thi công xây dựng hạng mục công trình và phòng cháy chữa cháy.	4.535.577	Vốn tự có và Vốn vay thương mại	Đấu thầu rộng rãi trong nước, không sơ tuyển, qua mạng	Một giai đoạn hai túi hồ sơ	30 ngày	Quý 3/2025	Hợp đồng trọn gói	266 ngày	Không áp dụng	
7	Công ty Cổ phần Hóa chất Cơ bản Miền Nam	Gói thầu TV-07: Giám sát thi công lắp đặt thiết bị công nghệ, điện	Thực hiện công việc tư vấn giám sát thi công lắp đặt thiết bị công nghệ, điện, cụ thể như sau: - Lắp đặt thiết bị công nghệ; - Lắp đặt các thiết bị điện, đo lường, điều khiển; - Lắp đặt tuyến cáp nguồn trung thế; - Lắp đặt hệ thống chiếu sáng, tiếp địa, chống sét; - Lắp đặt hệ thống cung cấp khí NG.	11.212.462	Vốn tự có và Vốn vay thương mại	Đấu thầu rộng rãi trong nước, không sơ tuyển, qua mạng	Một giai đoạn hai túi hồ sơ	30 ngày	Quý 4/2025	Hợp đồng trọn gói	240 ngày	Không áp dụng	
8	Công ty Cổ phần Hóa chất Cơ bản Miền Nam	Gói thầu TV-MT-01: Tư vấn lập hồ sơ xin giấy phép môi trường	- Thực hiện công việc tư vấn lập hồ sơ xin giấy phép môi trường của dự án.	1.564.547	Vốn tự có và Vốn vay thương mại	Đấu thầu rộng rãi trong nước, không sơ tuyển, qua mạng	Một giai đoạn hai túi hồ sơ	31 ngày	Quý 4/2025	Hợp đồng trọn gói	180 ngày	Không áp dụng	

TT	Tên chủ đầu tư	Tên gói thầu		Giá gói thầu (1.000 đồng)	Nguồn vốn	Hình thức lựa chọn nhà thầu	Phương thức lựa chọn nhà thầu	Thời gian tổ chức lựa chọn nhà thầu	Thời gian bắt đầu tổ chức lựa chọn nhà thầu	Loại hợp đồng	Thời gian thực hiện gói thầu	Tùy chọn mua thêm	Giám sát hoạt động đấu thầu
		Tên gói thầu	Tóm tắt công việc chính của gói thầu										
9	Công ty Cổ phần Hóa chất Cơ bản Miền Nam	Gói thầu TV-KT: Kiểm toán quyết toán dự án hoàn thành	- Thực hiện công việc kiểm toán quyết toán dự án hoàn thành.	2.495.347	Vốn tự có và Vốn vay thương mại	Đấu thầu rộng rãi trong nước, không sơ tuyển, qua mạng	Một giai đoạn hai túi hồ sơ	30 ngày	Quý 3/2025	Hợp đồng trọn gói	313 ngày	Không áp dụng	
10	Công ty Cổ phần Hóa chất Cơ bản Miền Nam	Gói thầu BH-01: Bảo hiểm xây dựng công trình	- Thực hiện công việc bảo hiểm công trình xây dựng.	2.223.036	Vốn tự có và Vốn vay thương mại	Chào hàng cạnh tranh trong nước, qua mạng	Một giai đoạn một túi hồ sơ	20 ngày	Quý 3/2025	Hợp đồng theo tỷ lệ phần trăm	304 ngày	Không áp dụng	
11	Công ty Cổ phần Hóa chất Cơ bản Miền Nam	Gói thầu MA-01: Hệ thống chính lưu và thanh dòng	- Cung cấp thiết bị và phụ kiện hệ thống chính lưu; - Kiểm tra, hoàn thiện, hướng dẫn sử dụng và đào tạo: chạy thử thiết bị và nghiệm thu phần thiết bị sau khi chủ đầu tư lắp đặt, đấu nối hoàn chỉnh.	23.496.979 (giao hàng tại nhà máy, trong đó: giá CIF là 19.791.573 (1.000 đồng) tương đương 763.700,00 USD)	Vốn tự có và Vốn vay thương mại	Đấu thầu rộng rãi quốc tế, không sơ tuyển, không qua mạng	Một giai đoạn một túi hồ sơ	50 ngày	Quý 3/2025	Hợp đồng trọn gói	286 ngày	Không áp dụng	
12	Công ty Cổ phần Hóa chất Cơ bản Miền Nam	Gói thầu MA-02: Thiết bị lọc nước muối	- Cung cấp vật tư, thiết bị, phụ kiện và thực hiện lắp đặt hoàn thiện hệ thống lọc Ceramic; - Cung cấp vật tư, thiết bị, phụ kiện và thực hiện lắp đặt hoàn thiện hệ thống lọc trao đổi ion; - Kiểm tra, hoàn thiện, hướng dẫn sử dụng và đào tạo: chạy thử thiết bị và nghiệm thu phần thiết bị sau khi chủ đầu tư lắp đặt, đấu nối hoàn chỉnh.	55.629.550	Vốn tự có và Vốn vay thương mại	Đấu thầu rộng rãi trong nước, không sơ tuyển, qua mạng	Một giai đoạn một túi hồ sơ	35 ngày	Quý 3/2025	Hợp đồng trọn gói	210 ngày	Không áp dụng	
		Lô 1: Thiết bị lọc Ceramic	- Cung cấp vật tư, thiết bị, phụ kiện và thực hiện lắp đặt hoàn thiện hệ thống lọc Ceramic; - Kiểm tra, hoàn thiện, hướng dẫn sử dụng và đào tạo: chạy thử thiết bị và nghiệm thu phần thiết bị sau khi chủ đầu tư lắp đặt, đấu nối hoàn chỉnh.	34.326.950							210 ngày		
		Lô 2: Thiết bị lọc trao đổi ion	- Cung cấp vật tư, thiết bị, phụ kiện và thực hiện lắp đặt hoàn thiện hệ thống lọc trao đổi ion; - Kiểm tra, hoàn thiện, hướng dẫn sử dụng và đào tạo: chạy thử thiết bị và nghiệm thu phần thiết bị sau khi chủ đầu tư lắp đặt, đấu nối hoàn chỉnh.	21.302.600							210 ngày		
13	Công ty Cổ phần Hóa chất Cơ bản Miền Nam	Gói thầu MA-03: Bơm ly tâm hợp kim	- Cung cấp thiết bị và phụ kiện bơm các loại; - Kiểm tra, hoàn thiện và nghiệm thu thiết bị sau khi chủ đầu tư lắp đặt, đấu nối hoàn chỉnh.	9.753.638	Vốn tự có và Vốn vay thương mại	Đấu thầu rộng rãi trong nước, không sơ tuyển, qua mạng	Một giai đoạn một túi hồ sơ	35 ngày	Quý 3/2025	Hợp đồng trọn gói	210 ngày	Không áp dụng	

TT	Tên chủ đầu tư	Tên gói thầu		Giá gói thầu (1.000 đồng)	Nguồn vốn	Hình thức lựa chọn nhà thầu	Phương thức lựa chọn nhà thầu	Thời gian tổ chức lựa chọn nhà thầu	Thời gian bắt đầu tổ chức lựa chọn nhà thầu	Loại hợp đồng	Thời gian thực hiện gói thầu	Tùy chọn mua thêm	Giám sát hoạt động đấu thầu
		Tên gói thầu	Tóm tắt công việc chính của gói thầu										
14	Công ty Cổ phần Hóa chất Cơ bản Miền Nam	Gói thầu MA-04: Bơm ly tâm nhựa và gang lót	- Cung cấp thiết bị và phụ kiện bơm các loại; - Kiểm tra, hoàn thiện và nghiệm thu thiết bị sau khi chủ đầu tư lắp đặt, đấu nối hoàn chỉnh.	15.909.462	Vốn tự có và Vốn vay thương mại	Đấu thầu rộng rãi trong nước, không sơ tuyển, qua mạng	Một giai đoạn một túi hồ sơ	35 ngày	Quý 3/2025	Hợp đồng trọn gói	210 ngày	Không áp dụng	
15	Công ty Cổ phần Hóa chất Cơ bản Miền Nam	Gói thầu MA-05: Bơm ly tâm thép và thép không gỉ	- Cung cấp thiết bị và phụ kiện bơm các loại; - Kiểm tra, hoàn thiện và nghiệm thu thiết bị sau khi chủ đầu tư lắp đặt, đấu nối hoàn chỉnh.	5.711.750	Vốn tự có và Vốn vay thương mại	Đấu thầu rộng rãi trong nước, không sơ tuyển, qua mạng	Một giai đoạn một túi hồ sơ	35 ngày	Quý 3/2025	Hợp đồng trọn gói	210 ngày	Không áp dụng	
16	Công ty Cổ phần Hóa chất Cơ bản Miền Nam	Gói thầu MA-06: Thiết bị trao đổi nhiệt	- Cung cấp thiết bị và phụ kiện thiết bị trao đổi nhiệt tấm các loại; - Cung cấp thiết bị trao đổi nhiệt kiểu ống chùm; - Kiểm tra, hoàn thiện và nghiệm thu thiết bị sau khi chủ đầu tư lắp đặt, đấu nối hoàn chỉnh.	19.996.973	Vốn tự có và Vốn vay thương mại	Đấu thầu rộng rãi trong nước, không sơ tuyển, qua mạng	Một giai đoạn một túi hồ sơ	35 ngày	Quý 3/2025	Hợp đồng trọn gói	210 ngày	Không áp dụng	
		Lô 1: Thiết bị trao đổi nhiệt kiểu tấm	- Cung cấp thiết bị và phụ kiện thiết bị trao đổi nhiệt tấm các loại; - Kiểm tra, hoàn thiện và nghiệm thu thiết bị sau khi chủ đầu tư lắp đặt, đấu nối hoàn chỉnh.	5.168.973							210 ngày		
		Lô 2: Thiết bị trao đổi nhiệt kiểu ống chùm	- Cung cấp thiết bị và phụ kiện thiết bị trao đổi nhiệt kiểu ống chùm; - Kiểm tra, hoàn thiện và nghiệm thu thiết bị sau khi chủ đầu tư lắp đặt, đấu nối hoàn chỉnh.	14.828.000							210 ngày		
17	Công ty Cổ phần Hóa chất Cơ bản Miền Nam	Gói thầu MA-07: Thiết bị phụ trợ	- Cung cấp thiết bị và phụ kiện máy nén khí; - Cung cấp vật tư, thiết bị và thực hiện lắp đặt hoàn thiện tháp giải nhiệt nước; - Cung cấp thiết bị và phụ kiện máy Chiller; - Cung cấp thiết bị và phụ kiện quạt ly tâm; - Cung cấp thiết bị và phụ kiện máy ép lọc; - Kiểm tra, hoàn thiện và nghiệm thu thiết bị sau khi chủ đầu tư lắp đặt, đấu nối hoàn chỉnh.	24.813.620	Vốn tự có và Vốn vay thương mại	Đấu thầu rộng rãi trong nước, không sơ tuyển, qua mạng	Một giai đoạn một túi hồ sơ	35 ngày	Quý 3/2025	Hợp đồng trọn gói	210 ngày	Không áp dụng	
		Lô 1: Máy nén khí và phụ kiện	- Cung cấp thiết bị và phụ kiện máy nén khí; - Kiểm tra, hoàn thiện và nghiệm thu thiết bị sau khi chủ đầu tư lắp đặt, đấu nối hoàn chỉnh.	5.156.580							210 ngày		
		Lô 2: Tháp giải nhiệt Cooling Water	- Cung cấp vật tư, thiết bị và thực hiện lắp đặt hoàn thiện tháp giải nhiệt nước; - Kiểm tra, hoàn thiện và nghiệm thu thiết bị sau khi chủ đầu tư lắp đặt, đấu nối hoàn chỉnh.	7.105.072							210 ngày		

TT	Tên chủ đầu tư	Tên gói thầu		Giá gói thầu (1.000 đồng)	Nguồn vốn	Hình thức lựa chọn nhà thầu	Phương thức lựa chọn nhà thầu	Thời gian tổ chức lựa chọn nhà thầu	Thời gian bắt đầu tổ chức lựa chọn nhà thầu	Loại hợp đồng	Thời gian thực hiện gói thầu	Tùy chọn mua thêm	Giám sát hoạt động đấu thầu
		Tên gói thầu	Tóm tắt công việc chính của gói thầu										
		Lô 3: Máy Chiller Water và phụ kiện	- Cung cấp thiết bị và phụ kiện máy Chiller; - Kiểm tra, hoàn thiện và nghiệm thu thiết bị sau khi chủ đầu tư lắp đặt, đấu nối hoàn chỉnh.	9.856.968							210 ngày		
		Lô 4: Quạt ly tâm	- Cung cấp thiết bị và phụ kiện quạt ly tâm; - Kiểm tra, hoàn thiện và nghiệm thu thiết bị sau khi chủ đầu tư lắp đặt, đấu nối hoàn chỉnh.	1.375.000							210 ngày		
		Lô 5: Máy ép lọc bùn muối	- Cung cấp thiết bị và phụ kiện máy ép lọc; - Kiểm tra, hoàn thiện và nghiệm thu thiết bị sau khi chủ đầu tư lắp đặt, đấu nối hoàn chỉnh.	1.320.000							210 ngày		
18	Công ty Cổ phần Hóa chất Cơ bản Miền Nam	Gói thầu MA-08: Thiết bị phản ứng, bồn chứa các loại	- Cung cấp thiết bị phản ứng, bồn chứa các loại; - Kiểm tra, hoàn thiện và nghiệm thu thiết bị sau khi chủ đầu tư lắp đặt, đấu nối hoàn chỉnh.	10.568.409	Vốn tự có và Vốn vay thương mại	Đấu thầu rộng rãi trong nước, không sơ tuyển, qua mạng	Một giai đoạn một túi hồ sơ	35 ngày	Quý 3/2025	Hợp đồng trọn gói	210 ngày	Không áp dụng	
		Lô 1: Thiết bị, bồn chứa vật liệu thép	- Cung cấp thiết bị phản ứng, bồn chứa các loại; - Kiểm tra, hoàn thiện và nghiệm thu thiết bị sau khi chủ đầu tư lắp đặt, đấu nối hoàn chỉnh.	7.000.504							210 ngày		
		Lô 2: Thiết bị, bồn chứa vật liệu FRP	- Cung cấp thiết bị phản ứng, bồn chứa các loại; - Kiểm tra, hoàn thiện và nghiệm thu thiết bị sau khi chủ đầu tư lắp đặt, đấu nối hoàn chỉnh.	3.567.905							210 ngày		
19	Công ty Cổ phần Hóa chất Cơ bản Miền Nam	Gói thầu MA-09: Thiết bị công nghệ xử lý lò hơi	- Cung cấp vật tư, thiết bị và thực hiện lắp đặt hoàn thiện hệ thống xử lý khói lò hơi; - Kiểm tra, hoàn thiện và nghiệm thu hệ thống sau khi chủ đầu tư lắp đặt, đấu nối hoàn chỉnh.	5.280.660	Vốn tự có và Vốn vay thương mại	Đấu thầu rộng rãi trong nước, không sơ tuyển, qua mạng	Một giai đoạn một túi hồ sơ	35 ngày	Quý 3/2025	Hợp đồng trọn gói	210 ngày	Không áp dụng	
20	Công ty Cổ phần Hóa chất Cơ bản Miền Nam	Gói thầu MB-01: Thiết bị chế tạo bồn chứa	- Cung cấp vật tư, phụ kiện, tổ chức gia công chế tạo và lắp đặt bồn chứa, thiết bị theo các tài liệu thiết kế.	84.490.922	Vốn tự có và Vốn vay thương mại	Đấu thầu rộng rãi trong nước, không sơ tuyển, qua mạng	Một giai đoạn một túi hồ sơ	30 ngày	Quý 4/2025	Hợp đồng trọn gói	240 ngày	Không áp dụng	
		Lô 1: Thiết bị bồn chứa vật liệu thép	- Cung cấp vật tư, phụ kiện, tổ chức gia công chế tạo và lắp đặt bồn chứa, thiết bị theo các tài liệu thiết kế.	39.944.916							240 ngày		
		Lô 2: Thiết bị bồn chứa vật liệu thép	- Cung cấp vật tư, phụ kiện, tổ chức gia công chế tạo và lắp đặt bồn chứa, thiết bị theo các	44.546.006							240 ngày		

TT	Tên chủ đầu tư	Tên gói thầu		Giá gói thầu (1.000 đồng)	Nguồn vốn	Hình thức lựa chọn nhà thầu	Phương thức lựa chọn nhà thầu	Thời gian tổ chức lựa chọn nhà thầu	Thời gian bắt đầu tổ chức lựa chọn nhà thầu	Loại hợp đồng	Thời gian thực hiện gói thầu	Tùy chọn mua thêm	Giám sát hoạt động đấu thầu
		Tên gói thầu	Tóm tắt công việc chính của gói thầu										
			<i>tài liệu thiết kế.</i>										
21	Công ty Cổ phần Hóa chất Cơ bản Miền Nam	Gói thầu MB-02: Thiết bị cho dây chuyền axit sunfuric kỹ thuật	- Cung cấp vật tư, phụ kiện, tổ chức gia công chế tạo và lắp đặt thiết bị theo các tài liệu thiết kế.	38.556.100	Vốn tự có và Vốn vay thương mại	Đấu thầu rộng rãi trong nước, không sơ tuyển, qua mạng	Một giai đoạn một túi hồ sơ	30 ngày	Quý 4/2025	Hợp đồng trọn gói	149 ngày	Không áp dụng	
22	Công ty Cổ phần Hóa chất Cơ bản Miền Nam	Gói thầu MB-03: Máy biến thế và máy phát điện	- Cung cấp thiết bị và phụ kiện máy phát điện; - Cung cấp máy biến thế; - Kiểm tra, hoàn thiện và nghiệm thu thiết bị sau khi chủ đầu tư lắp đặt, đấu nối hoàn chỉnh.	13.321.000	Vốn tự có và Vốn vay thương mại	Đấu thầu rộng rãi trong nước, không sơ tuyển, qua mạng	Một giai đoạn một túi hồ sơ	30 ngày	Quý 4/2025	Hợp đồng trọn gói	149 ngày	Không áp dụng	
		Lô 1: Máy phát điện 1700 kVA và hệ thống chuyển mạch ATS	- Cung cấp thiết bị và phụ kiện máy phát điện; - Kiểm tra, hoàn thiện và nghiệm thu thiết bị sau khi chủ đầu tư lắp đặt, đấu nối hoàn chỉnh.	10.747.000							149 ngày		
		Lô 2: Máy biến thế 5000 kVA	- Cung cấp máy biến thế; - Kiểm tra, hoàn thiện và nghiệm thu thiết bị sau khi chủ đầu tư lắp đặt, đấu nối hoàn chỉnh.	2.574.000							149 ngày		
23	Công ty Cổ phần Hóa chất Cơ bản Miền Nam	Gói thầu MB-04: Thiết bị đo lường điều khiển	- Cung cấp vật tư thiết bị đo lường điều khiển các loại; - Cung cấp vật tư van điều khiển các loại; - Kiểm tra và nghiệm thu sau khi chủ đầu tư lắp đặt, đấu nối hoàn chỉnh.	14.019.762	Vốn tự có và Vốn vay thương mại	Đấu thầu rộng rãi trong nước, không sơ tuyển, qua mạng	Một giai đoạn một túi hồ sơ	30 ngày	Quý 4/2025	Hợp đồng trọn gói	240 ngày	Không áp dụng	
		Lô 1: Thiết bị đo lường	- Cung cấp vật tư thiết bị đo lường điều khiển các loại; - Kiểm tra và nghiệm thu sau khi chủ đầu tư lắp đặt, đấu nối hoàn chỉnh.	10.965.844							240 ngày		
		Lô 2: Van điều khiển	- Cung cấp vật tư van điều khiển các loại; - Kiểm tra và nghiệm thu sau khi chủ đầu tư lắp đặt, đấu nối hoàn chỉnh.	3.053.918							240 ngày		
24	Công ty Cổ phần Hóa chất Cơ bản Miền Nam	Gói thầu MB-05: Hệ thống tự động hóa cho bình điện phân	- Cung cấp vật tư, thiết bị, phụ kiện và thực hiện lắp đặt hoàn thiện hệ thống; - Kiểm tra, hoàn thiện, hướng dẫn sử dụng và đào tạo; chạy thử và nghiệm thu toàn hệ thống sau khi chủ đầu tư đấu nối hoàn chỉnh.	9.776.942	Vốn tự có và Vốn vay thương mại	Đấu thầu rộng rãi trong nước, không sơ tuyển, qua mạng	Một giai đoạn một túi hồ sơ	30 ngày	Quý 4/2025	Hợp đồng trọn gói	240 ngày	Không áp dụng	
25	Công ty Cổ phần Hóa chất Cơ bản Miền Nam	Gói thầu MB-06: Van lót	- Cung cấp van các loại.	14.829.168	Vốn tự có và Vốn vay thương mại	Đấu thầu rộng rãi trong nước, không sơ tuyển, qua mạng	Một giai đoạn một túi hồ sơ	30 ngày	Quý 4/2025	Hợp đồng trọn gói	240 ngày	Không áp dụng	

TT	Tên chủ đầu tư	Tên gói thầu		Giá gói thầu (1.000 đồng)	Nguồn vốn	Hình thức lựa chọn nhà thầu	Phương thức lựa chọn nhà thầu	Thời gian tổ chức lựa chọn nhà thầu	Thời gian bắt đầu tổ chức lựa chọn nhà thầu	Loại hợp đồng	Thời gian thực hiện gói thầu	Tùy chọn mua thêm	Giám sát hoạt động đấu thầu
		Tên gói thầu	Tóm tắt công việc chính của gói thầu										
26	Công ty Cổ phần Hóa chất Cơ bản Miền Nam	Gói thầu MB-07: Van nhựa	- Cung cấp van các loại.	19.922.686	Vốn tự có và Vốn vay thương mại	Đấu thầu rộng rãi trong nước, không sơ tuyển, qua mạng	Một giai đoạn một túi hồ sơ	30 ngày	Quý 4/2025	Hợp đồng trọn gói	149 ngày	Không áp dụng	
27	Công ty Cổ phần Hóa chất Cơ bản Miền Nam	Gói thầu MB-08: Van công nghệ	- Cung cấp van các loại.	23.366.425	Vốn tự có và Vốn vay thương mại	Đấu thầu rộng rãi trong nước, không sơ tuyển, qua mạng	Một giai đoạn một túi hồ sơ	30 ngày	Quý 4/2025	Hợp đồng trọn gói	149 ngày	Không áp dụng	
28	Công ty Cổ phần Hóa chất Cơ bản Miền Nam	Gói thầu MB-09: Hệ thống xử lý nước thải	- Cung cấp thiết bị và phụ kiện và thực hiện lắp đặt hoàn thiện hệ thống; - Vận hành thử nghiệm; - Kiểm tra, hoàn thiện, hướng dẫn sử dụng và đào tạo; nghiệm thu.	5.362.977	Vốn tự có và Vốn vay thương mại	Đấu thầu rộng rãi trong nước, không sơ tuyển, qua mạng	Một giai đoạn một túi hồ sơ	30 ngày	Quý 4/2025	Hợp đồng trọn gói	149 ngày	Không áp dụng	
29	Công ty Cổ phần Hóa chất Cơ bản Miền Nam	Gói thầu MB-10: Hệ thống cán xe ôtô 80 tấn	- Cung cấp vật tư, thiết bị và thực hiện lắp đặt hoàn thiện hệ thống cán; - Kiểm tra, kiểm định và nghiệm thu.	2.280.190	Vốn tự có và Vốn vay thương mại	Chào hàng cạnh tranh trong nước, qua mạng	Một giai đoạn một túi hồ sơ	30 ngày	Quý 4/2025	Hợp đồng trọn gói	149 ngày	Không áp dụng	
30	Công ty Cổ phần Hóa chất Cơ bản Miền Nam	Gói thầu MB-11: Thiết bị công nghệ khác	- Cung cấp thiết bị và phụ kiện; - Kiểm tra, hoàn thiện và nghiệm thu thiết bị sau khi chủ đầu tư lắp đặt, đấu nối hoàn chỉnh.	14.478.247	Vốn tự có và Vốn vay thương mại	Đấu thầu rộng rãi trong nước, không sơ tuyển, qua mạng	Một giai đoạn một túi hồ sơ	35 ngày	Quý 4/2025	Hợp đồng trọn gói	235 ngày	Không áp dụng	
31	Công ty Cổ phần Hóa chất Cơ bản Miền Nam	Gói thầu XL-01: Thi công san lấp, tường rào	- San lấp mặt bằng (toàn bộ diện tích nhà máy); - Thi công xây dựng tường rào (không bao gồm cổng và nhà bảo vệ).	30.688.400	Vốn tự có và Vốn vay thương mại	Đấu thầu rộng rãi trong nước, không sơ tuyển, qua mạng	Một giai đoạn một túi hồ sơ	30 ngày	Quý 3/2025	Hợp đồng theo đơn giá cố định	213 ngày	Không áp dụng	
32	Công ty Cổ phần Hóa chất Cơ bản Miền Nam	Gói thầu XL-02: Xây dựng hạng mục công trình	- Thi công xây lắp các hạng mục công trình, bao gồm: + Công trình nhà xưởng, nhà kho, nhà vận hành; + Giàn đỡ máy móc, thiết bị, đường ống công nghệ; - Thi công hạng mục hạ tầng bao gồm đường nội bộ, hệ thống mương thoát nước mưa, khu xử lý nước thải.	295.547.906	Vốn tự có và Vốn vay thương mại	Đấu thầu rộng rãi trong nước, không sơ tuyển, qua mạng	Một giai đoạn một túi hồ sơ	30 ngày	Quý 3/2025	Hợp đồng hỗn hợp (Hợp đồng trọn gói + Hợp đồng theo đơn giá cố định)	266 ngày	Không áp dụng	
33	Công ty Cổ phần Hóa chất Cơ bản Miền Nam	Gói thầu XL-03: Lắp đặt hệ thống PCCC	- Cung cấp vật tư, thiết bị và thực hiện lắp đặt hoàn thiện hệ thống theo tài liệu thiết kế; - Thực hiện các thủ tục liên quan nghiệm thu phòng cháy chữa cháy để đưa hệ thống vào sử dụng.	11.803.991	Vốn tự có và Vốn vay thương mại	Đấu thầu rộng rãi trong nước, không sơ tuyển, qua mạng	Một giai đoạn một túi hồ sơ	30 ngày	Quý 3/2025	Hợp đồng trọn gói	266 ngày	Không áp dụng	

TT	Tên chủ đầu tư	Tên gói thầu		Giá gói thầu (1.000 đồng)	Nguồn vốn	Hình thức lựa chọn nhà thầu	Phương thức lựa chọn nhà thầu	Thời gian tổ chức lựa chọn nhà thầu	Thời gian bắt đầu tổ chức lựa chọn nhà thầu	Loại hợp đồng	Thời gian thực hiện gói thầu	Tùy chọn mua thêm	Giám sát hoạt động đấu thầu
		Tên gói thầu	Tóm tắt công việc chính của gói thầu										
34	Công ty Cổ phần Hóa chất Cơ bản Miền Nam	Gói thầu XL-04: Lắp đặt thiết bị công nghệ	- Tháo dỡ và vận chuyển thiết bị từ Khu Công nghiệp Biên Hòa 1 đến Khu Công nghiệp Nhơn Trạch 6; - Cung cấp vật tư, phụ kiện thiết bị, đường ống; - Lắp đặt hoàn thiện thiết bị, đường ống công nghệ các dây chuyền sản xuất theo tài liệu thiết kế.	169.824.628	Vốn tự có và Vốn vay thương mại	Dấu thầu rộng rãi trong nước, không sơ tuyển, qua mạng	Một giai đoạn một túi hồ sơ	30 ngày	Quý 4/2025	Hợp đồng hỗn hợp (Hợp đồng trọn gói + Hợp đồng theo đơn giá cố định)	212 ngày	Không áp dụng	
		Lô 1: Lắp đặt thiết bị công nghệ P1	- Tháo dỡ và vận chuyển thiết bị từ Khu Công nghiệp Biên Hòa 1 (Nhà máy Hóa chất Biên Hòa) đến Khu Công nghiệp Nhơn Trạch 6; - Cung cấp vật tư, phụ kiện thiết bị, đường ống; - Lắp đặt hoàn thiện thiết bị, đường ống công nghệ các dây chuyền sản xuất (phần 1) theo tài liệu thiết kế.	140.231.944							212 ngày		
		Lô 2: Lắp đặt thiết bị công nghệ P2	- Tháo dỡ và vận chuyển thiết bị từ Khu Công nghiệp Biên Hòa 1 (Nhà máy Hóa chất Đồng Nai) đến Khu Công nghiệp Nhơn Trạch 6; - Cung cấp vật tư, phụ kiện thiết bị, đường ống; - Lắp đặt hoàn thiện thiết bị, đường ống công nghệ các dây chuyền sản xuất (phần 2) theo tài liệu thiết kế.	10.886.085							121 ngày		
		Lô 3: Lắp đặt thiết bị công nghệ P3	- Tháo dỡ và vận chuyển thiết bị từ Khu Công nghiệp Biên Hòa 1 (Nhà máy Hóa chất Tân Bình 2) đến Khu Công nghiệp Nhơn Trạch 6; - Cung cấp vật tư, phụ kiện thiết bị, đường ống; - Lắp đặt hoàn thiện thiết bị, đường ống công nghệ các dây chuyền sản xuất (phần 3) theo tài liệu thiết kế.	18.706.599							121 ngày		
35	Công ty Cổ phần Hóa chất Cơ bản Miền Nam	Gói thầu XL-05: Lắp đặt các thiết bị điện, đo lường, điều khiển	- Tháo dỡ và vận chuyển thiết bị điện từ Khu Công nghiệp Biên Hòa 1 đến Khu Công nghiệp Nhơn Trạch 6; - Cung cấp vật tư, phụ kiện thiết bị điện, điện đo lường điều khiển; - Cung cấp vật tư, phụ kiện và thực hiện lắp đặt hoàn thiện hệ thống cấp điện và thang máy cấp điện theo tài liệu thiết kế; - Lắp đặt hoàn thiện thiết bị điện, đo lường điều khiển các dây chuyền sản xuất theo tài liệu thiết kế.	132.972.570	Vốn tự có và Vốn vay thương mại	Dấu thầu rộng rãi trong nước, không sơ tuyển, qua mạng	Một giai đoạn một túi hồ sơ	30 ngày	Quý 4/2025	Hợp đồng hỗn hợp (Hợp đồng trọn gói + Hợp đồng theo đơn giá cố định)	212 ngày	Không áp dụng	

TT	Tên chủ đầu tư	Tên gói thầu		Giá gói thầu (1.000 đồng)	Nguồn vốn	Hình thức lựa chọn nhà thầu	Phương thức lựa chọn nhà thầu	Thời gian tổ chức lựa chọn nhà thầu	Thời gian bắt đầu tổ chức lựa chọn nhà thầu	Loại hợp đồng	Thời gian thực hiện gói thầu	Tùy chọn mua thêm	Giám sát hoạt động đấu thầu
		Tên gói thầu	Tóm tắt công việc chính của gói thầu										
		Lô 1: Lắp đặt thiết bị điện, đo lường, điều khiển	- Tháo dỡ và vận chuyển thiết bị điện từ Khu Công nghiệp Biên Hòa 1 đến Khu Công nghiệp Nhơn Trạch 6; - Cung cấp vật tư, phụ kiện thiết bị điện, điện đo lường điều khiển; - Lắp đặt hoàn thiện thiết bị điện, đo lường điều khiển các dây chuyển sản xuất theo tài liệu thiết kế.	50.763.355						Hợp đồng trọn gói	212 ngày		
		Lô 2: Lắp đặt cáp điện và thang máng cáp điện	- Cung cấp vật tư, phụ kiện và thực hiện lắp đặt hoàn thiện hệ thống cáp điện và thang máng cáp điện theo tài liệu thiết kế.	82.209.215						Hợp đồng theo đơn giá cố định	212 ngày		
36	Công ty Cổ phần Hóa chất Cơ bản Miền Nam	Gói thầu XL-06: Lắp đặt tuyến cáp nguồn trung thế	- Cung cấp vật tư, thiết bị và thực hiện lắp đặt hoàn thiện hệ thống cung cấp nguồn điện trung thế theo tài liệu thiết kế.	9.901.335	Vốn tự có và Vốn vay thương mại	Đấu thầu rộng rãi trong nước, không sơ tuyển, qua mạng	Một giai đoạn một túi hồ sơ	30 ngày	Quý 4/2025	Hợp đồng trọn gói	149 ngày	Không áp dụng	
37	Công ty Cổ phần Hóa chất Cơ bản Miền Nam	Gói thầu XL-07: Lắp đặt hệ thống chiếu sáng, tiếp địa, chống sét	- Cung cấp vật tư, thiết bị và thực hiện lắp đặt hoàn thiện hệ thống theo tài liệu thiết kế.	44.162.188	Vốn tự có và Vốn vay thương mại	Đấu thầu rộng rãi trong nước, không sơ tuyển, qua mạng	Một giai đoạn một túi hồ sơ	30 ngày	Quý 4/2025	Hợp đồng theo đơn giá cố định	240 ngày	Không áp dụng	
38	Công ty Cổ phần Hóa chất Cơ bản Miền Nam	Gói thầu XL-08: Lắp đặt hệ thống cung cấp khí NG	- Cung cấp vật tư, thiết bị và thực hiện lắp đặt hoàn thiện hệ thống cung cấp khí NG theo tài liệu thiết kế.	4.864.200	Vốn tự có và Vốn vay thương mại	Chào hàng cạnh tranh trong nước, qua mạng	Một giai đoạn một túi hồ sơ	30 ngày	Quý 4/2025	Hợp đồng trọn gói	149 ngày	Không áp dụng	
Tổng giá gói thầu [kết chuyển sang nội dung tương ứng của Bảng số 5]				1.136.041.097									

4.2. Giải trình nội dung kế hoạch lựa chọn nhà thầu:

4.2.1. Cơ sở phân chia gói thầu:

Căn cứ vào nội dung, tính chất kỹ thuật, phạm vi công việc của dự án, phân công việc thuộc kế hoạch lựa chọn nhà thầu được phân chia thành 38 gói thầu, đảm bảo trình tự thực hiện, tính đồng bộ và tiến độ thực hiện dự án phù hợp với khoản 4 Điều 37 Luật Đấu thầu 22/2023/QH15.

4.2.2. Giá gói thầu:

- ❖ Giá gói thầu TV-01: là chi phí tư vấn lập HSMT, đánh giá HSDT các gói thầu mua sắm vật tư, thiết bị từ MA-01 đến MA-09.
Giá gói thầu được xác định theo định mức tỷ lệ phần trăm (%) (ban hành tại bảng 2.20 kèm theo Thông tư 12/2021/TT-BXD) nhân với chi phí mua sắm vật tư, thiết bị trong giá gói thầu mua sắm vật tư, thiết bị của các gói thầu từ MA-01 đến MA-09.
- ❖ Giá gói thầu TV-02: bằng tổng chi phí tư vấn lập HSMT, đánh giá HSDT các gói thầu tư vấn giai đoạn sau chuẩn bị dự án: thi công xây dựng; mua sắm vật tư, thiết bị được xác định trong tổng mức đầu tư trừ đi chi phí tư vấn lập HSMT, đánh giá HSDT ở gói TV-01.
- ❖ Giá gói thầu TV-03: bằng chi phí khảo sát địa chất công trình phục vụ thiết kế bản vẽ thi công trong tổng mức đầu tư.
- ❖ Giá gói thầu TV-04: bằng chi phí giám sát công tác khảo sát xây dựng trong tổng mức đầu tư.
- ❖ Giá gói thầu TV-05: là chi phí giám sát hoạt động thi công xây dựng của gói XL-01.
Giá gói thầu được xác định theo định mức tỷ lệ phần trăm (%) (ban hành tại bảng 2.21 kèm theo Thông tư 12/2021/TT-BXD) nhân với chi phí xây dựng trong giá gói thầu thi công xây dựng của gói thầu XL-01.
- ❖ Giá gói thầu TV-06: là chi phí giám sát hoạt động thi công xây dựng của gói XL-02 và gói XL-03.
Giá gói thầu được xác định theo định mức tỷ lệ phần trăm (%) (ban hành tại bảng 2.21 kèm theo Thông tư 12/2021/TT-BXD) nhân với chi phí xây dựng trong giá gói thầu thi công xây dựng của gói thầu XL-02 và XL-03.
- ❖ Giá gói thầu TV-07: bằng tổng chi phí giám sát thi công xây dựng, lắp đặt thiết bị được xác định trong tổng mức đầu tư trừ đi chi phí giám sát thi công xây dựng ở gói TV-05 và TV-06.
- ❖ Giá gói thầu TV-MT-01: bằng chi phí tư vấn cấp giấy phép môi trường trong tổng mức đầu tư.
- ❖ Giá gói thầu TV-KT: bằng chi phí kiểm toán quyết toán dự án hoàn thành trong tổng mức đầu tư.
- ❖ Giá gói thầu BH-01: bằng chi phí bảo hiểm công trình trong thời gian xây dựng trong tổng mức đầu tư.
- ❖ Giá gói thầu MA-01: bằng chi phí thiết bị phần diện - đo lường điều khiển đầu tư mới mua sắm nước ngoài trong tổng mức đầu tư.
- ❖ Giá gói thầu từ MA-02 đến MA-09: bằng chi phí thiết bị công nghệ đầu tư mới mua sắm trong nước trong tổng mức đầu tư.
- ❖ Giá gói thầu MB-01, MB-02: bằng chi phí thiết bị chế tạo trong tổng mức đầu tư.
- ❖ Giá gói thầu MB-03: bằng chi phí thiết bị phần diện - đo lường điều khiển trong tổng mức đầu tư.
- ❖ Giá gói thầu MB-04: bằng chi phí vật tư thuộc chi phí xây dựng (phần diện - đo lường điều khiển) trong tổng mức đầu tư.
- ❖ Giá gói thầu MB-05: là chi phí cung cấp vật tư, thiết bị, phụ kiện và chi phí nhân công lắp đặt hoàn thiện hệ thống thuộc chi phí xây dựng (phần diện - đo lường điều khiển) trong tổng mức đầu tư.
- ❖ Giá gói thầu MB-06 đến MB-09: bằng chi phí vật tư chính thuộc chi phí xây dựng (phần đường ống) trong tổng mức đầu tư.
- ❖ Giá gói thầu MB-10, MB-11: bằng chi phí thiết bị công nghệ đầu tư mới mua sắm trong nước trong tổng mức đầu tư.
- ❖ Giá gói thầu XL-01: bằng chi phí san lấp mặt bằng, tường rào thuộc chi phí xây dựng (phần xây dựng) trong tổng mức đầu tư.
- ❖ Giá gói thầu XL-02: bằng chi phí xây dựng (phần xây dựng) và chi phí phần xây dựng của hệ thống xử lý nước thải trong tổng mức đầu tư.
- ❖ Giá gói thầu XL-03: bằng chi phí xây dựng (phần phòng cháy chữa cháy) trong tổng mức đầu tư.
- ❖ Giá gói thầu XL-04: bằng tổng chi phí tháo dỡ, vận chuyển, lắp đặt thiết bị di dời; chi phí lắp đặt thiết bị công nghệ đầu tư mới thuộc chi phí thiết bị và chi phí xây dựng (phần đường ống) trong tổng mức đầu tư.
- ❖ Giá gói thầu XL-05: thuộc chi phí xây dựng và thiết bị (phần diện - đo lường điều khiển) trong tổng mức đầu tư.
- ❖ Giá gói thầu XL-06: bằng chi phí thiết bị diện - đo lường điều khiển đầu tư mới mua sắm trong nước trong tổng mức đầu tư.
- ❖ Giá gói thầu XL-07: bằng chi phí xây dựng (phần diện - đo lường điều khiển) trong tổng mức đầu tư.
- ❖ Giá gói thầu XL-08: bằng chi phí xây dựng (phần đường ống) trong tổng mức đầu tư.

4.2.3. Nguồn vốn:

Vốn tự có của Công ty Cổ phần Hóa chất Cơ bản Miền Nam và vốn vay ngân hàng thương mại, phù hợp với nguồn vốn trong báo cáo nghiên cứu khả thi Dự án Nhà máy Hóa chất Nhơn Trạch.

4.2.4. Hình thức lựa chọn nhà thầu, cụ thể như sau:



Hình thức lựa chọn nhà thầu được lựa chọn dựa trên loại gói thầu, giá gói thầu phù hợp với quy định của Luật Đấu thầu 22/2023/QH15.

Các gói thầu TV-01, TV-03, TV-04 là các gói thầu tư vấn có giá gói thầu không quá 500 triệu đồng, hình thức lựa chọn nhà thầu là chỉ định thầu phù hợp quy định tại điểm m khoản 1 Điều 23 Luật Đấu thầu.

Các gói thầu BH-01 là gói thầu phi tư vấn thông dụng, đơn giản; gói thầu MB-10 là gói thầu mua sắm hàng hóa thông dụng, đơn giản, XL-08 là gói thầu xây lắp đơn giản, thi công theo bản vẽ thiết kế thi công được duyệt có giá gói thầu không quá 5 tỷ đồng, hình thức lựa chọn nhà thầu là chào hàng cạnh tranh, phù hợp quy định tại Điều 24 Luật Đấu thầu.

4.2.5. Phương thức lựa chọn nhà thầu:

Phương thức lựa chọn nhà thầu của các gói thầu được áp dụng dựa trên hình thức lựa chọn nhà thầu, phù hợp với quy định của Luật Đấu thầu 22/2023/QH15.

4.2.6. Thời gian tổ chức lựa chọn nhà thầu:

Thời gian tổ chức lựa chọn nhà thầu các gói thầu phù hợp với tiến độ của Dự án được duyệt.

4.2.7. Thời gian bắt đầu tổ chức lựa chọn nhà thầu:

Thời gian tổ chức lựa chọn nhà thầu các gói thầu phù hợp với thời gian, tiến độ, trình tự thực hiện của Dự án được duyệt.

4.2.8. Loại hợp đồng:

- ❖ Gói thầu BH-01: Gói thầu bảo hiểm công trình áp dụng loại hợp đồng theo tỷ lệ phần trăm phù hợp với quy định tại khoản 7 Điều 64 Luật Đấu thầu 22/2023/QH15.
- ❖ Gói thầu XL-01: Gói thầu có phạm vi công việc được xác định rõ ràng, nhưng chưa xác định được chính xác khối lượng công việc ở công tác đất. Vì vậy, áp dụng loại hợp đồng theo đơn giá cố định, phù hợp quy định tại khoản 2 Điều 64 Luật Đấu thầu 22/2023/QH15.
- ❖ Gói thầu XL-02:
 - Bản chất công việc của gói thầu đã xác định được rõ ràng nhưng chưa xác định được chính xác khối lượng công tác cọc. Vì vậy, áp dụng loại hợp đồng theo đơn giá cố định cho công tác cọc, phù hợp với quy định tại khoản 2 Điều 64 Luật Đấu thầu 22/2023/QH15.
 - Phạm vi công việc còn lại của gói thầu (trừ phần công tác cọc), yêu cầu kỹ thuật, thời gian thực hiện được xác định rõ: các điều kiện không lường trước được ít có khả năng thay đổi tại thời điểm lựa chọn nhà thầu. Vì vậy, áp dụng loại hợp đồng trọn gói cho phần công việc còn lại của gói thầu, phù hợp với quy định tại điểm a khoản 1 Điều 64 Luật Đấu thầu 22/2023/QH15.
 - Do đó, gói thầu này áp dụng hợp đồng hỗn hợp (theo đơn giá cố định và hợp đồng trọn gói) phù hợp quy định tại khoản 8 Điều 64 Luật Đấu thầu 22/2023/QH15.
- ❖ Gói thầu XL-04:
 - Bản chất công việc của gói thầu đã xác định được rõ ràng nhưng chưa xác định được chính xác khối lượng phần công việc lắp đặt đường ống công nghệ và phụ kiện; lắp đặt van công nghệ; lắp đặt giá đỡ van và phụ kiện đường ống. Vì vậy, áp dụng loại hợp đồng theo đơn giá cố định cho phần công việc vừa nêu, phù hợp với quy định tại khoản 2 Điều 64 Luật Đấu thầu 22/2023/QH15.
 - Phạm vi công việc còn lại của gói thầu (trừ phần lắp đặt đường ống công nghệ và phụ kiện; lắp đặt van công nghệ; lắp đặt giá đỡ van và phụ kiện đường ống), yêu cầu kỹ thuật, thời gian thực hiện được xác định rõ; các điều kiện không lường trước được ít có khả năng thay đổi tại thời điểm lựa chọn nhà thầu. Vì vậy, áp dụng loại hợp đồng trọn gói cho phần công việc còn lại của gói thầu, phù hợp với quy định tại điểm a khoản 1 Điều 64 Luật Đấu thầu 22/2023/QH15.
 - Do đó, gói thầu này áp dụng hợp đồng hỗn hợp (theo đơn giá cố định và hợp đồng trọn gói) phù hợp quy định tại khoản 8 Điều 64 Luật Đấu thầu 22/2023/QH15.
- ❖ Gói thầu XL-05:
 - Bản chất công việc của gói thầu đã xác định được rõ ràng nhưng chưa xác định được chính xác khối lượng phần lắp đặt cáp điện và thang máng cáp điện. Vì vậy, áp dụng loại hợp đồng theo đơn giá cố định cho công tác lắp đặt cáp điện và thang máng cáp điện, phù hợp với quy định tại khoản 2 Điều 64 Luật Đấu thầu 22/2023/QH15.
 - Phạm vi công việc còn lại của gói thầu (trừ phần lắp đặt cáp điện và thang máng cáp điện), yêu cầu kỹ thuật, thời gian thực hiện được xác định rõ; các điều kiện không lường trước được ít có khả năng thay đổi tại thời điểm lựa chọn nhà thầu. Vì vậy, áp dụng loại hợp đồng trọn gói cho phần công việc còn lại của gói thầu, phù hợp với quy định tại điểm a khoản 1 Điều 64 Luật Đấu thầu 22/2023/QH15.
 - Do đó, các gói thầu này áp dụng hợp đồng hỗn hợp (theo đơn giá cố định và hợp đồng trọn gói) phù hợp quy định tại khoản 8 Điều 64 Luật Đấu thầu 22/2023/QH15.
- ❖ Gói thầu XL-07: Gói thầu có phạm vi công việc được xác định rõ ràng, nhưng chưa xác định được chính xác khối lượng công việc khi lắp đặt hệ thống chiếu sáng, tiếp địa, chống sét. Vì vậy, áp dụng loại hợp đồng theo đơn giá cố định, phù hợp quy định tại khoản 2 Điều 64 Luật Đấu thầu 22/2023/QH15.

- ❖ Các gói thầu còn lại: Phạm vi công việc, yêu cầu kỹ thuật, thời gian thực hiện gói thầu được xác định rõ; các điều kiện không lường trước được ít có khả năng thay đổi tại thời điểm lựa chọn nhà thầu nên áp dụng loại hợp đồng trọn gói, phù hợp với quy định tại điểm a khoản 1 Điều 64 Luật Đấu thầu 22/2023/QH15.

4.2.9. Thời gian thực hiện gói thầu:

Thời gian thực hiện gói thầu các gói thầu phù hợp với tiến độ của Dự án, các báo giá đính kèm Báo cáo nghiên cứu khả thi.

4.2.10. Tùy chọn mua thêm:

Không áp dụng tùy chọn mua thêm đối với tất cả các gói thầu.

4.2.11. Giám sát hoạt động đấu thầu:

Không đề xuất áp dụng giám sát hoạt động đấu thầu đối với tất cả các gói thầu.

5. Phần công việc chưa đủ điều kiện lập kế hoạch lựa chọn nhà thầu:

Bảng số 4

TT	Nội dung	Giá trị (1.000 đồng)
1	Chi phí BIM đối với công trình cấp 1	10.052.378
Tổng giá trị [kết chuyển sang nội dung tương ứng của Bảng số 5]		10.052.378



[Handwritten signature]

6. Tổng giá trị các phần công việc:

Bảng số 5

TT	Nội dung	Giá trị (1.000 đồng)
1	Tổng giá trị phần công việc đã thực hiện	44.171.671
2	Tổng giá trị phần công việc không áp dụng được một trong các hình thức lựa chọn nhà thầu	654.041.434
3	Tổng giá trị phần công việc thuộc kế hoạch lựa chọn nhà thầu	1.136.041.097
4	Tổng giá trị phần công việc chưa đủ điều kiện lập kế hoạch lựa chọn nhà thầu	10.052.378
	Tổng giá trị các phần công việc	1.844.306.580
	Tổng mức đầu tư của dự án	1.844.306.580

T.C.P. ★



Số: /2025/NQ-ĐHĐCĐ

Đồng Nai, ngày 21 tháng 7 năm 2025

NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG BẤT THƯỜNG NĂM 2025
CÔNG TY CỔ PHẦN HÓA CHẤT CƠ BẢN MIỀN NAM

Căn cứ Luật Doanh nghiệp ngày 17 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18 tháng 6 năm 2014, Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng ngày 17 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 29 tháng 11 năm 2024;

Căn cứ Luật Đấu thầu ngày 23 tháng 6 năm 2023;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Quy hoạch, Luật Đầu tư, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư và Luật Đấu thầu ngày 29 tháng 11 năm 2024;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Hóa chất Cơ bản Miền Nam;

Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2025 của Công ty Cổ phần Hóa chất Cơ bản Miền Nam, ngày 21 tháng 7 năm 2025.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phê duyệt Dự án Nhà máy Hóa chất Nhơn Trạch, với các nội dung chủ yếu như sau:

- Tên dự án: Dự án “Nhà máy Hóa chất Nhơn Trạch”.
- Mã số thông tin công trình (theo quy định của Chính phủ về Cơ sở dữ liệu quốc gia về hoạt động xây dựng)
- Địa điểm xây dựng: Khu công nghiệp Nhơn Trạch 6, xã Long Thọ, huyện Nhơn Trạch, tỉnh Đồng Nai (thửa đất số 56, tờ bản đồ số 52).
- Người quyết định đầu tư: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Hóa chất Cơ bản Miền Nam.
- Chủ đầu tư: Công ty Cổ phần Hóa chất Cơ bản Miền Nam
 - Địa chỉ liên hệ: 22 Lý Tự Trọng, phường Bến Nghé, quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh
 - Số điện thoại: (84-28) 3829 6620 - (84-28) 3822 5373



[Signature]

6. Tổ chức tư vấn lập Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng, tổ chức lập khảo sát xây dựng; tổ chức tư vấn lập thiết kế cơ sở; tổ chức tư vấn thẩm tra Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng:
- Tổ chức tư vấn lập Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng: Liên danh Công ty Cổ phần Thiết kế công nghiệp Hóa chất và Công ty Cổ phần Thiết bị công nghệ Hóa chất Tam Sơn.
 - Tổ chức lập khảo sát xây dựng:
 - + Nhà thầu khảo sát địa chất công trình: Công ty Cổ phần Khoa học Công nghệ Bách Khoa Thành phố Hồ Chí Minh.
 - + Nhà thầu khảo sát địa hình công trình: Công ty TNHH Một thành viên Xây dựng Thương mại Trường Thành.
 - Tổ chức tư vấn thẩm tra Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng: Liên danh Viện Kinh tế xây dựng - Viện Khoa học Công nghệ Xây dựng - Trung tâm Phát triển Công nghệ Hóa học.
7. Loại, nhóm dự án; loại, cấp công trình chính; thời hạn sử dụng theo thiết kế của công trình chính:
- Loại dự án: Dự án đầu tư xây dựng mới.
 - Nhóm dự án: Nhóm B.
 - Loại và cấp công trình chính: Công trình công nghiệp hóa chất, công trình cấp I.
 - Thời hạn sử dụng của công trình chính theo thiết kế: Không nhỏ hơn 25 năm.
8. Mục tiêu dự án:
- Thực hiện chủ trương chuyển đổi công năng Khu công nghiệp Biên Hòa 1 thành khu đô thị - thương mại - dịch vụ của UBND tỉnh Đồng Nai, Công ty sẽ di dời các dây chuyền sản xuất hiện hữu của 03 nhà máy của Công ty Cổ phần Hóa chất Cơ bản Miền Nam đặt tại Khu công nghiệp Biên Hòa 1 về Khu công nghiệp Nhơn Trạch 6. Quy hoạch xây dựng nhà máy sản xuất đồng bộ, hiện đại, tạo sự ổn định về lâu dài và định hướng phát triển bền vững tại địa điểm sản xuất mới.
 - Duy trì ổn định sản lượng cung ứng ra thị trường trong thời gian các dây chuyền sản xuất của Nhà máy Hóa chất Biên Hòa, Hóa chất Tân Bình 2 và Hóa chất Đồng Nai dừng hoạt động để thực hiện di dời; ổn định thị phần truyền thống.
 - Đặt nền tảng để Công ty xây dựng, mở rộng quy mô, tăng sản lượng, phát triển sản xuất, kinh doanh, mở rộng thị trường tiêu thụ khi có cơ hội.
9. Quy mô đầu tư xây dựng:
- Quy mô công suất: Quy mô công suất sản xuất các sản phẩm của dự án là 307.900 tấn sản phẩm (quy về 100%)/năm.
 - Quy mô các hạng mục công trình xây dựng: Theo Phụ lục 01 đính kèm.

446
JNG
Ổ P
CHẤ
IÊN
1-T

Trần

10. Bản vẽ thiết kế cơ sở được đóng dấu xác nhận.
11. Số bước thiết kế, danh mục tiêu chuẩn chủ yếu được lựa chọn:
- Số bước thiết kế: thiết kế hai bước
 - Danh mục tiêu chuẩn chủ yếu được lựa chọn: TCVN 9436:2012, TCVN 10304-2014, TCVN 9394:2012, TCVN 5575:2024, TCXDVN 170:2007, TCVN 8790:2011, QCVN 06 2022/BXD, API STD 660, 11 - TCN - 18-2006, 11 - TCN - 20-2006, QCVN: 2015/BCT, TCVN 9358: 2012, TCVN 9385:2012, TCVN 9888-1-2013, ĐLVN 132:2004, IEC 61131, IEC 60529, TCVN 2622:1995, TCVN 3890:2023, Sửa đổi 01:2023, QCVN 06:2022/BXD, TCVN 5738 – 2021...
12. Tổng mức đầu tư xây dựng; giá trị các khoản mục chi phí trong tổng mức đầu tư xây dựng:
- Giá trị tổng mức đầu tư: **1.844.306.580.000** đồng (*Một nghìn tám trăm bốn mươi bốn tỷ, ba trăm lẻ sáu triệu, năm trăm tám mươi nghìn đồng*).
 - Giá trị các khoản mục chi phí trong tổng mức đầu tư xây dựng:

Đơn vị tính: 1.000 đồng

Tổng mức đầu tư xây dựng công trình:	1.844.306.580
- Chi phí còn lại của thiết bị trước di dời năm 2029	0
- Chi phí thuê đất trong thời gian xây dựng	78.807.296
- Chi phí xây dựng	653.596.378
- Chi phí thiết bị	457.734.298
- Chi phí quản lý dự án	2.183.547
+ <i>Chi phí quản lý dự án - giai đoạn chuẩn bị dự án (chủ đầu tư thực hiện quản lý dự án)</i>	2.183.547
- Chi phí tư vấn đầu tư xây dựng công trình	74.922.995
- Chi phí khác	114.500.900
+ <i>Chi phí khác</i>	12.577.154
+ <i>Lãi vay trong thời gian xây dựng</i>	101.923.746
+ <i>Vốn lưu động ban đầu</i>	0
- Chi phí dự phòng	462.561.166
+ <i>Dự phòng khối lượng phát sinh</i>	138.174.541
+ <i>Dự phòng trượt giá</i>	324.386.625

13. Tiến độ thực hiện dự án; phân kỳ đầu tư; thời hạn hoạt động của dự án:
- Tiến độ thực hiện dự án: 69 tháng kể từ ngày Dự án được phê duyệt.

Trần

- Phân kỳ đầu tư: không.
 - Thời hạn hoạt động của dự án: 50 (năm mươi) năm kể từ ngày 10 tháng 02 năm 2017.
14. Nguồn vốn đầu tư và dự kiến bố trí kế hoạch vốn theo tiến độ thực hiện dự án:
- Nguồn vốn đầu tư: Vốn khác
 - + Phần vốn tự có: 631.773.258.000 đồng, chiếm 30% tổng vốn đầu tư cố định, lãi vay và dự phòng lãi vay trong thời gian xây dựng công trình;
 - + Phần vốn vay: 1.212.533.322.000 đồng, chiếm 70% tổng vốn đầu tư cố định (Tổng vốn đầu tư cố định: 1.732.190.460.000 đồng, là tổng mức đầu tư của dự án không bao gồm lãi vay và dự phòng lãi vay trong thời gian xây dựng công trình). Dự kiến vay từ ngân hàng thương mại bằng nội tệ với lãi suất là 10,5%/năm. Thời gian trả nợ là 10 năm (ân hạn trong thời gian xây dựng). Lãi vay được trả định kỳ hàng năm trong thời gian xây dựng bằng nguồn vốn tự có của Chủ đầu tư.
 - Dự kiến bố trí kế hoạch vốn theo tiến độ thực hiện dự án:
 - + Giai đoạn 2019-2024: 7.785.182.000 đồng;
 - + Giai đoạn 2025-2031: 1.836.521.398.000 đồng.
15. Hình thức tổ chức quản lý dự án được áp dụng: Chủ đầu tư quản lý dự án giai đoạn chuẩn bị dự án. Thuê tư vấn quản lý dự án giai đoạn thực hiện dự án và kết thúc xây dựng.
16. Yêu cầu về nguồn lực, khai thác sử dụng tài nguyên; phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư: Không có.

Điều 2. Ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Hóa chất Cơ Bản Miền Nam thực hiện quyền và trách nhiệm của người quyết định đầu tư theo đúng các quy định hiện hành của pháp luật về đầu tư xây dựng và các văn bản pháp luật có liên quan để tổ chức thực hiện các bước tiếp theo của Dự án Nhà máy Hóa chất Nhơn Trạch nêu trên.

Điều 3. Thông qua Báo cáo kế hoạch lựa chọn nhà thầu của Dự án Nhà máy Hóa chất Nhơn Trạch kèm theo Tờ trình...../TTr - HĐQT ngày..... thángnăm của Hội đồng quản trị Công ty.

Điều 4. Ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Hóa chất Cơ bản Miền Nam phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu của Dự án Nhà máy Hóa chất Nhơn Trạch.

Điều 5. Ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Hóa chất Cơ bản Miền Nam thực hiện quyền và trách nhiệm của người quyết định đầu tư theo đúng các quy định hiện hành của pháp luật về đấu thầu và các văn bản pháp luật có liên quan để tổ chức lựa chọn nhà thầu thực hiện các công việc của Dự án Nhà máy Hóa chất Nhơn Trạch.

Điều 6. Điều khoản thi hành

1. Nghị quyết này đã được Đại hội đồng cổ đông bất thường của Công ty Cổ phần Hóa chất Cơ bản Miền Nam nhất trí thông qua và có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.
2. Hội đồng quản trị Công ty chịu trách nhiệm tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông phù hợp với quy định của pháp luật và Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty.
3. Ban Kiểm soát chịu trách nhiệm giám sát Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc trong việc thi hành Nghị quyết này.

(Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2025 của Công ty Cổ phần Hóa chất Cơ bản Miền Nam kèm theo Nghị quyết này. )

Nơi nhận:

- UBCKNN, Sở GD&ĐT TP.HCM;
- TV HĐQT, KSV, Ban TGD (e-copy);
- CBTT Website Công ty;
- Phòng chức năng Công ty (e-copy);
- ĐTXD, NSHC (1b, e-copy);
- Đơn vị trực thuộc (e-copy);
- Lưu: VT, TKCT.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA**

Nguyễn Thị Mai



PHỤ LỤC 01

QUY MÔ CÁC HẠNG MỤC CÔNG TRÌNH XÂY DỰNG

(Kèm theo Nghị quyết số /2025/NQ-ĐHĐCĐ ngày tháng năm 2025)

KV	Vị số	Hạng mục công trình	Cấp công trình xây dựng
01	Khu vực nhà kho		
	1.1	Nhà kho NX-1 (Kho nguyên liệu)	II
	1.2	Nhà kho NX-2 (Kho thành phẩm)	II
	1.3	Nhà kho NX-2 (Kho vật tư)	III
02	Nhà xưởng số 2 (Đất dự phòng)		
03	Khu vực sản phẩm gốc phốt phát và các sản phẩm khác		
	3.1	Nhà kho số 3.2 (Kho phốt pho)	II
	3.2	Nhà kho số 3.3 (Kho phụ gia thực phẩm)	III
	3.3	Nhà xưởng số 3.3 (Xưởng H ₃ PO ₄ kỹ thuật)	III
	3.4-1	Nhà xưởng số 3.4 (Xưởng H ₃ PO ₄ thực phẩm)	III
	3.4-2	Nhà xưởng số 3.4 (Khu vực chiết can)	III
	3.5	Khu vực thiết bị ngoài trời số 3.5 (Kho bồn H ₃ PO ₄)	II
	3.6	Nhà xưởng số 3.4 (Đất dự phòng)	
04	Khu vực FeCl ₃		
	4.1-1	Nhà xưởng số 4.1 (Xưởng FeCl ₃)	III
	4.1-2	Nhà xưởng số 4.1 (Xưởng PAC)	III
	4.2-1	Khu vực thiết bị ngoài trời số 4.2 (FeCl ₃ ngoài trời)	
	4.2-2	Khu vực thiết bị ngoài trời số 4.2 (PAC ngoài trời)	
	4.2-3	Khu vực thiết bị ngoài trời số 4.2 (Đất dự phòng)	
	4.2-4	Khu vực thiết bị ngoài trời số 4.2 (Đất dự phòng)	
05	Khu vực Clo lỏng		
	5.1	Nhà kho số 5.1 (Kho Clo lỏng)	II
	5.2	Nhà xưởng số 5.2 (Xưởng hóa lỏng Clo)	III

301
CƠ
CỔ
ĐA CH
MI
N 1-7

Nguyễn Văn A

KV	Vị số	Hạng mục công trình	Cấp công trình xây dựng
	5.3	Khu vực thiết bị ngoài trời số 5.3 (khu vực sấy khô Clo, khu vực Chiller, khu vực Javen, xử lý Clo khẩn cấp)	
	5.4	Nhà phụ trợ số 5.4 (Nhà giao ca, nhà văn phòng xưởng Clo)	IV
06	Khu vực điện phân		
	6.1-1	Nhà xưởng số 6.1 (Xưởng khí nén)	III
	6.1-2	Nhà xưởng số 6.1 (Xưởng chinh lưu)	III
	6.2	Nhà xưởng số 6.2 (Xưởng điện phân)	III
	6.3	Nhà xưởng số 6.3 (Xưởng điều dụng)	III
	6.7	Khu vực thiết bị ngoài trời số 6.7 (khu vực phân phối NaOH 32%)	
	6.8	Nhà để máy phát điện	III
	6.9	Trạm phân phối điện số 1	III
07	Nhà hành chánh-văn phòng (đất dự phòng)		
08	Nhà xưởng số 8 (đất dự phòng)		
09	Trung tâm điều khiển		
	9	Nhà KCS - Điều khiển trung tâm	III
10	Khu vực axit HCl		
	10.1	Nhà phụ trợ số 10.1 (nhà tủ điện)	III
	10.2-1	Khu vực thiết bị ngoài trời số 10.2 (khu vực axit HCl)	III
	10.2-2	Khu vực thiết bị ngoài trời số 10.2 (khu vực hệ nitơ)	
11	Khu vực Cooling-Vô khoáng-Nồi hơi-PAC bột		
	11.1	Nhà kho số 11.1 (Kho PAC bột)	II
	11.2	Nhà xưởng số 11.2 (Nhà nồi hơi)	III
	11.3-1	Khu vực thiết bị ngoài trời số 11.3 (khu vực PAC bột)	
	11.3-2	Khu vực thiết bị ngoài trời số 11.3 (khu bồn dầu)	
	11.3-2	Khu vực thiết bị ngoài trời số 11.3 (phân phối hơi)	
	11.3-3	Khu vực thiết bị ngoài trời số 11.3 (cooling tower)	III
	11.3-4	Khu vực thiết bị ngoài trời số 11.3 (Hệ cô xút)	
	11.4	Khu vực thiết bị ngoài trời số 11.4 (khu vực hệ vô khoáng, bồn chứa nước thủy cực - PCCC)	III
12	Khu vực Axit Sunfuric tinh khiết		
	12.1	Trạm phân phối điện số 2	III

KV	Vị số	Hạng mục công trình	Cấp công trình xây dựng
	12.2	Nhà xưởng số 12.2 (Xưởng axit sunfuric tinh khiết)	III
	12.3	Nhà xưởng số 12.3 (dự phòng)	III
	12.3	Trạm NG (ngoài trời)	
13	Khu vực kho bồn		
	13.1	Khu vực kho bồn chứa thành phẩm	II
	13.2	Nhà bảo vệ - Giao hàng	IV
	13.3	Khu vực trạm cân	
14	Khu vực sản xuất Axit Sunfuric và sản phẩm gốc Sunfat		
	14.1	Khu vực thiết bị ngoài trời số 14.1 (khu vực Axit Sunfuric)	III
	14.2	Khu vực thiết bị ngoài trời số 14.2 (khu vực tháp Axit Sunfuric - Bisunfit)	II
	14.3	Nhà xưởng số 14.3 (Nhà nấu chảy lưu huỳnh)	III
	14.4	Nhà xưởng số 14.4 (Kho lưu huỳnh)	III
	14.5	Nhà xưởng số 14.5 (Nhà quạt gió)	III
	14.6	Nhà phụ trợ số 14.6 (Nhà thay ca - Điều khiển xưởng dây chuyền H ₂ SO ₄)	III
	14.7	Nhà xưởng số 14.7 (Xưởng phèn)	III
	14.8	Nhà xưởng số 14.8 (Xưởng Magie Sunfat)	III
	14.9	Khu vực thiết bị ngoài trời số 14.9 (khu vực Magie Sunfat ngoài trời)	
	14.10	Nhà phụ trợ số 14.10 (Nhà giao ca Magie Sunphat)	III
	14.11	Nhà xưởng số 14.11 (Dự phòng)	III
	14.12	Khu vực thiết bị ngoài trời số 14.12 (Dự phòng)	
	14.13	Nhà xưởng số 14.13 (Dự phòng)	III
15	Bãi muối		
16	Khu vực điều chế nước muối		
	16.1	Khu vực thiết bị ngoài trời số 16.1 (khu vực nước muối tái bão hòa)	
	16.2	Nhà xưởng số 16.2 (Nhà hòa tan)	III
	16.3	Nhà xưởng số 16.3 (Nhà tinh chế nước muối thứ cấp)	III
	16.4	Khu vực thiết bị ngoài trời số 16.4 (Hồ chứa nước muối thu gom)	IV

1200
TY
ÁN
CƠ B
NAN
ĐC

Handwritten signature

KV	Vị số	Hạng mục công trình	Cấp công trình xây dựng
	16.5-1	Khu vực thiết bị ngoài trời số 16.5 (khu vực lọc nước muối-1)	IV
	16.5-2	Khu vực thiết bị ngoài trời số 16.5 (Hồ chứa nước muối rửa)	IV
	16.6	Nhà xưởng số 16.6 (Nhà pha chế nước muối thức cấp)	III
	16.7	Nhà xưởng số 16.7 (Khu vực lọc nước muối-2)	III
	16.8	Nhà phụ trợ số 16.8 (Nhà giao ca)	IV
	16.9	Khu vực thiết bị ngoài trời số 16.9 (khu vực bồn lắng nước muối)	IV
	16.10	Khu vực thiết bị ngoài trời số 16.10 (khu vực bồn chứa bùn muối)	IV
	16.11	Nhà xưởng số 16.11 (Nhà tinh chế nước muối sơ cấp - kho hóa chất)	III
	16.12	Nhà phụ trợ số 16.12 (Nhà vận hành và tủ điện sơ cấp)	III
	16.13	Nhà xưởng số 16.13 (Nhà ép bùn - chứa bùn)	III
		Nhà ép bùn	
		Nhà chứa bùn	
17	Khu vực silicat		
	17.1	Nhà xưởng số 17.1 (Xưởng silicat)	III
	17.2	Nhà xưởng số 17.2 (Kho cát)	III
	17.3	Khu vực kho ngoài trời số 17.3 (Kho cát ngoài trời)	
	17.4	Khu vực thiết bị ngoài trời số 17.4 (khu vực thiết bị súc rửa xe)	IV
	17.5	Nhà xưởng số 17.5 (Xưởng cơ điện)	III
18	Khu vực Composit - Xử lý nước thải		
	18.1	Nhà xưởng số 18.1 (Xưởng composit)	III
	18.2-1	Nhà kho số 18.2 (Kho chất thải công nghiệp)	III
	18.2-2	Nhà kho số 18.2 (Nhà kho chất thải nguy hại)	II
	18.2-3	Nhà kho số 18.2 (Nhà kho phế liệu)	III
	18.3	Khu vực kho ngoài trời số 18.3 (Bãi vật tư thu hồi)	

Đ. C. P.
Đ. AN
Đ. MINH

Trang 9

KV	Vị số	Hạng mục công trình	Cấp công trình xây dựng
	18.4	Khu vực thiết bị ngoài trời số 18.4 (khu vực xử lý nước thải)	III
	18.5	Nhà phụ trợ số 18.5 (Nhà điều hành xInt)	III
19	TT	Tổng thể	
		Nhà bảo vệ (Số lượng: 03, trong đó 01 tại trục đường số 7 (DT771C), 02 tại trục đường số 10)	IV
		Hàng rào loại 1 (dài 1.359m; cao 2m)	IV
		Hàng rào loại 2 (dài 417,36m; cao 2m)	IV
		Hệ thống cấp nước	III
		Hệ thống thoát nước mưa	III
		Hệ thống thoát nước thải	III
		Hệ thống đường nội bộ	IV
		Hệ thống giàn đỡ ống	III

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc



GIẤY ĐĂNG KÝ DỰ HỌP HOẶC ỦY QUYỀN

THAM DỰ HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG BẤT THƯỜNG NĂM 2025

Kính gửi: Công ty Cổ phần Hóa chất Cơ bản Miền Nam

Tên cổ đông:
Người đại diện theo pháp luật (đối với tổ chức):
CCCD/Hộ chiếu/CNĐKKD số: cấp ngày .../.../.... tại
Địa chỉ: Điện thoại:
Tổng số cổ phần đại diện hoặc sở hữu: cổ phần.
(Cổ đông chọn một trong hai mục dưới đây, đánh dấu vào ô thích hợp)

1. ĐĂNG KÝ DỰ HỌP ☐

2. ỦY QUYỀN CHO ☐

Tên cá nhân/ Tổ chức:
CCCD/Hộ chiếu/CNĐKKD số: cấp ngày .../.../.... tại
Địa chỉ: Điện thoại:
Số cổ phần được ủy quyền: cổ phần.

Trong trường hợp cổ đông không thể tham dự và không ủy quyền được cho người khác, quý cổ đông có thể ủy quyền cho thành viên HĐQT của công ty theo danh sách dưới đây:

Stt	Họ và tên	Chức vụ	Đánh dấu chọn	Số CP ủy quyền
1	Nguyễn Thị Mai	Chủ tịch HĐQT		
2	Lê Thanh Bình	Thành viên HĐQT		
3	Vũ Minh Ngọc	Thành viên HĐQT		
4	Lê Phương Đông	Thành viên HĐQT		
5	Lê Thị Ngọc Diệp	Thành viên HĐQT		

(Lưu ý: Vui lòng đánh dấu (X) bên cạnh tên thành viên mà quý cổ đông chọn ủy quyền, chỉ chọn ủy quyền cho một người toàn bộ số cổ phần sở hữu).

Nội dung ủy quyền:

Bên nhận ủy quyền đại diện cho Bên ủy quyền tham dự Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2025 của Công ty Cổ phần Hóa chất Cơ bản Miền Nam để thực hiện mọi quyền lợi và nghĩa vụ tại Đại hội đồng cổ đông liên quan đến số cổ phần được ủy quyền.

Chúng tôi hoàn toàn chịu trách nhiệm về việc ủy quyền này và cam kết tuân thủ nghiêm chỉnh các quy định hiện hành của Pháp luật và của Điều lệ Công ty Cổ phần Hóa chất Cơ bản Miền Nam và không có bất kỳ sự khiếu nại nào về sau.

Lưu ý:

Việc thực hiện ủy quyền phải tuân thủ theo các quy định liên quan của Luật Dân sự, Điều lệ Công ty. Người nhận ủy quyền phải mang theo CCCD/Hộ chiếu và giấy ủy quyền khi tham dự đại hội đồng cổ đông bất thường 2025.

Giấy ủy quyền này chỉ có giá trị khi là giấy ủy quyền có chữ ký sống của hai bên, đối với nhận ủy quyền từ cổ đông là tổ chức thì cần có thêm dấu của tổ chức ủy quyền. Giấy ủy quyền này sẽ hết giá trị khi buổi tổ chức Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2025 của Công ty Cổ phần Hóa chất Cơ bản Miền Nam kết thúc.

Cổ đông/Người ủy quyền
(Ký và ghi rõ họ tên, đóng dấu nếu có)

Ngày ____ tháng ____ năm 2025
Người được ủy quyền
(Ký và ghi rõ họ tên)



CÔNG TY CỔ PHẦN HÓA CHẤT CƠ BẢN MIỀN NAM
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG BẤT THƯỜNG NĂM 2025



PHIẾU BIỂU QUYẾT
MÃ ĐẠI BIỂU: CSV.000...

MẪU

Họ và tên Đại biểu: ...

Số lượng phiếu biểu quyết sở hữu: ... phiếu biểu quyết

Số lượng phiếu biểu quyết nhận ủy quyền: ... phiếu biểu quyết

Tổng số lượng phiếu biểu quyết đại diện: ... phiếu biểu quyết

(Quý Đại biểu đánh dấu vào ô Ý kiến lựa chọn theo từng Nội dung biểu quyết)

NỘI DUNG	Tán thành	Không tán thành	Không có ý kiến
Nội dung 01: Tờ trình của Hội đồng quản trị trình Đại hội đồng cổ đông về việc phê duyệt dự án Nhà máy Hóa chất Nhơn Trạch.			
Nội dung 02: Báo cáo của Hội đồng quản trị trình Đại hội cổ đông cổ đông về việc xem xét Kế hoạch lựa chọn nhà thầu của Dự án Nhà máy Hóa chất Nhơn Trạch và giao Hội đồng quản trị Công ty phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu của Dự án Nhà máy Hóa chất Nhơn Trạch.			

Hướng dẫn:

Cổ đông đánh dấu chọn (X) vào 1 trong 3 ô:
Tán thành/Không tán thành/Không có ý kiến
đối với từng nội dung biểu quyết.

Ngày 21 tháng 7 năm 2025
ĐẠI BIỂU
(Ký và Ghi rõ họ tên)

SOUTH BASIC CHEMICALS JOINT STOCK COMPANY

Address: 22 Ly Tu Trong Street, Ben Nghe Ward, District 1, Ho Chi Minh City.

Tel: (028) 3829 6620

Fax: (028) 3824 3166

Website: www.sochemvn.com



DOCUMENTS

THE EXTRAORDINARY GENERAL MEETING OF SHAREHOLDERS IN 2025



July 2025



SOUTH BASIC CHEMICALS JOINT STOCK COMPANY

Head Office: 22 Ly Tu Trong Street, Ben Nghe Ward, District 1, Ho Chi Minh City

Tel: (028) 3829 6620

Fax: (028) 3824 3166

Website: www.sochemvn.com



LIST OF DOCUMENTS

No.	Content
1.	Meeting Invitation Letter.
2.	Agenda for the Extraordinary General Meeting of Shareholders in 2025.
3.	Working Regulations for the Extraordinary General Meeting of Shareholders in 2025.
4.	Proposal of the Board of Directors regarding the approval of the Nhon Trach Chemical Plant project.
5.	Report on the Review of the Contractor selection plan for the Nhon Trach Chemical Plant Project and Authorization to the Company's Board of Directors to Approve the Contractor selection plan for the Nhon Trach Chemical Plant Project.
6.	Draft Resolution of the Extraordinary General Meeting of Shareholders in 2025.
7.	Registration Form and Power of Attorney.
8.	Draft Voting ballot.



SOUTH BASIC CHEMICALS JOINT STOCK COMPANY

Head Office: 22 Ly Tu Trong Street, Ben Nghe Ward, District 1, Ho Chi Minh City

Phone: (028) 3829 6620 Fax: (028) 3824 3166 Website: www.sochemvn.com

Stock code: CSV Business Registration No.: 0301446260

No.: 893/TM-HĐQT

Ho Chi Minh City, 26th June, 2025

MEETING INVITATION

TO ATTEND THE EXTRAORDINARY GENERAL MEETING OF SHAREHOLDERS IN 2025

Pursuant to the Charter of Organization and Operation of South Basic Chemicals Joint Stock Company, the Board of Directors respectfully invites the Shareholders to attend the Extraordinary General Meeting of Shareholders in 2025 as follows:

- 1. Meeting time:** 8:30 AM, Monday, 21st July, 2025.
- 2. Venue:** Bien Hoa Chemical Plant - Road 5, Bien Hoa 1 Industrial Zone, An Binh Ward, Bien Hoa City, Dong Nai Province.
- 3. Agenda:** The documents for the Extraordinary GMS in 2025 will be published and updated (if any) on the website: www.sochemvn.com from 30th June, 2025. Shareholders may access these documents via the QR code provided during attendance at the meeting.
- 4. Registration:** To prepare the facilities for welcoming the delegates, shareholders are kindly requested to register their attendance at the South Basic Chemicals Joint Stock Company or send the registration form to the address provided in section 6 below before 30th June, 2025.

5. Delegation of authority to attend the Extraordinary GMS:

If the Shareholder authorizes another person to attend the Extraordinary GMS, the Shareholder is requested to complete the Power of Attorney form or another form in accordance with Civil Law regulations and send the signed Power of Attorney to the address in Section 6 below before 30th June, 2025, or present it when the Authorized Person arrives at the Extraordinary GMS.

(Note: The power of attorney must clearly state the name of the authorized individual or organization and contain the number of authorized shares. It must also be original, with a raw signature. In case of receiving authorization from an organizational shareholder, the power of attorney must bear the seal of the authorized organization).

6. Address for document submission and support contact:

South Basic Chemicals Joint Stock Company

- Address: 22 Ly Tu Trong, Ben Nghe Ward, District 1, Ho Chi Minh City.

- Tel.: (028) 3829 6620/38223484 – Fax: (028) 3824 3166

Contact: Company Secretary, Tel.: (028) 3829 6620 (Ext: 330)

7. Shareholders or authorized representatives attending the Extraordinary GMS please bring the following documents:

- Meeting invitation and Power of Attorney (if any);
- ID card/Passport or a valid copy of the organization's Business Registration Certificate.

Welcome our respected shareholders to the Extraordinary GMS in 2025.

Respectfully./.

Recipients:

- As above;
- Member of the BoD;
- BoS, BoM;
- Disclosure;
- Save: Office, Secretary.

ON BEHALF OF THE BOARD OF
DIRECTORS
CHAIRWOMAN
CÔNG TY
CỔ PHẦN
HÓA CHẤT CƠ BẢN
MIỀN NAM
QUẬN 1-TP. HỒ CHÍ MINH
Nguyễn Thị Mai



SOUTH BASIC CHEMICALS JOINT STOCK COMPANY

Head Office: 22 Ly Tu Trong Street, Ben Nghe Ward, District 1, Ho Chi Minh City

Tel.: (028) 3829 6620

Fax: (028) 3824 3166

Website: www.sochemvn.com

AGENDA

THE EXTRAORDINARY GENERAL MEETING OF SHAREHOLDERS IN 2025

I. TIME AND VENUE:

- **Time:** 08:30, Monday – 21st July, 2025.
- **Venue:** Bien Hoa Chemical Plant - Road 5, Bien Hoa 1 Industrial Zone, An Binh Ward, Bien Hoa City, Dong Nai Province.

II. MEETING AGENDA:

Time	Content
08:00 – 08:30	Guest reception and verification of delegates and shareholders eligibility: • Reception of delegates and shareholders; • Verifying delegate eligibility, distributing voting cards, voting ballots and meeting documents.
08:30– 09:00	Opening of the Meeting: • Report on the verification of delegate eligibility; • Announcement of the meeting's purpose and introduction of the Chairperson; • Approval of the Working regulations; • The Chairman introduces and submits for approval the list of the Chair Meeting Board, Secretary, Delegate Eligibility Verification Committee, and Vote Counting Committee; • Approval of the Meeting agenda.
09:00 – 09:30	Contents of the proposal for the AGM: • Proposal of the Board of Directors to the General Meeting of Shareholders regarding the approval of the Nhon Trach Chemical Plant project; • Report of the Board of Directors to the General Meeting of Shareholders regarding the review of the Contractor Selection Plan for the Nhon Trach Chemical Plant Project and the authorization for the Company's Board of Directors to approve the Contractor Selection Plan for the Nhon Trach Chemical Plant Project; • Other contents (if any).
09:30 – 10:00	Discussion
10:00 – 10:10	Guidance on voting Conducting voting on proposals
10:10 – 10:30	Break - Counting of votes
10:30 – 10:40	Announcement of voting
10:40 – 11:00	The Secretariat reads the draft Meeting minutes and the resolution of the Extraordinary General Meeting of Shareholders; The General Meeting votes to approve the contents of the Meeting minutes and the resolution of the Extraordinary General Meeting of Shareholders.
11:00	Declaration of the meeting's closure.



SOUTH BASIC CHEMICALS JOINT STOCK COMPANY

Address: 22 Ly Tu Trong, Ben Nghe Ward, District 1, Ho Chi Minh City

Tel.: (028) 3829 6620 Fax: (028) 3824 3166 Website: www.sochemvn.com



WORKING REGULATION

THE EXTRAORDINARY GENERAL MEETING OF SHAREHOLDERS IN 2025 SOUTH BASIC CHEMICALS JOINT STOCK COMPANY

Pursuant to:

- The Law on Enterprises dated 17th June, 2020;
- The Law on Securities dated 26th November, 2019, and its accompanying sub-legal documents;
- The Decree No. 155/2020/NĐ-CP elaborating of some articles of the Law on Securities, enacted on 31st December, 2020;
- The Charter of organization and operation of South Basic Chemicals Joint Stock Company;
- The Internal Regulations on Corporate Governance of South Basic Chemicals Joint Stock Company.

In order to ensure the successful organization of the Extraordinary General Meeting of Shareholders in 2025 for Southern Basic Chemicals Joint Stock Company, the Board of Directors has formulated the regulations, principles of operation, conduct, and voting procedures for the meeting, to be submitted for approval by the General Meeting of Shareholders as follows:

1. PURPOSE

- To ensure that the procedures, code of conduct, and voting at the Extraordinary General Meeting of Shareholders of Southern Basic Chemicals Joint Stock Company are carried out in compliance with regulations and successfully concluded.
- That the Resolutions of the General Meeting of Shareholders reflect the unanimous will of the General Meeting of Shareholders, meet the desires and rights of shareholders, and comply with the law.

2. SUBJECT AND SCOPE

- Subject: All shareholders, representatives (authorized persons) of shareholders holding shares in Southern Basic Chemicals Joint Stock Company, and invited guests attending the Extraordinary General Meeting of Shareholders of Southern Basic Chemicals Joint Stock Company are required to comply with this Regulation, the Company's Charter, and applicable legal regulations.
- Scope: This regulation is applicable to the organization of the Extraordinary General Meeting of Shareholders in 2025 of Southern Basic Chemicals Joint Stock Company.

3. INTERPRETATIONS OF TERMS/ABBREVIATIONS

- Company : South Basic Chemicals Joint Stock Company
- BoD : Board of Directors
- BoS : Board of Supervisor
- OC : Organizing Committee

- GMS : General Meeting of Shareholders
- Delegates : Shareholders, representatives (authorized persons)

4. CONTENTS OF THE REGULATION

4.1 Conditions for Conducting the General Meeting of Shareholders

- The General Meeting of Shareholders shall be conducted when the number of Delegates attending the meeting represents more than 50% of the total voting shares.
- If the first meeting does not meet the conditions for proceeding as specified in Clause 1, Article 19 of the Company's Charter, the second meeting invitation shall be sent within 30 days from the date of the planned first meeting. The General Meeting of Shareholders convened for the second time shall be conducted when the number of attending shareholders represents 33% or more of the total voting shares.
- If the case that the second meeting does not meet the conditions for proceeding as specified in Clause 2, Article 19 of the Company's Charter, the third meeting invitation shall be sent within 20 days from the date of the planned second meeting. The General Meeting of Shareholders convened for the third time shall be conducted regardless of the total number of voting shares of the attending shareholders.

4.2 Conditions for Shareholders to attend the General Meeting of Shareholders

Shareholders with voting rights of the Company according to the finalized list as of 20/06/2025 are eligible to participate in the GMS or authorize their representative to attend. If there is more than one person legally authorized to attend the meeting, the number of shares of each Delegate must be specified accordingly.

4.3 Guests of the General Meeting of Shareholders

- The managerial positions of the Company, guests, and members of the OC who are not the Company's shareholders are invited to participate in the GMS.
- The guests shall not express their opinions at the GSM (*unless invited by the Chairperson of GSM or registered with the OC and permitted by the Chairperson*)

4.4 Delegates must comply with the following regulations

- Punctuality, formal attire, compliance with security checks (if any), identification documents, etc., as requested by the OC.
- Receive documents for the GSM at the reception in front of the meeting hall.
- Late-arriving delegates have the right to register, participate and vote at the AGM. It is not the responsibility of the Chairperson to delay the AGM for late-arriving delegates to attend; The results of voting on issues that were voted on before the delegate came to attend will not be affected.
- Leave the phone in vibrate or shutdown mode, when needed, please go outside to connect.
- Do not smoke, keep order in the meeting room.
- Comply with the regulations of the OC and the Chairperson of the GMS.

- In case a delegate fails to comply with the aforementioned inspection regulations or measures, the Chairperson, after careful consideration, may refuse or expel his/her from the place where the GMS takes place to ensure that the GMS proceeds normally according to the planned program.

4.5 Chairperson and Presiding Committee

- The Presiding Committee consists of the Chairperson and Members;;
- The Chairman of the Board of Directors serves as the Chairperson or delegates another Board member to preside over the GMS convened by the Board of Directors;
- If the Chairman is absent or temporarily incapable of working, other members of the Board of Directors shall elect one of them to preside over the meeting under the majority rule. If no one is elected as the Chairperson, the Head of the Board of Supervisors shall direct the GMS to elect a chairperson from the participants. The person receiving the most votes shall preside over the meeting.
- In other cases, the signatory of the decision to convene the GMS shall direct the GMS to elect a chairperson, and the person receiving the largest number of votes shall preside over the meeting.
- The Chairperson has the right to take necessary and reasonable measures to manage the GSM in an orderly manner, according to the approved program and reflecting the desires of most participants.
- The Chairperson has the right to postpone the GMS, which already meets the quorum requirements, for a maximum of 03 working days from the originally scheduled opening date. The postponement or change of meeting location is only permitted in accordance with Clause 8, Article 146 of the Law on Enterprises.
- Responsibilities of the Presiding Committee:
 - Conduct the activities of the Company's GMS according to the agenda by the Board of Directors that has been approved by the General Shareholders' Meeting;
 - Guide the delegates and the GMS in discussing the contents of the agenda;
 - Present drafts and conclude on necessary issues for the GMS to vote on;
 - Respond to issues raised by the GMS;
 - Handle issues arising during the Meeting.
- Working Principles of the Presiding Committee: The Presiding Committee works based on collective principles, democratic centralism, and makes decisions by majority vote.

4.6 Meeting Secretary

- The meeting secretary shall include one or more persons appointed by the Chairperson.
- Responsibilities:
 - Accurately and truthfully record the proceedings of the GMS;

- Receive registration forms for speeches from Delegates;
- Prepare the meeting minutes and draft the resolutions of the GMS;
- Assist the Chairperson in announcing information related to the GMS and notifying Shareholders in accordance with legal regulations and the Company's Charter.
- Perform other tasks as requested by the Chairperson.

4.7 Vote Counting Committee

- The General Meeting of Shareholders shall elect one or more individuals to the Vote Counting Committee upon the proposal of the Chairperson of the meeting. Candidates participating in the election or nomination process are not allowed to be part of the Vote Counting Committee.
- Responsibilities:
 - Announce the principles, rules, and guidelines for voting and election procedures.
 - Review and report to the General Meeting any violations of voting or election rules or complaints about the voting or election results.
 - Verify and record voting and election ballots, prepare the vote counting minutes, announce the results, and submit the minutes to the Chairperson.

4.8 Delegate Eligibility Verification Committee

- The chairperson appoints one or more individuals to serve on the Delegate Eligibility Verification Committee for the meeting.
- Responsibilities:
 - Verify the qualifications and attendance status of shareholders and shareholder representatives at the meeting.
 - The Head of the Delegate Eligibility Verification Committee reports to the GMS on the attendance of shareholders at the meeting. If the meeting has a sufficient number of shareholders and authorized representatives with the right to attend, representing over 50% of the total voting shares, then the GMS of the Company shall be conducted.
 - Participate in the ballot counting of other matters before the establishment of the Vote Counting Committee.

4.9 Discussion

- Delegates attending the GMS who want to express their opinions, must be approved by the Chairperson. Delegates make brief speeches and focus on the right key contents to be discussed, per the program approved by the GMS or send written comments to the Secretary of the GMS to report to the Chairperson.
- The Chairperson will arrange for delegates to speak in the order of their registration, while also addressing any inquiries from shareholders during the meeting or noting them for a written response later.

4.10 Voting

4.10.1 Principle

- All issues in the agenda and contents of the meeting shall be discussed and voted on by the GMS.
- Voting cards and voting ballots are printed, stamped, and sent directly to delegates at the meeting (enclosed with the set of documents attending the AGM). On the Voting Card, Voting Ballots clearly state the voter ID, full name, and the number of shares owned by and receiving voting authorization from that delegate.
- The chairperson proposed various voting methods for each issue in the agenda for the assembly to approve.
- The Voting Ballot is as follows:
 - Vote by holding up the Voting Card, which is used to approve proposals such as: Working regulations at the GMS; Personnel of the Presiding Committee; Personnel of Vote Counting Committee; Agenda of the GMS; Minutes of the Meeting, Resolutions of the Meeting, and any other contents at the Meeting (if any);
 - Vote by filling out the Voting Ballot, which is used to approve to approve the contents of the Proposals at the Meeting.

4.10.2 Voting Method

- The delegate shall vote to Agree, Disapprove, or Abstain on an issue to be put up for a vote at the General Meeting by holding up the Voting Card or filling in the selection options on the Voting Ballots corresponding to the contents to be voted on as stipulated in Section 4.10.1.
- When voting by holding up the Voting Card, the front of the Voting Card must be raised toward the Presiding Committee. If a delegate does not raise the Voting Card during all three voting rounds for Approve, Disapprove, or Abstain on an issue, they will be considered as voting for Approve of that issue. If a delegate raises the Voting Card more than once (01 time) when voting for Approve, Disapprove, or Abstain on an issue, their vote will be considered invalid. In the voting method of raising Voting Cards, members of the Delegate Eligibility Verification Committee/Vote Counting Committee will mark the delegate code and corresponding voting slips for each shareholder as Approve, Disapprove, Abstain, and Invalid.
- When voting by filling out the Voting Ballot, for each content, delegates choose one of three options: "Approve", "Disapprove", or "Abstain" pre-printed on the Voting Ballot by marking "X" or "" in their selected box. After completing all voting contents of the Meeting, delegates submit their Voting Ballot to the sealed ballot box at the Meeting as instructed by



the Vote Counting Committee. The Voting Ballot must be signed and include the delegate's full name.

4.10.3 Validity of Voting Ballots

- **Valid voting ballots** are ballots pre-printed by the Meeting Organizing Committee, bearing the company's red seal, with no erasures, scratches, tears, or damage, without any additional content beyond the prescribed format, and must be signed with the delegate's full name handwritten below the signature, and submitted to the Vote Counting Committee before the ballot box sealing is opened.

On the voting ballot, the voting content (Report, Proposal) is considered valid when the delegate marks one (01) of the three (03) voting squares.

- **Invalid votes ballots:**

- Add other content to the vote;
- Voting ballots that are not pre-printed by the Meeting Organizing Committee, ballots without the company's red seal, or those with erasures, alterations, additional content beyond the prescribed voting ballot format, ballots without signatures, or without the delegate's full name, will render all voting contents on such ballots invalid.

4.10.4 Voting rules

- Each common share is equivalent to one voting right. Each delegate attending, representing one or more voting rights, will receive a Voting Card and a Voting Ballot
- As of the shareholder record date (20/06/2025), the total number of the Company's shares is: 110,499,910 shares, equivalent to 110,499,910 voting rights.
- Issues requiring a vote at the GMS shall only be approved when supported by shareholders holding over 50% of the total voting shares of all participating shareholders and voting in favor at the meeting. In specific cases where voting issues are stipulated in Clause 1, Article 21 of the Company's Charter, approval must be obtained from at least 65% of the total voting shares of all participating shareholders and voting in favor at the meeting.
- Remarks:
 - Shareholders/authorized representatives with relevant interests do not have the right to vote on contracts and transactions with a value equal to or more than 35% of the total value of the Company's assets recorded in the latest financial statements; such contracts or transactions shall be approved only when they are voted for by the number of shareholders and authorized representatives representing equal to or more than 65% of the total remaining votes (according to Clause 4, Article 167, the Law on Enterprises 2020).
 - Shareholders/authorized representatives holding equal to or more than 51% of the total shares with voting rights or their related persons do not have the right to vote on the contracts or transactions entered into with such shareholders with a value of more than

10% of the total value of the Company's assets recorded in the latest financial statements (according to Point b, Clauses 3 and 4, Article 167, the Law on Enterprises 2020).

4.10.5 Recording voting results

- The General Meeting of Shareholders will approve the Vote Counting Committee.
- The Vote Counting Committee is responsible for collecting voting.
- The Vote Counting Committee will verify the number of "Approve", "Disapprove", and "Abstain" votes for each content and be responsible for recording, tallying, and reporting the voting results at the GMS.

4.11 Meeting Minutes and Resolution of the General Meetings of Shareholders

The secretary of the meeting shall record all the Contents of the GMS in the Minutes of the GMS. The Minutes of GMS shall be completed and ratified before the end of the Meeting

5. Implementation of the Regulations

- All delegates, representatives, and guests attending the GMS are responsible for fully complying with the contents specified in this Regulation, regulations, internal rules, current management regulations of the Company, and relevant laws.
- The convener of the GMS has the right to:
 - Subject all meeting attendees to inspections or other security measures;
 - Request the authority to maintain the order of the meeting; expel those who fail to comply with the Chairperson's executive authority, intentionally disrupt order, obstruct the normal progress of the meeting, or fail to comply with security screening requirements from the GMS
- Contents not detailed in this regulation shall uniformly apply according to the provisions of the company's charter, the Law on Enterprise 2020, and current legal documents of the State.

This Regulation shall take effect immediately after approval of the GSM of the Company./.

Recipients:

- GMS;
- Member of BoD (e-copy);
- BoM, BoS (e-copy);
- Disclosure;
- Archive: Office, Secretary.

**ON BEHALF OF THE BOARD OF
DIRECTORS
CHAIRWOMAN**

Nguyen Thi Mai



SOUTH BASIC CHEMICALS JOINT STOCK COMPANY

Address: 22 Ly Tu Trong Street, Ben Nghe Ward, District 1, Ho Chi Minh City

Tel: (028) 3829 6620

Fax: (028) 3824 3166

Website: www.sochemvn.com

No.: *910* /TTr-HĐQT

Ho Chi Minh, 30th June, 2025

PROPOSAL

Regarding the Approval of the Nhon Trach Chemical Plant Project

To: General Meeting of Shareholders of South Basic Chemicals Joint Stock Company

- Pursuant to the Law on Enterprises dated 17th June, 2020;
- Pursuant to the Law on Construction dated 18th June, 2014, and the Law Amending and Supplementing a Number of Articles of the Law on Construction dated 17th June, 2020;
- Pursuant to the Law on Public Investment dated 29th November, 2024;
- Pursuant to the Charter on organization and operation of South Basic Chemicals Joint Stock Company.

The Board of Directors of South Basic Chemicals Joint Stock Company respectfully submits to the General Meeting of Shareholders:

1. Approval of the Nhon Trach Chemical Plant Project (the "Project"), with the following:
 - 1.1 Project name: "Nhon Trach Chemical Plant"
 - 1.2 Construction Information Code (in accordance with the Government's regulations on the National Database on Construction Activities)
 - 1.3 Construction site: Nhon Trach 6 Industrial Park, Long Tho Commune, Nhon Trach District, Dong Nai Province (Land plot No. 56, map sheet No. 52)
 - 1.4 Investment decision-making authority: General Meeting of Shareholders of South Basic Chemicals Joint Stock Company.
 - 1.5 Project owner: South Basic Chemicals Joint Stock Company
 - Address: 22 Ly Tu Trong Street, Ben Nghe Ward, District 1, Ho Chi Minh City
 - Telephone: (84-28) 3829 6620 - (84-28) 3822 5373.
 - 1.6 Organizations involved in preparing the feasibility study report, conducting construction surveys, preparing the basic design, and verifying the feasibility study report:
 - Organization preparing the feasibility study report: Consortium of Chemical Industry Design Joint Stock Company and Tam Son Chemical Technology Equipment Joint Stock Company.



SOUTH BASIC CHEMICALS JOINT STOCK COMPANY

Address: 22 Ly Tu Trong Street, Ben Nghe Ward, District 1, Ho Chi Minh City

Tel: (028) 3829 6620

Fax: (028) 3824 3166

Website: www.sochemvn.com

- Organizations conducting construction surveys:
 - + Geotechnical survey contractor: Bach Khoa Ho Chi Minh City Science and Technology Joint Stock Company.
 - + Topographic survey contractor: Truong Thanh Trading Building Company Limited.
- Organization verifying the feasibility study report: Consortium of Institute of Construction Economics, Institute for Building Science and Technology, and Center for Chemical Technology Development.

1.7 Project type and group; Type and grade of main works; Design service life of main works:

- Project type: New construction investment project
- Project group: Group B
- Type and grade of main structure: Chemical industrial works, Grade I works.
- Designed service life of the main work: Not less than 25 years

1.8 Project objectives:

- To implement the policy of converting Bien Hoa 1 Industrial Zone into an urban – commercial – service area as approved by the People's Committee of Dong Nai Province, the Company shall relocate the existing production lines of its three plants currently located in Bien Hoa 1 Industrial Zone to Nhon Trach 6 Industrial Zone. The new plant will be built with a synchronized and modern design, ensuring long-term stability and aiming for sustainable development at the new production site.
- Maintain stable market supply output during the relocation period when the production lines of Biên Hòa Chemical Plant, Tân Bình 2 Chemical Plant, and Dong Nai Chemical Plant cease operations for the relocation; and stabilize traditional market share.
- Lay the foundation for the Company to build and expand its scale, increase output, develop production and business activities, and broaden its consumer market when opportunities arise.

1.9 Construction investment scale:

- Production capacity: The total annual output of the project's products is 307,900 tons (based on 100% conversion).
- Construction work items: As detailed in Appendix 01 attached.

1.10 Basic design drawings have been certified with official stamps.



**SOUTH BASIC CHEMICALS JOINT STOCK COMPANY**

Address: 22 Ly Tu Trong Street, Ben Nghe Ward, District 1, Ho Chi Minh City

Tel: (028) 3829 6620

Fax: (028) 3824 3166

Website: www.sochemvn.com**1.11 Design steps and main selected standards:**

- Design steps: Two-step design.
- Main selected standards: TCVN 9436:2012, TCVN 10304-2014, TCVN 9394:2012, TCVN 5575:2024, TCXDVN 170:2007, TCVN 8790: 2011, QCVN 06 2022/BXD, API STD 660, 11 - TCN - 18-2006, 11 - TCN - 20-2006, QCVN: 2015/BCT, TCVN 9358: 2012, TCVN 9385:2012, TCVN 9888-1-2013, ĐLVN 132:2004, IEC 61131, IEC 60529, TCVN 2622:1995, TCVN 3890:2023, Amendment 01:2023, QCVN 06:2022/BXD, TCVN 5738 – 2021...

1.12 Total construction investment; values of cost components within the total investment:

- Total construction investment: 1,844,306,580,000 VND (*One trillion eight hundred forty-four billion three hundred six million five hundred eighty thousand Vietnamese dong*).
- Value of cost components within the total construction investment:

Unit: 1,000 VND

Total construction investment amount:	1,844,306,580
- Remaining value of equipment prior to relocation in 2029	0
- Land lease cost during construction period	78,807,296
- Construction cost	653,596,378
- Equipment cost	457,734,298
- Project management cost	2,183,547
+ <i>Project management cost – project preparation phase (managed by the project owner)</i>	2,183,547
- Construction investment consultancy cost	74,922,995
- Other Costs	114,500,900
+ <i>Other Costs</i>	12,577,154
+ <i>Capitalized Interest During Construction</i>	101,923,746
+ <i>Initial Working Capital</i>	0

**SOUTH BASIC CHEMICALS JOINT STOCK COMPANY**

Address: 22 Ly Tu Trong Street, Ben Nghe Ward, District 1, Ho Chi Minh City

Tel: (028) 3829 6620

Fax: (028) 3824 3166

Website: www.sochemvn.com

- Contingency costs	462,561,166
+ <i>Contingency for Additional Work Volume</i>	138,174,541
+ <i>Contingency for Price Escalation</i>	324,386,625

1.13 Project implementation schedule; investment phases; project operation period:

- Project Implementation Schedule: 69 months from the Project approval date.
- Investment Phasing: None.
- Project operation duration: 50 (fifty) years from February 10, 2017.

1.14 Investment capital sources and projected capital allocation plan in line with project implementation schedule:

- Investment capital sources: Other sources of capital
 - + Owner's equity: 631,773,258,000 VND, accounting for 30% of the total fixed investment capital, loan interest, and loan interest contingency during the construction period;
 - + Loan capital: 1,212,533,322,000 VND, accounting for 70% of the total fixed investment capital (Total fixed investment capital: 1,732,190,460,000 VND, being the total project investment excluding loan interest and loan interest contingency during the construction period). It is expected to be borrowed from a commercial bank in local currency at an annual interest rate of 10.5%. The loan repayment term is 10 years, with a grace period during construction. Loan interest shall be paid annually during the construction period using the investor's equity capital.
- Projected capital allocation plan in line with project implementation schedule:
 - + Period 2019-2024: 7,785,182,000 VND;
 - + Period 2025-2031: 1,836,521,398,000 VND.

1.15 Applied Project Management Organizational Structure: The Project Owner manages the project during the preparation phase. A project management consultant is engaged for the project implementation phase and construction completion.

1.16 Requirements on resources, exploitation and use of natural resources; compensation, support, and resettlement plan: None.

2. The General Meeting of Shareholders authorizes the Board of Directors to exercise the rights and responsibilities of the investment decision-maker in strict accordance with current legal provisions on construction investment and relevant legal





SOUTH BASIC CHEMICALS JOINT STOCK COMPANY

Address: 22 Ly Tu Trong Street, Ben Nghe Ward, District 1, Ho Chi Minh City

Tel: (028) 3829 6620

Fax: (028) 3824 3166

Website: www.sochemvn.com

documents, in order to organize the implementation of the next steps of the aforementioned Nhon Trach Chemical Plant Project.

Respectfully submitted to the General Meeting of Shareholders for consideration and approval.

Sincerely yours. 

Recipients:

- GMS;
- Members of the BoD, BoS (e-copy);
- BoM (e-copy);
- Specialized departments (e-copy);
- Investment & Construction Department (1b, e-copy);
- Information Disclosure Officer;
- File: Office, Secretary.

**ON BEHALF OF THE
BOARD OF DIRECTORS
CHAIRWOMAN**



Nguyen Thi Mai





APPENDIX 01

SCOPE OF CONSTRUCTION WORK ITEMS

(Attached to Proposal No. 910/TTr-HĐQT 30th June, 2025)

Area	Position No.	Construction Work Item	Construction Grade
01	Warehouse Area		
	1.1	Warehouse NX-1 (Raw Materials Warehouse)	II
	1.2	Warehouse NX-2 (Finished Products Warehouse)	II
	1.3	Warehouse NX-2 (Materials Warehouse)	III
02	Workshop No. 2 (Reserved Land)		
03	Phosphate-Based Product Area and Other Products		
	3.1	Warehouse No. 3.2 (Phosphorus Warehouse)	II
	3.2	Warehouse No. 3.3 (Food Additive Warehouse)	III
	3.3	Workshop No. 3.3 (Technical-Grade H ₃ PO ₄ Workshop)	III
	3.4-1	Workshop No. 3.4 (Food-Grade H ₃ PO ₄ Workshop)	III
	3.4-2	Workshop No. 3.4 (Can Filling Area)	III
	3.5	Outdoor Equipment Area No. 3.5 (H ₃ PO ₄ Tank Yard)	II
	3.6	Workshop No. 3.4 (Reserved Land)	
04	FeCl ₃ Area		
	4.1-1	Workshop No. 4.1 (FeCl ₃ Workshop)	III
	4.1-2	Workshop No. 4.1 (PAC Workshop)	III
	4.2-1	Outdoor Equipment Area No. 4.2 (FeCl ₃ Outdoor Facility)	
	4.2-2	Outdoor Equipment Area No. 4.2 (PAC Outdoor Facility)	
	4.2-3	Outdoor Equipment Area No. 4.2 (Reserved Land)	
	4.2-4	Outdoor Equipment Area No. 4.2 (Reserved Land)	
05	Liquid Chlorine Area		
	5.1	Warehouse No. 5.1 (Liquid Chlorine Warehouse)	II

**SOUTH BASIC CHEMICALS JOINT STOCK COMPANY**

Address: 22 Ly Tu Trong Street, Ben Nghe Ward, District 1, Ho Chi Minh City

Tel: (028) 3829 6620

Fax: (028) 3824 3166

Website: www.sochemvn.com

Area	Position No.	Construction Work Item	Construction Grade
	5.2	Workshop No. 5.2 (Chlorine Liquefaction Workshop)	III
	5.3	Outdoor Equipment Area No. 5.3 (Chlorine Drying Area, Chiller Area, Javen Area, Emergency Chlorine Treatment Area)	
	5.4	Auxiliary Building No. 5.4 (Shift Transfer House, Chlorine Workshop Office)	IV
06	Electrolysis Area		
	6.1-1	Workshop No. 6.1 (Compressed Air Workshop)	III
	6.1-2	Workshop No. 6.1 (Rectifier Workshop)	III
	6.2	Workshop No. 6.2 (Electrolysis Workshop)	III
	6.3	Workshop No. 6.3 (Control Workshop)	III
	6.7	Outdoor Equipment Area No. 6.7 (NaOH 32% Distribution Area)	
	6.8	Generator House	III
	6.9	Power Distribution Station No. 1	III
07	Administration and Office Building (Reserved Land)		
08	Workshop No. 8 (Reserved Land)		
09	Control Center		
	9	KCS – Central Control Building	III
10	HCl Acid Area		
	10.1	Auxiliary Building No. 10.1 (Electrical Cabinet Room)	III
	10.2-1	Outdoor Equipment Area No. 10.2 (HCl Acid Area)	III
	10.2-2	Outdoor Equipment Area No. 10.2 (Nitrogen System Area)	
11	Cooling-Demineralization-Boiler-PAC Powder Area		
	11.1	Warehouse No. 11.1 (Powder PAC Warehouse)	II
	11.2	Workshop No. 11.2 (Boiler House)	III
	11.3-1	Outdoor Equipment Area No. 11.3 (Powder PAC Area)	
	11.3-2	Outdoor Equipment Area No. 11.3 (Oil Tank Area)	



SOUTH BASIC CHEMICALS JOINT STOCK COMPANY
Address: 22 Ly Tu Trong Street, Ben Nghe Ward, District 1, Ho Chi Minh City
Tel: (028) 3829 6620 Fax: (028) 3824 3166 Website: www.sochemvn.com

Area	Position No.	Construction Work Item	Construction Grade
	11.3-2	Outdoor Equipment Area No. 11.3 (Steam Distribution Area)	
	11.3-3	Outdoor Equipment Area No. 11.3 (Cooling Tower)	III
	11.3-4	Outdoor Equipment Area No. 11.3 (Caustic Soda Concentration System)	
	11.4	Outdoor Equipment Area No. 11.4 (Deionization System Area, Domestic Water Tank – Fire Protection)	III
12	Purified Sulfuric Acid Area		
	12.1	Electrical Substation No. 2	III
	12.2	Workshop No. 12.2 (Purified Sulfuric Acid Workshop)	III
	12.3	Workshop No. 12.3 (Reserved)	III
	12.3	NG Station (Outdoor)	
13	Tank Yard Area		
	13.1	Finished Products Tank Yard	II
	13.2	Security Booth – Delivery Area	IV
	13.3	Weigh Station Area	
14	Sulfuric Acid and Sulfate-Based Product Manufacturing Area		
	14.1	Outdoor Equipment Area No. 14.1 (Sulfuric Acid Area)	III
	14.2	Outdoor Equipment Area No. 14.2 (Sulfuric Acid Tower – Bisulfite Area)	II
	14.3	Workshop No. 14.3 (Sulfur Melting House)	III
	14.4	Workshop No. 14.4 (Sulfur Warehouse)	III
	14.5	Workshop No. 14.5 (Blower House)	III
	14.6	Auxiliary Building No. 14.6 (Shift Change Room – H ₂ SO ₄ Production Line Control Room)	III
	14.7	Workshop No. 14.7 (Alum Workshop)	III
	14.8	Workshop No. 14.8 (Magnesium Sulfate Workshop)	III
	14.9	Outdoor Equipment Area No. 14.9 (Outdoor Magnesium Sulfate Area)	

Handwritten signature

**SOUTH BASIC CHEMICALS JOINT STOCK COMPANY**

Address: 22 Ly Tu Trong Street, Ben Nghe Ward, District 1, Ho Chi Minh City

Tel: (028) 3829 6620

Fax: (028) 3824 3166

Website: www.sochemvn.com

Area	Position No.	Construction Work Item	Construction Grade
	14.10	Auxiliary Building No. 14.10 (Magnesium Sulfate Shift Change House)	III
	14.11	Workshop No. 14.11 (Reserved)	III
	14.12	Outdoor Equipment Area No. 14.12 (Reserved)	
	14.13	Workshop No. 14.13 (Reserved)	III
15	Salt Yard		
16	Brine Preparation Area		
	16.1	Outdoor Equipment Area No. 16.1 (Re-saturation Brine Area)	
	16.2	Workshop No. 16.2 (Dissolving House)	III
	16.3	Workshop No. 16.3 (Secondary Brine Purification House)	III
	16.4	Outdoor Equipment Area No. 16.4 (Collected Brine Reservoir)	IV
	16.5-1	Outdoor Equipment Area No. 16.5 (Brine Filtration Area – 1)	IV
	16.5-2	Outdoor Equipment Area No. 16.5-2 (Brine Washing Reservoir)	IV
	16.6	Workshop No. 16.6 (Secondary Brine Preparation House)	III
	16.7	Workshop No. 16.7 (Brine Filtration Area – 2)	III
	16.8	Auxiliary Building No. 16.8 (Shift Change House)	IV
	16.9	Outdoor Equipment Area No. 16.9 (Brine Settling Tank Area)	IV
	16.10	Outdoor Equipment Area No. 16.10 (Salt Sludge Tank Area)	IV
	16.11	Workshop No. 16.11 (Primary Brine Purification House – Chemical Warehouse)	III
	16.12	Auxiliary Building No. 16.12 (Primary Operation Room and Electrical Cabinet Room)	III
	16.13	Workshop No. 16.13 (Sludge Pressing and Storage House)	III
		Sludge Pressing House	
		Sludge Storage House	

**SOUTH BASIC CHEMICALS JOINT STOCK COMPANY**

Address: 22 Ly Tu Trong Street, Ben Nghe Ward, District 1, Ho Chi Minh City

Tel: (028) 3829 6620

Fax: (028) 3824 3166

Website: www.sochemvn.com

Area	Position No.	Construction Work Item	Construction Grade
17	Silicate Area		
	17.1	Workshop No. 17.1 (Silicate Workshop)	III
	17.2	Workshop No. 17.2 (Sand Warehouse)	III
	17.3	Outdoor Storage Area No. 17.3 (Outdoor Sand Storage)	
	17.4	Outdoor Equipment Area No. 17.4 (Vehicle Washing Equipment Area)	IV
	17.5	Workshop No. 17.5 (Mechanical and Electrical Workshop)	III
18	Composite & Wastewater Treatment Area		
	18.1	Workshop No. 18.1 (Composite Workshop)	III
	18.2-1	Warehouse No. 18.2 (Industrial Waste Warehouse)	III
	18.2-2	Warehouse No. 18.2 (Hazardous Waste Warehouse)	II
	18.2-3	Warehouse No. 18.2 (Scrap Warehouse)	III
	18.3	Outdoor Storage Area No. 18.3 (Recovered Materials Yard)	
	18.4	Outdoor Equipment Area No. 18.4 (Wastewater Treatment Area)	III
	18.5	Auxiliary Building No. 18.5 (Wastewater Treatment Operation House)	III
19	General Infrastructure		
		Guardhouses (03 units: 01 at Road No. 7 (DT771C), 02 at Road No. 10)	IV
		Fence Type 1 (Length: 1,359 m; Height: 2 m)	IV
		Fence Type 2 (Length: 417.36 m; Height: 2 m)	IV
		Water Supply System	III
		Stormwater Drainage System	III
		Wastewater Drainage System	III
		Internal Road System	IV
		Pipe Rack System	III





No.: 911 /BC-HĐQT

Ho Chi Minh, 30th June, 2025

REPORT

Regarding the consideration of the contractor selection plan for the Nhon Trach Chemical Plant Project and the authorization for the Board of Directors of the Company to approve the contractor selection plan for the Nhon Trach Chemical Plant Project

To: General Meeting of Shareholders South Basic Chemicals Joint Stock Company

- Pursuant to the Law on Enterprises dated 17th June, 2020;
- Pursuant to the Law on Construction dated 18th June, 2014; and the Law Amending and Supplementing a Number of Articles of the Law on Construction dated 17th June, 2020;
- Pursuant to the Charter on organization and operation of South Basic Chemicals Joint Stock Company.

The Board of Directors of South Basic Chemicals Joint Stock Company respectfully submits to the General Meeting of Shareholders:

- Report on the contractor selection plan for the Nhon Trach Chemical Plant Project;
- Authorize the Board of Directors of South Basic Chemicals Joint Stock Company to approve the contractor selection plan for the Nhon Trach Chemical Plant Project.
- Authorize the Board of Directors of South Basic Chemicals Joint Stock Company to exercise the rights and responsibilities of the investment decision-maker in accordance with current legal regulations on bidding and relevant legal documents to organize the selection of contractors for the implementation of the Nhon Trach Chemical Plant Project.

(The contractor selection plan for the Nhon Trach Chemical Plant Project is provided in Appendix 01 attached).

We respectfully submit to the General Meeting of Shareholders for consideration and approval.

Sincerely, 

Recipients:

- GMS;
- Members of the BoD, BoS (e-copy);
- BoM (e-copy);
- Specialized departments (e-copy);
- Investment & Construction Department (1b, e-copy);
- Information Disclosure Officer;
- File: Office, Secretary.

**ON BEHALF OF THE BOARD OF
DIRECTORS
CHAIR WOMAN**



Nguyen Thi Mai



SOUTH BASIC CHEMICALS JOINT STOCK COMPANY
Address: 22 Ly Tu Trong Street, Ben Nghe Ward, District 1, Ho Chi Minh City
Tel: (028) 3829 6620 Fax: (028) 3824 3166 Website: www.sochemvn.com



APPENDIX 01
CONTRACTOR SELECTION PLAN
FOR THE NHON TRACH CHEMICAL PLANT PROJECT

(Attached to Report No.: 911 /BC-HĐQT 30th June, 2025)

1. Legal Basis:

Pursuant to the Law on Bidding dated June 23, 2023;

Pursuant to the Law Amending and Supplementing a Number of Articles of the Law on Planning, the Law on Investment, the Law on Public-Private Partnership Investment, and the Law on Bidding No. 57/2024/QH15 dated November 29, 2024;

Pursuant to Decree No. 24/2024/NĐ-CP dated February 27, 2024 of the Government detailing a number of articles and providing measures for the implementation of the Law on Bidding regarding contractor selection;

Pursuant to Decree No. 17/2025/NĐ-CP dated February 6, 2025 of the Government amending and supplementing a number of articles of the decrees detailing a number of articles and measures for the implementation of the Law on Bidding;

Pursuant to Circular No. 22/2024/TT-BKHĐT dated November 17, 2024 of the Ministry of Planning and Investment guiding the provision and publication of information on contractor selection and standard bidding document templates on the National Bidding Network System;

Pursuant to the Feasibility Study Report of the Nhon Trach Chemical Plant Project prepared in 2025 by the consortium of Chemical Industry Engineering Joint Stock Company and Tam Son Chemical Technology Equipment Joint Stock Company;

Pursuant to Official Letter No. 777/HCCB-NDD dated June 2, 2025 regarding the implementation progress report of the “Nhon Trach Chemical Plant” Project;



2. Work Performed:

Table No. 1

No.	Description of Work or Package Name	Implementing Unit	Value (Thousand VND)	Approval Document
1	Preparation of Feasibility Study Report	Consortium CECO – TAM SON (Chemical Industry Engineering JSC and Tam Son Chemical Technology Equipment JSC)	4,065,442	- Decision on contractor selection approval No. 1054/QĐ-HCCB dated October 22, 2021; - Contract No. 11/2021/HĐTV/HCCB-CECO-TAM SON dated December 9, 2021.
2	Preparation of 1/500 Detailed Planning Task and Map	Long Phu Investment Consultant Company Limited	650,780	- Decision on contractor selection approval No. 496/QĐ-HCCB dated May 6, 2022; - Contract No. 07/2022/HĐĐT/LP-HCCB dated May 12, 2022.
3	Verification of Geotechnical Survey Cost Estimate	National General Construction Consulting Joint Stock Company	34,364	- Decision on contractor selection approval No. 98/QĐ-HCCB dated January 21, 2022; - Contract No. 01/2022/HĐĐT/NAGECCO-HCCB dated January 21, 2022.
4	Preparation of Bidding Documents and Evaluation of Bids for Consultancy Packages in the Project Preparation Phase	Song Hong Construction and Trade Consulting Joint Stock Company	19,000	- Decision on contractor selection approval No. 225/QĐ-HCCB dated February 22, 2022; - Contract No. 02/2022/HĐĐT/SH-HCCB dated February 23, 2022.
5	Verification of Tasks, Technical Proposals and Supervision of Geotechnical Survey	CDCO Construction Consulting Joint Stock Company	49,000	- Decision on contractor selection approval No. 271/QĐ-HCCB dated March 10, 2022; - Contract No. 05/2022/HĐĐT/CDCO-HCCB dated March 14, 2022.
6	Geotechnical Survey for Feasibility Study Report	Bach Khoa Ho Chi Minh City Science Technology Joint Stock Company	324,618	- Decision on contractor selection approval No. 413/QĐ-HCCB dated April 14, 2022; - Contract No. 06/2022/HĐĐT/BKTECHS-HCCB dated April 22, 2022.

No.	Description of Work or Package Name	Implementing Unit	Value (Thousand VND)	Approval Document
7	Preparation of Environmental Impact Assessment (EIA) Report	Center for Environmental Technology	1,498,068	- Decision on contractor selection approval No. 1142/QĐ-HCCB dated November 21, 2022; - Contract No. 01/2023/HĐĐT/ENTEC-HCCB dated January 18, 2023.
8	Verification of Feasibility Study Report	Consortium of Institute of Construction Economics, Institute of Construction Science and Technology, and Center for Chemical Technology Development	648,000	- Decision on contractor selection approval No. 901/QĐ-HCCB dated August 5, 2024; - Contract No. 11/2024/HĐĐT/LD-VKT-IBST-CETD-HCCB dated August 23, 2024.
9	Verification of cost estimates for topographic survey and quantitative risk assessment for chemical operations during basic design phase	National General Construction Consulting Joint Stock Company	45,000	- Decision on contractor selection approval No. 132/QĐ-HCCB dated February 2, 2024; - Contract No. 02/2024/HĐĐT/NAGECCO-HCCB dated February 21, 2024.
10	Verification of tasks, technical proposals, supervision and inspection of topographic survey results	Phuong Anh Design And Trading Construction Corporation	51,000	- Decision on contractor selection approval No. 560/QĐ-HCCB dated May 28, 2024; - Contract No. 07/2024/HĐĐT/PA-HCCB dated May 30, 2024.
11	Topographic survey for preparation of the Feasibility Study Report	Truong Thanh Trading Building Company Limited	92,839	- Decision on contractor selection approval No. 647/QĐ-HCCB dated June 14, 2024; - Contract No. 09/2024/HĐĐT/TT-HCCB dated June 17, 2024.
12	Consultancy on quantitative risk assessment for chemical operations during basic design phase	Research Development Joint Stock Company For Petroleum Safety And Environment	416,000	- Decision on contractor selection approval No. 880/QĐ-HCCB dated July 31, 2024; - Contract No. 10/2024/HĐĐT/CPSE-HCCB dated September 9, 2024.
13	Appraisal fee for 1/500 detailed construction planning	Dong Nai Industrial Zones Authority	55,445	Receipt No. 0022902 dated December 27, 2024 for fee payment pursuant to Notice No. 634/TB-KCNĐN dated July 24, 2024 on appraisal fee for 1/500 detailed construction planning.

No.	Description of Work or Package Name	Implementing Unit	Value (Thousand VND)	Approval Document
14	Appraisal fee for Environmental Impact Assessment (EIA) report	Ministry of Agriculture and Environment	79,000	Receipt No. 0000045 dated April 10, 2025 for payment of appraisal fee pursuant to Notice No. 46/TP-MT dated March 31, 2025 on appraisal of the EIA report.
15	Appraisal fee for construction investment project	Ministry of Industry and Trade	55,329	As stated in the Total Investment Estimate of the Feasibility Study Report.
16	Consultancy cost for project management during implementation and completion phases		10,174,279	To be procured in advance; currently pending approval of cost estimate and contractor selection plan.
17	Design and cost estimate preparation for construction works		20,104,755	To be procured in advance; currently pending approval of cost estimate and contractor selection plan.
18	Design for fabrication equipment		4,646,657	To be procured in advance; currently pending approval of cost estimate and contractor selection plan.
19	Consultancy for verification of construction design drawings and cost estimates			
19.1	Verification of construction design drawings		542,485	To be procured in advance; currently pending approval of cost estimate and contractor selection plan.
19.2	Verification of construction cost estimates		619,609	- To be procured in advance; currently pending approval of cost estimate and contractor selection plan.
Total Value [to be transferred to relevant items in Table No. 5]			44,171,671	

3. Work items for which no form of contractor selection is applicable:

Table No. 2

No.	Description of Work or Package Name	Implementing Unit	Value (Thousand VND)
1	Land lease cost during construction period		78,807,296
2	Project management cost (managed directly by the project owner)	South Basic Chemicals Joint Stock Company	2,183,547
3	Cost for preparation of construction survey tasks	South Basic Chemicals Joint Stock Company	27,536
4	Cost for appraisal of project technology design		132,000
5	Cost for conversion of construction investment capital	South Basic Chemicals Joint Stock Company	637,147
6	Cost for appraisal of bidding documents	South Basic Chemicals Joint Stock Company	50,000
7	Cost for appraisal of contractor selection results	South Basic Chemicals Joint Stock Company	50,000
8	Cost for verification and approval of project completion final accounts	South Basic Chemicals Joint Stock Company	793,052
9	Cost for inspection of acceptance work during construction and upon completion by the competent state authority	Ministry of Industry and Trade	1,583,010
10	Administrative cost for preparation of planning documents	Dong Nai Industrial Zones Authority	51,699
11	Cost for collecting opinions from agencies, organizations, and local community representatives on the planning proposal	Dong Nai Industrial Zones Authority	12,458
12	Cost for public announcement of the approved planning proposal	Dong Nai Industrial Zones Authority	18,686
13	Appraisal fee for technical design following basic design	Ministry of Industry and Trade and South Basic Chemicals Joint Stock Company	326,798
14	Appraisal fee for construction cost estimates	Ministry of Industry and Trade and South Basic Chemicals Joint Stock Company	308,973
15	Appraisal fee for fire prevention and fighting design approval	Dong Nai Provincial Police Department	44,263
16	Environmental license issuance appraisal fee	Ministry of Agriculture and Environment	80,000
17	Commissioning cost	South Basic Chemicals Joint Stock Company	3,227,414
18	Operator training cost	South Basic Chemicals Joint Stock Company	1,222,644
19	Loan interest during construction period		101,923,746
20	Contingency cost	South Basic Chemicals Joint Stock Company	462,561,166
Total Value [to be transferred to relevant items in Table No. 5]			654,041,435

4. Work Items Included in the Contractor Selection Plan:

4.1. Summary Table of Work Items Covered by the Contractor Selection Plan:

No.	Investor Name	Package Name		Package Value (Thousand VND)	Funding Source	Contractor Selection Method	Contractor Selection Procedure	Procurement Schedule	Procurement Start Date	Contract Type	Contract Duration	Option for Additional Purchase	Bid Procurement Oversight
		Name of Bid Package	Summary of Main Tasks of the Bid Package										
1	South Basic Chemicals Joint Stock Company	Bid package TV-01: Consulting for preparing the Bidding Documents, Evaluation of Bidding Documents, Bid package MA	- Provision of consulting services for preparing bidding documents and evaluating bid proposals for goods procurement bid packages not dependent on construction drawings (Bid packages coded from MA-01 to MA-09).	278,640	Equity capital and commercial loan	Simplified Contractor Appointment		7 days	Q3/2025	Fixed-sum contract	50 days	Not applicable	
2	South Basic Chemicals Joint Stock Company	Bid package TV-02: Consulting for preparing the Bidding Documents, Evaluation of Bidding Documents, Bid package TV, MB, XL	- Provision of consulting services for preparing bidding documents and evaluating bid proposals for consulting, construction, and goods procurement bid packages of the project (excluding bid packages coded from MA-01 to MA-09).	954,775	Equity capital and commercial loan	Open domestic bidding, non-prequalification, via online bidding system	Single-stage, two-envelope	35 days	Q3/2025	Fixed-sum contract	188 days	Not applicable	
3	South Basic Chemicals Joint Stock Company	Bid package TV-03: Geological survey for the technical design and construction drawing phase	- Carry out geological survey for the construction drawing design phase.	492,669	Equity capital and commercial loan	Simplified Contractor Appointment		7 days	Q3/2025	Fixed-sum contract	15 days	Not applicable	
4	South Basic Chemicals Joint Stock Company	Bid package TV-04: Supervision of geological survey for the technical design and construction drawing phase	- Provision of consulting services for supervision of geological survey.	37,375	Equity capital and commercial loan	Simplified Contractor Appointment		7 days	Q3/2025	Fixed-sum contract	15 days	Not applicable	
5	South Basic Chemicals Joint Stock Company	Bid package TV-05: Supervision of site leveling and fence construction works	- Provision of consulting services for supervision of site leveling and fence construction works.	915,994	Equity capital and commercial loan	Open domestic bidding, non-prequalification, via online bidding system	Single-stage, two-envelope	30 days	Q3/2025	Fixed-sum contract	213 days	Not applicable	
6	South Basic Chemicals Joint Stock Company	Bid package TV-06: Supervision of construction and fire protection works	- Provision of consulting services for supervision of construction works and fire protection systems.	4,535,577	Equity capital and commercial loan	Open domestic bidding, non-prequalification, via online bidding system	Single-stage, two-envelope	30 days	Q3/2025	Fixed-sum contract	266 days	Not applicable	
7	South Basic Chemicals Joint Stock Company	Bid package TV-07: Supervision of installation of technological and electrical equipment	Provision of consulting services for supervision of installation of technological and electrical equipment, specifically including: - Installation of technological equipment; - Installation of electrical, measurement, and control devices; - Installation of medium-voltage power supply lines; - Installation of lighting, grounding, and lightning protection systems;	11,212,462	Equity capital and commercial loan	Open domestic bidding, non-prequalification, via online bidding system	Single-stage, two-envelope	30 days	Q4/2025	Fixed-sum contract	240 days	Not applicable	

No.	Investor Name	Package Name		Package Value (Thousand VND)	Funding Source	Contractor Selection Method	Contractor Selection Procedure	Procurement Schedule	Procurement Start Date	Contract Type	Contract Duration	Option for Additional Purchase	Bid Procurement Oversight
		Name of Bid Package	Summary of Main Tasks of the Bid Package										
			- Installation of NG (Natural Gas) supply system.										
8	South Basic Chemicals Joint Stock Company	Bid package TV-MT-01: Consulting services for preparing the application for the environmental permit	- Provision of consulting services for preparing the environmental permit application of the project.	1,564,547	Equity capital and commercial loan	Open domestic bidding, non-prequalification, via online bidding system	Single-stage, two-envelope	31 days	Q4/2025	Fixed-sum contract	180 days	Not applicable	
9	South Basic Chemicals Joint Stock Company	Bid package TV-KT: Auditing of final accounts of the completed project	- Provision of auditing services for final accounts of the completed project.	2,495,347	Equity capital and commercial loan	Open domestic bidding, non-prequalification, via online bidding system	Single-stage, two-envelope	30 days	Q3/2025	Fixed-sum contract	313 days	Not applicable	
10	South Basic Chemicals Joint Stock Company	Bid package BH-01: Construction works insurance	- Provision of construction works insurance services.	2,223,036	Equity capital and commercial loan	Domestic competitive offering, via online bidding system	Single-stage, one-envelope	20 days	Q3/2025	Percentage-based contract	304 days	Not applicable	
11	South Basic Chemicals Joint Stock Company	Bid package MA-01: Rectifier system and copper busbar	- Supply of rectifier system equipment and accessories; - Inspection, completion, user guidance and training; equipment commissioning and acceptance after installation and connection by the investor.	23,496,979 (delivery at the plant, of which: CIF price is 19,791,573 (thousand VND), equivalent to 763,700.00 USD)	Equity capital and commercial loan	International open bidding, non-prequalification, not via online bidding system	Single-stage, one-envelope	50 days	Q3/2025	Fixed-sum contract	286 days	Not applicable	
12	South Basic Chemicals Joint Stock Company	Bid package MA-02: Brine filtration equipment	- Supply of materials, equipment, and accessories, and complete installation of the ceramic filtration system; - Supply of materials, equipment, and accessories, and complete installation of the ion exchange filtration system; - Inspection, completion, user guidance and training; equipment commissioning and acceptance after installation and connection by the investor.	55,629,550	Equity capital and commercial loan	Open domestic bidding, non-prequalification, via online bidding system	Single-stage, one-envelope	35 days	Q3/2025	Fixed-sum contract	210 days	Not applicable	

No.	Investor Name	Package Name		Package Value (Thousand VND)	Funding Source	Contractor Selection Method	Contractor Selection Procedure	Procurement Schedule	Procurement Start Date	Contract Type	Contract Duration	Option for Additional Purchase	Bid Procurement Oversight
		Name of Bid Package	Summary of Main Tasks of the Bid Package										
		Lot 1: Ceramic Filtration Equipment	- Supply of materials, equipment, and accessories, and complete installation of the ceramic filtration system; - Inspection, completion, user guidance and training; equipment commissioning and acceptance after installation and connection by the investor.	34,326,950							210 days		
		Lot 2: Ion Exchange Filtration Equipment	- Supply of materials, equipment, and accessories, and complete installation of the ion exchange filtration system; - Inspection, completion, user guidance and training; equipment commissioning and acceptance after installation and connection by the investor.	21,302,600							210 days		
13	South Basic Chemicals Joint Stock Company	Bid package MA-03: Alloy centrifugal pumps	- Supply of various types of pumps and accessories; - Inspection, completion, and acceptance of the equipment after installation and connection by the investor.	9,753,638	Equity capital and commercial loan	Open domestic bidding, non-prequalification, via online bidding system	Single-stage, one-envelope	35 days	Q3/2025	Fixed-sum contract	210 days	Not applicable	
14	South Basic Chemicals Joint Stock Company	Bid package MA-04: Plastic and lined cast iron centrifugal pumps	- Supply of various types of pumps and accessories; - Inspection, completion, and acceptance of the equipment after installation and connection by the investor.	15,909,462	Equity capital and commercial loan	Open domestic bidding, non-prequalification, via online bidding system	Single-stage, one-envelope	35 days	Q3/2025	Fixed-sum contract	210 days	Not applicable	
15	South Basic Chemicals Joint Stock Company	Bid package MA-05: Carbon steel and stainless steel centrifugal pumps	- Supply of various types of pumps and accessories; - Inspection, completion, and acceptance of the equipment after installation and connection by the investor.	5,711,750	Equity capital and commercial loan	Open domestic bidding, non-prequalification, via online bidding system	Single-stage, one-envelope	35 days	Q3/2025	Fixed-sum contract	210 days	Not applicable	
16	South Basic Chemicals Joint Stock Company	Bid package MA-06: Heat exchange equipment	- Supply of various types of plate heat exchanger equipment and accessories; - Supply of shell and tube heat exchanger equipment; - Inspection, completion, and acceptance of the equipment after installation and connection by the investor.	19,996,973	Equity capital and commercial loan	Open domestic bidding, non-prequalification, via online bidding system	Single-stage, one-envelope	35 days	Q3/2025	Fixed-sum contract	210 days	Not applicable	
		Lot 1: Plate heat exchanger equipment	- Supply of various types of plate heat exchanger equipment and accessories; - Inspection, completion, and acceptance of the equipment after installation and connection by the investor.	5,168,973							210 days		
		Lot 2: Shell and tube heat exchanger equipment	- Supply of shell and tube heat exchanger equipment; - Inspection, completion, and acceptance of the equipment after installation and connection by the investor.	14,828,000							210 days		

No.	Investor Name	Package Name		Package Value (Thousand VND)	Funding Source	Contractor Selection Method	Contractor Selection Procedure	Procurement Schedule	Procurement Start Date	Contract Type	Contract Duration	Option for Additional Purchase	Bid Procurement Oversight
		Name of Bid Package	Summary of Main Tasks of the Bid Package										
17	South Basic Chemicals Joint Stock Company	Bid package MA-07: Auxiliary equipment	- Supply of air compressor equipment and accessories; - Supply of materials and equipment, and complete installation of the cooling water tower; - Supply of chiller equipment and accessories; - Supply of centrifugal fan equipment and accessories; - Supply of filter press equipment and accessories; - Inspection, completion, and acceptance of the equipment after installation and connection by the investor.	24,813,620	Equity capital and commercial loan	Open domestic bidding, non-prequalification, via online bidding system	Single-stage, one-envelope	35 days	Q3/2025	Fixed-sum contract	210 days	Not applicable	
		Lot 1: Air compressors and accessories	- Supply of air compressor equipment and accessories; - Inspection, completion, and acceptance of the equipment after installation and connection by the investor.	5,156,580							210 days		
		Lot 2: Cooling water tower	- Supply of materials and equipment, and complete installation of the cooling water tower; - Inspection, completion, and acceptance of the equipment after connection by the investor.	7,105,072							210 days		
		Lot 3: Chiller water unit and accessories	- Supply of chiller equipment and accessories; - Inspection, completion, and acceptance of the equipment after installation and connection by the investor.	9,856,968							210 days		
		Lot 4: Centrifugal fan	- Supply of centrifugal fan equipment and accessories; - Inspection, completion, and acceptance of the equipment after installation and connection by the investor.	1,375,000							210 days		
		Lot 5: Salt sludge filter press	- Supply of filter press equipment and accessories; - Inspection, completion, and acceptance of the equipment after installation and connection by the investor.	1,320,000							210 days		
18	South Basic Chemicals Joint Stock Company	Bid package MA-08: Reactor equipment and various storage tanks	- Supply of reactor equipment and various types of storage tanks; - Supply of reactor equipment and various types of storage tanks; - Inspection, completion, and acceptance of the equipment after installation and connection by the investor.	10,568,409	Equity capital and commercial loan	Open domestic bidding, non-prequalification, via online bidding system	Single-stage, one-envelope	35 days	Q3/2025	Fixed-sum contract	210 days	Not applicable	
		Lot 1: Equipment and storage tanks made of steel	- Supply of reactor equipment and various types of storage tanks; - Inspection, completion, and acceptance of the equipment after installation and connection by the investor.	7,000,504							210 days		



Handwritten signature/initials.

No.	Investor Name	Package Name		Package Value (Thousand VND)	Funding Source	Contractor Selection Method	Contractor Selection Procedure	Procurement Schedule	Procurement Start Date	Contract Type	Contract Duration	Option for Additional Purchase	Bid Procurement Oversight
		Name of Bid Package	Summary of Main Tasks of the Bid Package										
			the investor.										
		Lot 2: Equipment and storage tanks made of FRP (Fiber Reinforced Plastic)	- Supply of reactor equipment and various types of storage tanks; - Inspection, completion, and acceptance of the equipment after installation and connection by the investor.	3,567,905							210 days		
19	South Basic Chemicals Joint Stock Company	Bid package MA-09: Boiler treatment technology equipment	- Supply of materials and equipment, and complete installation of the boiler flue gas treatment system; - Inspection, completion, and acceptance of the system after connection by the investor.	5,280,660	Equity capital and commercial loan	Open domestic bidding, non-prequalification, via online bidding system	Single-stage, one-envelope	35 days	Q3/2025	Fixed-sum contract	210 days	Not applicable	
20	South Basic Chemicals Joint Stock Company	Bid package MB-01: Equipment for fabrication of storage tanks	- Supply of materials and accessories, fabrication, and installation of storage tanks and equipment in accordance with the design documents.	84,490,922	Equity capital and commercial loan	Open domestic bidding, non-prequalification, via online bidding system	Single-stage, one-envelope	30 days	Q4/2025	Fixed-sum contract	240 days	Not applicable	
		Lot 1: Storage tank equipment made of steel lined with FRP	- Supply of materials and accessories, fabrication, and installation of storage tanks and equipment in accordance with the design documents.	39,944,916							240 days		
		Lot 2: Storage tank equipment made of steel	- Supply of materials and accessories, fabrication, and installation of storage tanks and equipment in accordance with the design documents.	44,546,006							240 days		
21	South Basic Chemicals Joint Stock Company	Bid package MB-02: Equipment for the technical sulfuric acid production line	- Supply of materials and accessories, fabrication, and installation of equipment in accordance with the design documents.	38,556,100	Equity capital and commercial loan	Open domestic bidding, non-prequalification, via online bidding system	Single-stage, one-envelope	30 days	Q4/2025	Fixed-sum contract	149 days	Not applicable	
22	South Basic Chemicals Joint Stock Company	Bid package MB-03: Transformer and generator	- Supply of generator equipment and accessories; - Supply of transformer; - Inspection, completion, and acceptance of the equipment after installation and connection by the investor.	13,321,000	Equity capital and commercial loan	Open domestic bidding, non-prequalification, via online bidding system	Single-stage, one-envelope	30 days	Q4/2025	Fixed-sum contract	149 days	Not applicable	

No.	Investor Name	Package Name		Package Value (Thousand VND)	Funding Source	Contractor Selection Method	Contractor Selection Procedure	Procurement Schedule	Procurement Start Date	Contract Type	Contract Duration	Option for Additional Purchase	Bid Procurement Oversight
		Name of Bid Package	Summary of Main Tasks of the Bid Package										
		Lot 1: 1700 kVA generator and ATS (Automatic Transfer Switch) system	- Supply of generator equipment and accessories; - Inspection, completion, and acceptance of the equipment after installation and connection by the investor.	10,747,000							149 days		
		Lot 2: 5000 kVA transformer	- Supply of transformer; - Inspection, completion, and acceptance of the equipment after installation and connection by the investor.	2,574,000							149 days		
23	South Basic Chemicals Joint Stock Company	Bid package MB-04: Measurement and control equipment	- Supply of various types of measurement and control equipment; - Supply of various types of control valves; - Inspection and acceptance after installation and connection by the investor.	14,019,762	Equity capital and commercial loan	Open domestic bidding, non-prequalification, via online bidding system	Single-stage, one-envelope	30 days	Q4/2025	Fixed-sum contract	240 days	Not applicable	
		Lot 1: Measurement equipment	- Supply of various types of measurement and control equipment; - Supply of various types of control valves; - Inspection and acceptance after installation and connection by the investor.	10,965,844							240 days		
		Lot 2: Control valves	- Supply of various types of control valves; - Inspection and acceptance after installation and connection by the investor.	3,053,918							240 days		
24	South Basic Chemicals Joint Stock Company	Bid package MB-05: Automation system for the electrolysis tank	- Supply of materials, equipment, and accessories, and complete installation of the system; - Inspection, completion, user guidance and training, system commissioning and acceptance after connection by the investor.	9,776,942	Equity capital and commercial loan	Open domestic bidding, non-prequalification, via online bidding system	Single-stage, one-envelope	30 days	Q4/2025	Fixed-sum contract	240 days	Not applicable	
25	South Basic Chemicals Joint Stock Company	Bid package MB-06: Lined valves	- Supply of various types of valves.	14,829,168	Equity capital and commercial loan	Open domestic bidding, non-prequalification, via online bidding system	Single-stage, one-envelope	30 days	Q4/2025	Fixed-sum contract	240 days	Not applicable	
26	South Basic Chemicals Joint Stock Company	Bid package MB-07: Plastic valves	- Supply of various types of valves.	19,922,686	Equity capital and commercial loan	Open domestic bidding, non-prequalification, via online bidding system	Single-stage, one-envelope	30 days	Q4/2025	Fixed-sum contract	149 days	Not applicable	
27	South Basic Chemicals Joint Stock Company	Bid package MB-08: Process valves	- Supply of various types of valves.	23,366,425	Equity capital and commercial loan	Open domestic bidding, non-prequalification, via online bidding system	Single-stage, one-envelope	30 days	Q4/2025	Fixed-sum contract	149 days	Not applicable	

No.	Investor Name	Package Name		Package Value (Thousand VND)	Funding Source	Contractor Selection Method	Contractor Selection Procedure	Procurement Schedule	Procurement Start Date	Contract Type	Contract Duration	Option for Additional Purchase	Bid Procurement Oversight
		Name of Bid Package	Summary of Main Tasks of the Bid Package										
28	South Basic Chemicals Joint Stock Company	Bid package MB-09: Wastewater treatment system	- Supply of equipment and accessories, and complete installation of the system; - Trial operation; - Inspection, completion, user guidance and training; acceptance.	5,362,977	Equity capital and commercial loan	Open domestic bidding, non-prequalification, via online bidding system	Single-stage, one-envelope	30 days	Q4/2025	Fixed-sum contract	149 days	Not applicable	
29	South Basic Chemicals Joint Stock Company	Bid package MB-10: 80-ton truck weighing system	- Supply of materials and equipment, and complete installation of the weighing system; - Inspection, calibration, and acceptance.	2,280,190	Equity capital and commercial loan	Domestic competitive offering, via online bidding system	Single-stage, one-envelope	30 days	Q4/2025	Fixed-sum contract	149 days	Not applicable	
30	South Basic Chemicals Joint Stock Company	Bid package MB-11: Other technological equipment	- Supply of equipment and accessories; - Inspection, completion, and acceptance of the equipment after installation and connection by the investor.	14,478,247	Equity capital and commercial loan	Open domestic bidding, non-prequalification, via online bidding system	Single-stage, one-envelope	35 days	Q4/2025	Fixed-sum contract	235 days	Not applicable	
31	South Basic Chemicals Joint Stock Company	Bid package XL-01: Site leveling and fence construction works	- Site leveling (entire plant area); - Construction of the perimeter fence (excluding the gate and guardhouse).	30,688,400	Equity capital and commercial loan	Open domestic bidding, non-prequalification, via online bidding system	Single-stage, one-envelope	30 days	Q3/2025	Fixed unit price contract	213 days	Not applicable	
32	South Basic Chemicals Joint Stock Company	Bid package XL-02: Construction of project work items	- Construction and installation of project work items, including: + Factory buildings, warehouses, and operation building; + Supporting structures for machinery, equipment, and process pipelines; - Construction of infrastructure items including internal roads, stormwater drainage system, and wastewater treatment area.	295,547,906	Equity capital and commercial loan	Open domestic bidding, non-prequalification, via online bidding system	Single-stage, one-envelope	30 days	Q3/2025	Hybrid contract (lump-sum contract + fixed unit price contract)	266 days	Not applicable	
33	South Basic Chemicals Joint Stock Company	Bid package XL-03: Installation of fire protection system	- Supply of materials and equipment, and complete installation of the system in accordance with the design documents; - Carry out procedures related to fire protection acceptance to put the system into operation.	11,803,991	Equity capital and commercial loan	Open domestic bidding, non-prequalification, via online bidding system	Single-stage, one-envelope	30 days	Q3/2025	Fixed-sum contract	266 days	Not applicable	
34	South Basic Chemicals Joint Stock Company	Bid package XL-04: Installation of technological equipment	- Dismantling and transportation of equipment from Bien Hoa 1 Industrial Park to Nhon Trach 6 Industrial Park; - Supply of materials, equipment accessories, and pipelines; - Complete installation of equipment and process pipelines for production lines in accordance with the design documents.	169,824,628	Equity capital and commercial loan	Open domestic bidding, non-prequalification, via online bidding system	Single-stage, one-envelope	30 days	Q4/2025	Hybrid contract (lump-sum contract + fixed unit price contract)	212 days	Not applicable	

No.	Investor Name	Package Name		Package Value (Thousand VND)	Funding Source	Contractor Selection Method	Contractor Selection Procedure	Procurement Schedule	Procurement Start Date	Contract Type	Contract Duration	Option for Additional Purchase	Bid Procurement Oversight
		Name of Bid Package	Summary of Main Tasks of the Bid Package										
		Lot 1: Installation of technological equipment for Line P1	- Dismantling and transportation of equipment from Bien Hoa 1 Industrial Park (Bien Hoa Chemical Plant) to Nhon Trach 6 Industrial Park; - Supply of materials, equipment accessories, and pipelines; - Complete installation of equipment and process pipelines for production lines (Part 1) in accordance with the design documents.	140,231,944							212 days		
		Lot 2: Installation of technological equipment for Line P2	- Dismantling and transportation of equipment from Bien Hoa 1 Industrial Park (Dong Nai Chemical Plant) to Nhon Trach 6 Industrial Park; - Supply of materials, equipment accessories, and pipelines; - Complete installation of equipment and process pipelines for production lines (Part 2) in accordance with the design documents.	10,886,085							121 days		
		Lot 3: Installation of technological equipment for Line P3	- Dismantling and transportation of equipment from Bien Hoa 1 Industrial Park (Tan Binh 2 Chemical Plant) to Nhon Trach 6 Industrial Park; - Supply of materials, equipment accessories, and pipelines; - Complete installation of equipment and process pipelines for production lines (Part 3) in accordance with the design documents.	18,706,599							121 days		
35	South Basic Chemicals Joint Stock Company	Bid package XL-05: Installation of electrical, measurement, and control equipment	- Dismantling and transportation of electrical equipment from Bien Hoa 1 Industrial Park to Nhon Trach 6 Industrial Park; - Supply of materials, accessories for electrical, measurement, and control equipment; - Supply of materials, accessories, and complete installation of electrical cables and cable tray systems in accordance with the design documents; - Complete installation of electrical, measurement, and control equipment for production lines in accordance with the design documents.	132,972,570	Equity capital and commercial loan	Open domestic bidding, non-qualification, via online bidding system	Single-stage, one-envelope	30 days	Q4/2025	Hybrid contract (lump-sum contract + fixed unit price contract)	212 days	Not applicable	
		Lot 1: Installation of electrical, measurement, and control equipment	- Dismantling and transportation of electrical equipment from Bien Hoa 1 Industrial Park to Nhon Trach 6 Industrial Park; - Supply of materials and accessories for electrical, measurement, and control equipment; - Complete installation of electrical, measurement, and control equipment for production lines in accordance with the design documents.	50,763,355						Fixed-sum contract	212 days		

No.	Investor Name	Package Name		Package Value (Thousand VND)	Funding Source	Contractor Selection Method	Contractor Selection Procedure	Procurement Schedule	Procurement Start Date	Contract Type	Contract Duration	Option for Additional Purchase	Bid Procurement Oversight
		Name of Bid Package	Summary of Main Tasks of the Bid Package										
			documents.										
		Lot 2: Installation of electrical cables and cable tray systems	- Supply of materials and accessories, and complete installation of the electrical cable system and cable tray system in accordance with the design documents.	82,209,215						Fixed unit price contract	212 days		
36	South Basic Chemicals Joint Stock Company	Bid package XL-06: Installation of medium-voltage power supply line	- Supply of materials and equipment, and complete installation of the medium-voltage power supply system in accordance with the design documents.	9,901,335	Equity capital and commercial loan	Open domestic bidding, non-prequalification, via online bidding system	Single-stage, one-envelope	30 days	Q4/2025	Fixed-sum contract	149 days	Not applicable	
37	South Basic Chemicals Joint Stock Company	Bid package XL-07: Installation of lighting, grounding, and lightning protection systems	- Supply of materials and equipment, and complete installation of the system in accordance with the design documents.	44,162,188	Equity capital and commercial loan	Open domestic bidding, non-prequalification, via online bidding system	Single-stage, one-envelope	30 days	Q4/2025	Fixed unit price contract	240 days	Not applicable	
38	South Basic Chemicals Joint Stock Company	Bid package XL-08: Installation of NG (Natural Gas) supply system	- Supply of materials and equipment, and complete installation of the NG (Natural Gas) supply system in accordance with the design documents.	4,864,200	Equity capital and commercial loan	Domestic competitive offering, via online bidding system	Single-stage, one-envelope	30 days	Q4/2025	Fixed-sum contract	149 days	Not applicable	
Total bid package price				1,136,041,097									
<i>[to be carried forward to the corresponding section of Table No. 5]</i>													

4.2. Basis for dividing bid packages:

4.2.1. Basis for dividing bid packages:

Based on the content, technical characteristics, and scope of work of the project, the work under the contractor selection plan is divided into 38 bid packages, ensuring proper execution sequence, consistency, and project implementation schedule in accordance with Clause 4, Article 37 of the Law on Bidding No. 22/2023/QH15.

4.2.2. Bid package pricing:

- ❖ Bid package TV-01 price: is the cost of consulting for preparing the bidding documents and evaluating bid proposals for goods and equipment procurement bid packages from MA-01 to MA-09. The bid package price is determined based on the percentage norm (%) (issued under Table 2.20 attached to Circular No. 12/2021/TT-BXD) multiplied by the procurement cost of materials and equipment under bid packages MA-01 to MA-09.
- ❖ Bid package TV-02 price: equals the total cost of consulting for preparing the bidding documents and evaluating bid proposals for the consulting bid packages of the post-project preparation phase, construction, and procurement of materials and equipment as identified in the total investment, minus the cost already included in TV-01.
- ❖ Bid package TV-03 price: equals the cost of geological survey for construction drawing design as included in the total investment.
- ❖ Bid package TV-04 price: equals the cost of supervision of geological survey work as included in the total investment.
- ❖ Bid package TV-05 price: is the cost of supervision of construction activities under bid package XL-01. The bid package price is determined based on the percentage norm (%) (issued under Table 2.21 attached to Circular No. 12/2021/TT-BXD) multiplied by the construction cost in bid package XL-01.
- ❖ Bid package TV-06 price: is the cost of supervision of construction activities under bid packages XL-02 and XL-03. The bid package price is determined based on the percentage norm (%) (issued under Table 2.21 attached to Circular No. 12/2021/TT-BXD) multiplied by the construction cost in bid packages XL-02 and XL-03.
- ❖ Bid package TV-07 price: equals the total cost of supervision of construction and equipment installation, as identified in the total investment, minus the supervision costs already included in TV-05 and TV-06.
- ❖ Bid package TV-MT-01 price: equals the cost of environmental permit consulting included in the total investment.

- ❖ Bid package TV-KT price: equals the cost of final audit services for the completed project included in the total investment.
- ❖ Bid package BH-01 price: equals the cost of construction insurance during the construction period included in the total investment.
- ❖ Bid package MA-01 price: equals the cost of newly procured foreign electrical and control equipment included in the total investment.
- ❖ Bid packages MA-02 to MA-09 prices: equal the cost of newly procured domestic technological equipment included in the total investment.
- ❖ Bid packages MB-01 and MB-02 prices: equal the cost of fabricated equipment included in the total investment.
- ❖ Bid package MB-03 price: equals the cost of electrical and control equipment included in the total investment.
- ❖ Bid package MB-04 price: equals the cost of materials under construction cost (electrical and control portion) included in the total investment.
- ❖ Bid package MB-05 price: is the cost of supplying materials, equipment, accessories, and labor for complete system installation, under construction cost (electrical and control portion) included in the total investment.
- ❖ Bid packages MB-06 to MB-09 prices: equal the cost of primary materials under construction cost (piping portion) included in the total investment.
- ❖ Bid packages MB-10 and MB-11 prices: equal the cost of newly procured domestic technological equipment included in the total investment.
- ❖ Bid package XL-01 price: equals the cost of site leveling and fence construction under construction cost (civil portion) included in the total investment.
- ❖ Bid package XL-02 price: equals the construction cost (civil portion) and the civil construction portion of the wastewater treatment system included in the total investment.
- ❖ Bid package XL-03 price: equals the construction cost (fire protection portion) included in the total investment.
- ❖ Bid package XL-04 price: equals the total cost of dismantling, transportation, installation of relocated equipment; installation cost of newly invested technological equipment under equipment cost and construction cost (piping portion) included in the total investment.
- ❖ Bid package XL-05 price: falls under construction and equipment costs (electrical and control portion) included in the total investment.
- ❖ Bid package XL-06 price: equals the cost of newly procured domestic electrical and control equipment included in the total investment.

- ❖ Bid package XL-07 price: equals the construction cost (electrical and control portion) included in the total investment.
- ❖ Bid package XL-08 price: equals the construction cost (piping portion) included in the total investment.

4.2.3. Funding sources:

Equity capital of South Basic Chemicals Joint Stock Company and commercial bank loans, in accordance with the funding sources stated in the feasibility study report of the Nhon Trach Chemical Plant Project.

4.2.4. Contractor selection method, specifically as follows:

The contractor selection method is determined based on the type and value of each bid package, in accordance with the provisions of the Law on Bidding No. 22/2023/QH15.

Bid packages TV-01, TV-03, and TV-04 are consulting bid packages with values not exceeding 500 million VND. The contractor selection method for these packages is direct contractor appointment, in accordance with Point m, Clause 1, Article 23 of the Law on Bidding.

Bid package BH-01 is a common, simple non-consulting package; bid package MB-10 is a common, simple goods procurement package; and bid package XL-08 is a simple construction package implemented based on the approved construction drawing design, with a value not exceeding 5 billion VND. The contractor selection method for these packages is competitive offering, in accordance with Article 24 of the Law on Bidding.

4.2.5. Contractor selection method:

The contractor selection method for the bid packages is applied based on the selected contractor selection form, in accordance with the provisions of the Law on Bidding No. 22/2023/QH15.

4.2.6. Timing of contractor selection:

The timing of contractor selection for the bid packages shall be aligned with the approved schedule of the Project.

4.2.7. Commencement time of contractor selection:

The commencement time for contractor selection of the bid packages shall be in accordance with the approved timeline, schedule, and implementation sequence of the Project.

4.2.8. Type of contract:

- ❖ Bid package BH-01: This is a construction insurance bid package applying the percentage-based contract type, in accordance with Clause 7, Article 64 of the Law on Bidding No. 22/2023/QH15.



Handwritten signature

- ❖ Bid package XL-01: The scope of work is clearly defined, but the volume of earthwork has not been accurately determined. Therefore, a fixed unit price contract is applied, in accordance with Clause 2, Article 64 of the Law on Bidding No. 22/2023/QH15.
- ❖ Bid package XL-02:
 - The nature of the work is clearly defined, but the volume of piling work has not been accurately determined. Therefore, a fixed unit price contract is applied for the piling work, in accordance with Clause 2, Article 64.
 - For the remaining work (excluding the piling), the scope, technical requirements, and execution time are clearly defined, and unforeseeable conditions are unlikely to change at the time of contractor selection. Therefore, a fixed-sum contract is applied for the remaining work, in accordance with Point a, Clause 1, Article 64.
 - As such, this bid package applies a hybrid contract (fixed unit price + fixed-sum contract) in accordance with Clause 8, Article 64 of the Law on Bidding No. 22/2023/QH15.
- ❖ Bid package XL-04:
 - The nature of the work is clearly defined, but the volume of installation work for technological pipelines and accessories, process valves, and valve/pipeline supports has not been accurately determined. Therefore, a fixed unit price contract is applied for these items, in accordance with Clause 2, Article 64.
 - For the remaining scope of the bid package (excluding the pipeline installation, valves, and supports), technical specifications and execution time are clearly defined, and unforeseeable changes are unlikely. Thus, a fixed-sum contract is applied for the remaining scope, in accordance with Point a, Clause 1, Article 64.
 - Accordingly, this bid package applies a hybrid contract (fixed unit price + fixed-sum contract) as stipulated in Clause 8, Article 64 of the Law on Bidding No. 22/2023/QH15.
- ❖ Bid package XL-05:
 - The work scope is clearly defined, but the volume of cable and cable tray installation is yet to be precisely determined. Therefore, a fixed unit price contract is applied for this part, in accordance with Clause 2, Article 64.
 - The remaining work (excluding the electrical cabling and cable tray installation) has clearly defined technical requirements and schedule, with limited risk of unforeseeable changes. Hence, a fixed-sum contract is applied to the remaining scope, in accordance with Point a, Clause 1, Article 64.

- Therefore, this bid package applies a hybrid contract (fixed unit price + fixed-sum contract) as per Clause 8, Article 64 of the Law on Bidding No. 22/2023/QH15.

- ❖ Bid package XL-07: The scope of work is clearly defined, but the volume of work related to the installation of lighting, grounding, and lightning protection systems has not been precisely determined. Thus, a fixed unit price contract is applied, in accordance with Clause 2, Article 64.
- ❖ Other bid packages: For the remaining bid packages, the scope of work, technical requirements, and execution time are clearly defined, and unforeseeable conditions are unlikely to change at the time of contractor selection. Therefore, a fixed-sum contract is applied, in accordance with Point a, Clause 1, Article 64 of the Law on Bidding No. 22/2023/QH15.

4.2.9. Bid package implementation duration:

The implementation duration of each bid package is consistent with the Project schedule and the quotations attached to the feasibility study report.

4.2.10. Purchase options:

Not applicable to purchase options for all bid packages.

4.2.11. Procurement monitoring:

No procurement monitoring is proposed for any of the bid packages.

5. Work items not yet eligible for contractor selection planning:

Table No. 4

No.	Description	Value (Thousand VND)
1	BIM cost for Class I works	10,052,378
Total value <i>[To be carried forward to the corresponding section of Table No. 5]</i>		10,052,378

6. Total value of work items:

Table No. 5

No.	Description	Value (Thousand VND)
1	Total value of completed work items	44,171,671
2	Total value of work items not applicable to any contractor selection method	654,041,434
3	Total value of work items under the contractor selection plan	1,136,041,097
4	Total value of work items not yet eligible for contractor selection planning	10,052,378
	Total value of all work items	1,844,306,580
	Total investment of the project	1,844,306,580



Dong Nai, 21st July, 2025



No. 30144626/2025/NQ-ĐHĐCĐ

RESOLUTION

EXTRAORDINARY GENERAL MEETING OF SHAREHOLDERS 2025 SOUTH BASIC CHEMICALS JOINT STOCK COMPANY

Pursuant to the Law on Enterprises dated 17th June, 2020;

Pursuant to the Law on Construction dated 18th June, 2014, and the Law amending and supplementing a number of articles of the Law on Construction dated 17th June, 2020;

Pursuant to the Law on Public Investment dated 29th November, 2024;

Pursuant to the Bidding Law dated 23rd June, 2023;

Pursuant to the Law Amending and Supplementing a Number of Articles of the Planning Law, the Investment Law, the Public-Private Partnership Investment Law, and the Bidding Law dated 29th November, 2024;

Pursuant to the Charter on the organization and operation of South Basic Chemicals Joint Stock Company;

Pursuant to the Minutes of the Extraordinary General Meeting of Shareholders 2025 of South Basic Chemicals Joint Stock Company dated 21st July, 2025.

DECISION:

Article 1: Approval of the Proposal on the “Nhon Trach Chemical Plant” Project:

1. Approval of the “Nhon Trach Chemical Plant” Project with the following main details:
 - 1.1 Project name: “Nhon Trach Chemical Plant” Project.
 - 1.2 Construction Information Code (in accordance with the Government’s regulations on the National Database on Construction Activities).
 - 1.3 Construction site: Nhon Trach 6 Industrial Zone, Long Tho Commune, Nhon Trach District, Dong Nai Province (land lot No. 56, map sheet No. 52).
 - 1.4 Investment decision-making authority: General Meeting of Shareholders of South Basic Chemicals Joint Stock Company.
 - 1.5 Project owner: South Basic Chemicals Joint Stock Company
 - Contact address: 22 Ly Tu Trong Street, Ben Nghe Ward, District 1, Ho Chi Minh City.
 - Telephone: (84-28) 3829 6620 – (84-28) 3822 5373.

1.6 Organizations involved in preparing the feasibility study report, conducting construction surveys, preparing the basic design, and verifying the feasibility study report:

- Organization preparing the feasibility study report: Consortium of Chemical Industry Design Joint Stock Company and Tam Son Chemical Technology Equipment Joint Stock Company.
- Organizations conducting construction surveys:
 - + Geotechnical survey contractor: Bach Khoa Ho Chi Minh City Science and Technology Joint Stock Company.
 - + Topographic survey contractor: Truong Thanh Trading Building Company Limited.
- Organization verifying the feasibility study report: Consortium of Institute of Construction Economics, Institute for Building Science and Technology, and Center for Chemical Technology Development.

1.7 Project type and group; Type and grade of main works; Design service life of main works:

- Project type: New construction investment project.
- Project group: Group B.
- Type and grade of the main work: Chemical industrial works, Grade I works.
- Designed service life of the main work: Not less than 25 years.

1.8 Project objectives:

- To implement the policy of converting Bien Hoa 1 Industrial Zone into an urban – commercial – service area as approved by the People's Committee of Dong Nai Province, the Company shall relocate the existing production lines of its three plants currently located in Bien Hoa 1 Industrial Zone to Nhon Trach 6 Industrial Zone. The new plant will be built with a synchronized and modern design, ensuring long-term stability and aiming for sustainable development at the new production site.
- Maintain stable market supply output during the relocation period when the production lines of Biên Hòa Chemical Plant, Tân Bình 2 Chemical Plant, and Dong Nai Chemical Plant cease operations for the relocation; and stabilize traditional market share.
- Lay the foundation for the Company to build and expand its scale, increase output, develop production and business activities, and broaden its consumer market when opportunities arise.

1.9 Construction investment scale:

- Production capacity: The total annual output of the project's products is 307,900 tons (based on 100% conversion).
- Construction work items: As detailed in Appendix 01 attached.

1.10 Basic design drawings have been certified with official stamps.

1.11 Design steps and main selected standards:

- Design steps: Two-step design
- Main selected standards: TCVN 9436:2012, TCVN 10304-2014, TCVN 9394:2012, TCVN 5575:2024, TCXDVN 170:2007, TCVN 8790: 2011, QCVN 06 2022/BXD, API STD 660, 11 - TCN - 18-2006, 11 - TCN - 20-2006, QCVN: 2015/BCT, TCVN 9358: 2012, TCVN 9385:2012, TCVN 9888-1-2013, ĐLVN 132:2004, IEC 61131, IEC 60529, TCVN 2622:1995, TCVN 3890:2023, Amendment 01:2023, QCVN 06:2022/BXD, TCVN 5738 – 2021...

1.12 Total construction investment; values of cost components within the total investment:

- Total construction investment: **1,844,306,580,000 VND** (*One trillion eight hundred forty-four billion three hundred six million five hundred eighty thousand Vietnamese dong*).
- Value of cost components within the total construction investment:

Unit: 1,000 VND

Total construction investment:	1,844,306,580
- Remaining value of equipment prior to relocation in 2029	0
- Land lease cost during construction period	78,807,296
- Construction cost	653,596,378
- Equipment cost	457,734,298
- Project management cost	2,183,547
+ <i>Project management cost – project preparation phase (managed by the project owner)</i>	2,183,547
- Construction investment consultancy cost	74,922,995
- Other costs	114,500,900
+ <i>Other Costs</i>	12,577,154
+ <i>Capitalized Interest During Construction</i>	101,923,746
+ <i>Initial Working Capital</i>	0
- Contingency costs	462,561,166
+ <i>Contingency for Additional Work Volume</i>	138,174,541

Handwritten signature

Total construction investment:	1,844,306,580
+ <i>Contingency for Price Escalation</i>	324,386,625

- 1.13 Project implementation schedule; investment phases; project operation period:
- Project Implementation Schedule: 69 months from the Project approval date.
 - Investment Phasing: None.
 - Project operation duration: 50 (fifty) years from February 10, 2017.
- 1.14 Investment capital sources and projected capital allocation plan in line with project implementation schedule:
- Investment capital sources: Other sources of capital
 - + Owner's equity: 631,773,258,000 VND, accounting for 30% of the total fixed investment capital, loan interest, and loan interest contingency during the construction period;
 - + Loan capital: 1,212,533,322,000 VND, accounting for 70% of the total fixed investment capital (Total fixed investment capital: 1,732,190,460,000 VND, being the total project investment excluding loan interest and loan interest contingency during the construction period). It is expected to be borrowed from a commercial bank in local currency at an annual interest rate of 10.5%. The loan repayment term is 10 years, with a grace period during construction. Loan interest shall be paid annually during the construction period using the investor's equity capital.
 - Projected capital allocation plan in line with project implementation schedule:
 - + Period 2019-2024: 7,785,182,000 VND;
 - + Period 2025-2031: 1,836,521,398,000 VND.
- 1.15 Applied Project Management Organizational Structure: The Project Owner manages the project during the preparation phase. A project management consultant is engaged for the project implementation phase and construction completion.
- 1.16 Requirements on resources, exploitation and use of natural resources; compensation, support, and resettlement plan: None.
2. The General Meeting of Shareholders authorizes the Board of Directors to exercise the rights and responsibilities of the investment decision-maker in strict accordance with current legal provisions on construction investment and relevant legal documents, in order to organize the implementation of the next steps of the aforementioned Nhon Trach Chemical Plant Project.

Article 2. Authorize the Board of Directors of South Basic Chemicals Joint Stock Company to exercise the rights and responsibilities of the investment decision-maker in accordance with the current legal regulations on investment and construction, as well as relevant legal documents, to organize and implement the subsequent steps of the Nhon Trach Chemical Plant Project mentioned above.

Article 3. Approval of the Report on the plan for selecting contractors for the Nhon Trach Chemical Plant Project, attached with Submission No. /TTr - HDQT dated ... /.../2025 from the Board of Directors.

Article 4. Authorize the Board of Directors of South Basic Chemicals Joint Stock Company to approve the contractor selection plan for the Nhon Trach Chemical Plant Project.

Article 5. Authorize the Board of Directors of South Basic Chemicals Joint Stock Company to exercise the rights and responsibilities of the investment decision-maker in accordance with the current regulations of law regarding bidding and relevant legal documents to organize the selection of contractors for the implementation of the Nhon Trach Chemical Plant Project.

Article 6. Implementation Provisions

1. This Resolution was unanimously adopted by the Extraordinary General Meeting of Shareholders of South Basic Chemicals Joint Stock Company and shall take effect from the date of signing.
2. The Board of Directors of the Company is responsible for organizing the implementation of the resolution of the General Meeting of Shareholders in accordance with legal regulations and the Charter of Organization and Operation of the Company.
3. The Board of Supervisors is responsible for supervising the Board of Directors and the General Director in the implementation of this resolution./.

(The Minutes of the Extraordinary General Meeting of Shareholders 2025 of South Basic Chemicals Joint Stock Company are enclosed with this Resolution./

Recipients:

- SSC, HOSE;
- Members of the BoD, BoS, BoM (e-copy);
- Company website for information disclosure;
- Company functional departments (e-copy);
- Investment and Construction Department, HR and Administration Department(1b, e-copy);
- Subsidiary units (e-copy);
- File: Office, Secretary.

**ON BEHALF OF THE GENERAL
MEETING OF SHAREHOLDERS
CHAIRPERSON**

Nguyen Thi Mai



APPENDIX 01

SCOPE OF CONSTRUCTION WORK ITEMS

(Enclosed with Resolution No.: /2025/NQ-DHĐCĐ, 21th July, 2025)

Area	Position No.	Construction Work Item	Construction Grade
01	Warehouse Area		
	1.1	Warehouse NX-1 (Raw Materials Warehouse)	II
	1.2	Warehouse NX-2 (Finished Products Warehouse)	II
	1.3	Warehouse NX-2 (Materials Warehouse)	III
02	Workshop No. 2 (Reserved Land)		
03	Phosphate-Based Product Area and Other Products		
	3.1	Warehouse No. 3.2 (Phosphorus Warehouse)	II
	3.2	Warehouse No. 3.3 (Food Additive Warehouse)	III
	3.3	Workshop No. 3.3 (Technical-Grade H ₃ PO ₄ Workshop)	III
	3.4-1	Workshop No. 3.4 (Food-Grade H ₃ PO ₄ Workshop)	III
	3.4-2	Workshop No. 3.4 (Can Filling Area)	III
	3.5	Outdoor Equipment Area No. 3.5 (H ₃ PO ₄ Tank Yard)	II
	3.6	Workshop No. 3.4 (Reserved Land)	
04	FeCl ₃ Area		
	4.1-1	Workshop No. 4.1 (FeCl ₃ Workshop)	III
	4.1-2	Workshop No. 4.1 (PAC Workshop)	III
	4.2-1	Outdoor Equipment Area No. 4.2 (FeCl ₃ Outdoor Facility)	
	4.2-2	Outdoor Equipment Area No. 4.2 (PAC Outdoor Facility)	
	4.2-3	Outdoor Equipment Area No. 4.2 (Reserved Land)	
	4.2-4	Outdoor Equipment Area No. 4.2 (Reserved Land)	
05	Liquid Chlorine Area		
	5.1	Warehouse No. 5.1 (Liquid Chlorine Warehouse)	II
	5.2	Workshop No. 5.2 (Chlorine Liquefaction Workshop)	III
	5.3	Outdoor Equipment Area No. 5.3 (Chlorine Drying Area, Chiller Area, Javen Area, Emergency Chlorine Treatment Area)	
	5.4	Auxiliary Building No. 5.4 (Shift Transfer House, Chlorine Workshop Office)	IV
06	Electrolysis Area		
	6.1-1	Workshop No. 6.1 (Compressed Air Workshop)	III
	6.1-2	Workshop No. 6.1 (Rectifier Workshop)	III

144
ÔNG
Ổ P
CHẤ
IÊN
-TP

[Signature]

Area	Position No.	Construction Work Item	Construction Grade
	6.2	Workshop No. 6.2 (Electrolysis Workshop)	III
	6.3	Workshop No. 6.3 (Utility Workshop)	III
	6.7	Outdoor Equipment Area No. 6.7 (32% NaOH Distribution Area)	
	6.8	Generator House	III
	6.9	Power Distribution Station No. 1	III
07	Administration and Office Building (Reserved Land)		
08	Workshop No. 8 (Reserved Land)		
09	Control Center		
	9	KCS – Central Control Building	III
10	Hydrochloric Acid (HCl) Area		
	10.1	Auxiliary Building No. 10.1 (Electrical Cabinet Room)	III
	10.2-1	Outdoor Equipment Area No. 10.2 (HCl Acid Area)	III
	10.2-2	Outdoor Equipment Area No. 10.2 (Nitrogen System Area)	
11	Cooling-Demineralization-Boiler-PAC Powder Area		
	11.1	Warehouse No. 11.1 (Powder PAC Warehouse)	II
	11.2	Workshop No. 11.2 (Boiler House)	III
	11.3-1	Outdoor Equipment Area No. 11.3 (Powder PAC Area)	
	11.3-2	Outdoor Equipment Area No. 11.3 (Oil Tank Area)	
	11.3-2	Outdoor Equipment Area No. 11.3 (Steam Distribution Area)	
	11.3-3	Outdoor Equipment Area No. 11.3 (Cooling Tower)	III
	11.3-4	Outdoor Equipment Area No. 11.3 (Caustic Soda Concentration System)	
	11.4	Outdoor Equipment Area No. 11.4 (Deionization System Area, Domestic Water Tank – Fire Protection)	III
12	Purified Sulfuric Acid Area		
	12.1	Electrical Substation No. 2	III
	12.2	Workshop No. 12.2 (Purified Sulfuric Acid Workshop)	III
	12.3	Workshop No. 12.3 (Reserved)	III
	12.3	NG Station (Outdoor)	
13	Tank Yard Area		
	13.1	Finished Products Tank Yard	II
	13.2	Security Booth – Delivery Area	IV
	13.3	Weigh Station Area	
14	Sulfuric Acid and Sulfate-Based Product Manufacturing Area		

62
 3 TY
 HAN
 T CO
 I NA
 HO

Area	Position No.	Construction Work Item	Construction Grade
	14.1	Outdoor Equipment Area No. 14.1 (Sulfuric Acid Area)	III
	14.2	Outdoor Equipment Area No. 14.2 (Sulfuric Acid Tower – Bisulfite Area)	II
	14.3	Workshop No. 14.3 (Sulfur Melting House)	III
	14.4	Workshop No. 14.4 (Sulfur Warehouse)	III
	14.5	Workshop No. 14.5 (Blower House)	III
	14.6	Auxiliary Building No. 14.6 (Shift Change Room – H ₂ SO ₄ Production Line Control Room)	III
	14.7	Workshop No. 14.7 (Alum Workshop)	III
	14.8	Workshop No. 14.8 (Magnesium Sulfate Workshop)	III
	14.9	Outdoor Equipment Area No. 14.9 (Outdoor Magnesium Sulfate Area)	
	14.10	Auxiliary Building No. 14.10 (Magnesium Sulfate Shift Change House)	III
	14.11	Workshop No. 14.11 (Reserved)	III
	14.12	Outdoor Equipment Area No. 14.12 (<i>Reserved</i>)	
	14.13	Workshop No. 14.13 (Reserved)	III
15	Salt Yard		
16	Brine Treatment Area		
	16.1	Outdoor Equipment Area No. 16.1 (Re-saturation Brine Area)	
	16.2	Workshop No. 16.2 (<i>Dissolving House</i>)	III
	16.3	Workshop No. 16.3 (Secondary Brine Purification House)	III
	16.4	Outdoor Equipment Area No. 16.4 (Collected Brine Reservoir)	IV
	16.5-1	Outdoor Equipment Area No. 16.5-1 (Brine Filtration Area 1)	IV
	16.5-2	Outdoor Equipment Area No. 16.5-2 (Brine Washing Reservoir)	IV
	16.6	Workshop No. 16.6 (Secondary Brine Preparation House)	III
	16.7	Workshop No. 16.7 (<i>Brine Filtration Area 2</i>)	III
	16.8	Auxiliary Building No. 16.8 (Shift Change House)	IV
	16.9	Outdoor Equipment Area No. 16.9 (Brine Settling Tank Area)	IV
	16.10	Outdoor Equipment Area No. 16.10 (Salt Sludge Tank Area)	IV
	16.11	Workshop No. 16.11 (Primary Brine Purification House – Chemical Warehouse)	III
	16.12	Auxiliary Building No. 16.12 (<i>Primary Operation Room and Electrical Cabinet Room</i>)	III



21/05

Area	Position No.	Construction Work Item	Construction Grade
	16.13	Workshop No. 16.13 (Sludge Pressing and Storage House)	III
		Sludge Pressing House	
		Sludge Storage House	
17	Silicate Area		
	17.1	Workshop No. 17.1 (Silicate Workshop)	III
	17.2	Workshop No. 17.2 (Sand Warehouse)	III
	17.3	Outdoor Storage Area No. 17.3 (Outdoor Sand Storage)	
	17.4	Outdoor Equipment Area No. 17.4 (Vehicle Washing Equipment Area)	IV
	17.5	Workshop No. 17.5 (Mechanical and Electrical Workshop)	III
18	Composite and Wastewater Treatment Area		
	18.1	Workshop No. 18.1 (Composite Workshop)	III
	18.2-1	Warehouse No. 18.2 (Industrial Waste Warehouse)	III
	18.2-2	Warehouse No. 18.2 (Hazardous Waste Warehouse)	II
	18.2-3	Warehouse No. 18.2 (Scrap Warehouse)	III
	18.3	Outdoor Storage Area No. 18.3 (Recovered Materials Yard)	
	18.4	Outdoor Equipment Area No. 18.4 (Wastewater Treatment Area)	III
	18.5	Auxiliary Building No. 18.5 (Wastewater Treatment Operation House)	III
19	No.	General Infrastructure	
		Guardhouses (03 units: 01 at Road No. 7 (DT771C), 02 at Road No. 10)	IV
		Fence Type 1 (Length: 1,359 m; Height: 2 m)	IV
		Fence Type 2 (Length: 417.36 m; Height: 2 m)	IV
		Water Supply System	III
		Stormwater Drainage System	III
		Wastewater Drainage System	III
		Internal Road System	IV
		Pipe Rack System	III

C.P. ★

24/05



THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Independence - Freedom - Happiness

REGISTRATION FORM and POWER OF ATTORNEY
FOR ATTENDANCE AT THE EXTRAORDINARY GENERAL MEETING OF SHAREHOLDERS IN 2025
To: South Basic Chemicals Joint Stock Company

Name of Shareholder:
Name of representative (for organization):
ID No./Passport No./Enterprise Registration No.: Date of issue: .../.../.... Place:
Address: Telephone:
The total number of shares owned: shares.
(Shareholders select one of the two items below, and check the appropriate box)

1. REGISTRATION ☐
2. AUTHORIZATION ☐

Name of Individual/Organization:
ID No./Passport No./Enterprise Registration No.: Date of issue .../.../.... Place:
Address: Telephone:
Email:
The total number of shares authorized: shares.
In case the shareholder is cannot attend and cannot authorize, the shareholder may authorize a member of the Board of Directors of the company from the list below:

No.	Full Name	Position	Select Mark	Number of shares authorized
1	Nguyen Thi Mai	Chairwoman of the BoD		
2	Le Thanh Binh	Member of the BoD		
3	Vu Minh Ngoc	Member of the BoD		
4	Le Phuong Dong	Member of the BoD		
5	Le Thi Ngoc Diep	Member of the BoD		

(Note: Please mark (X) next to the name of the member you wish to authorize, and select only one person for the entire number of shares owned).

Delegation of authority to attend the GMS:

The Authorized Party may represent the Principal to attend the Extraordinary General Meeting of Shareholders in 2025 ("GMS") of South Basic Chemicals Joint Stock Company to exercise all rights and obligations at the GMS related to the number of shares being authorized.

We take full responsibility for this authorization and commit to strictly comply with the current legal regulations and the Charter of South Basic Chemicals Joint Stock Company, and we will have no further complaints.

Note:

The performance of authorization must comply with the relevant provisions of civil law and the company's charter. The authorization recipient must bring ID Card/Passport and power of attorney when attending the Extraordinary General Meeting of Shareholders in 2025.

The power of attorney must be original and have raw signatures of both parties. If it is authorized by an organizational shareholder, it must bear the seal of the authorized organization. This power of attorney will become invalid once the Extraordinary General Meeting of Shareholders in 2025 of South Basic Chemicals Joint Stock Company conclude.

Shareholder/The Authorized Party
(Signature, full name, seal (if any))

....., date ... month ... 2025
The Principal
(Signature, full name)

Note: If the authorizing person or the authorized representative is an organization, it must have the signature of the legal representative and the organization's seal.



SOUTH BASIC CHEMICALS JOINT STOCK COMPANY
EXTRAORDINARY GENERAL MEETING OF SHAREHOLDERS 2025



VOTING BALLOT
VOTER ID: CSV.000...

DRAFT

Full Name: ...

Number of voting ballots owned: ... voting ballots

Number of ballots authorized: ... voting ballots

Total number of voting ballots represented: ... voting ballots

(Check the corresponding box of your choice for each content)

CONTENTS	Approve	Disapprove	Abstain
Content 01: Proposal of the Board of Directors to the General Meeting of Shareholders regarding the approval of the Nhon Trach Chemical Plant project.			
Content 02: Report of the Board of Directors to the General Meeting of Shareholders regarding the review of the Contractor Selection Plan for the Nhon Trach Chemical Plant Project and the authorization for the Company's Board of Directors to approve the Contractor Selection Plan for the Nhon Trach Chemical Plant Project.			

Instruction:

Shareholder checks in (X) one of three boxes:

Approve/Disapprove/Abstain for each agenda.

21st July, 2025

VOTER

(Signature and full name)